

Mã đề: 801

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

A. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (5 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Sơ đồ khối mạch điện điều khiển sử dụng mô đun cảm biến gồm

- A. Mô đun cảm biến, nguồn điện, máy bơm
- B. Nguồn điện, đối tượng điều khiển, mô đun cảm biến
- C. Điều khiển, nguồn điện, phụ tải điện
- D. Phụ tải điện, máy bơm, điều khiển

Câu 2. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển đóng/mở rèm cửa tự động?

- A. Cảm biến hồng ngoại
- B. Cảm biến nhiệt độ
- C. Cảm biến độ ẩm
- D. Cảm biến ánh sáng

Câu 3. Nội dung thực hiện ở bước vận hành mạch điện là?

- A. Xác định vị trí cổng đầu vào, cổng ra của mô đun
- B. Chuẩn bị dụng cụ, vật liệu và thiết bị theo sơ đồ mạch điện
- C. Xác định thành phần chính và đầu nối của mạch điện
- D. Cấp nguồn, kiểm tra hoạt động của mạch điện; đánh giá và điều chỉnh

Câu 4. Thiết bị phụ tải điện trong mạch điện là:

- A. pin.
- B. cầu chì.
- C. quạt điện.
- D. bình ắc quy.

Câu 5. Trong mạch điện phụ tải có chức năng:

- A. Là phần tử điều khiển năng lượng điện
- B. Là phần tử cung cấp năng lượng điện
- C. Là phần tử truyền dẫn năng lượng điện
- D. Là phần tử sử dụng năng lượng điện

Câu 6. Thiết bị có chức năng đóng cắt và bảo vệ mạch điện khi có sự cố là gì?

- A. Aptomat.
- B. Cầu chì.
- C. Cầu dao điện.
- D. Công tắc.

Câu 7. Khi sử dụng thiết bị, đồ dùng điện để đảm bảo an toàn cần thực hiện nguyên tắc là:

- A. cắm quá nhiều đồ dùng điện có công suất lớn trên cùng ổ cắm điện.
- B. không sử dụng dây dẫn điện có vỏ cách điện bị hở.
- C. chạm vào đồ dùng điện khi chưa biết cách sử dụng.
- D. để các đồ vật dễ cháy gần đường dây điện.

Câu 8. Khi thực hiện xoa bóp tim ngoài lồng ngực, thực hiện ấn ngực nạn nhân với tần suất là bao nhiêu?

- A. 90 – 100 lần
- B. 100 – 120 lần
- C. 120 – 150 lần
- D. 90 – 120 lần

Câu 9. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển điều hòa tự động?

- A. Cảm biến độ ẩm
- B. Cảm biến hồng ngoại
- C. Cảm biến ánh sáng
- D. Cảm biến nhiệt độ

Câu 10. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển tưới cây tự động?

- A. Cảm biến ánh sáng
- B. Cảm biến độ ẩm
- C. Cảm biến hồng ngoại
- D. Cảm biến nhiệt độ

Câu 11. Sau khi cứu nạn nhân bị điện giật trường hợp nạn nhân còn tỉnh ta nên làm thế nào?

- A. Để nạn nhân nằm chỗ thoáng, báo nhân viên y tế, tuyệt đối không cho ăn uống gì
- B. Để nạn nhân nằm chỗ thoáng, báo nhân viên y tế, cho nạn nhân ăn cháo
- C. Để nạn nhân nằm chỗ thoáng, gọi người đến sơ cứu, cho nạn nhân uống sữa
- D. Để nạn nhân nằm chỗ thoáng, báo nhân viên y tế, cho nạn nhân uống nước

Câu 12. Cảm biến độ ẩm được dùng nhiều trong:

- A. Hệ thống điều khiển đèn đường
- B. Máy đo huyết áp
- C. Nông nghiệp thông minh
- D. Máy giặt

Câu 13. Trong mạch điện nguồn điện có chức năng:

- A. Cung cấp năng lượng điện cho mạch điện hoạt động
- B. Bảo vệ
- C. Điều khiển
- D. Đóng cắt

Câu 14. Lõi của dây dẫn điện, cáp điện thường được làm từ:

- A. Vàng, bạc
- B. Sắt, thép
- C. Đồng, nhôm
- D. Kẽm, nhôm

Câu 15. Mô đun cảm biến nhiệt độ là:

- A. Biến đổi độ ẩm và ánh sáng
- B. Biến đổi độ ẩm
- C. Biến đổi ánh sáng
- D. Mạch điện dùng để biến đổi nhiệt độ của môi trường thành tín hiệu điều khiển

Câu 16. Bộ phận truyền dẫn là:

- A. Rơ le điện
- B. Cầu dao điện
- C. Dây điện
- D. Bếp điện

Câu 17. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển đèn chiếu sáng giao thông tự động?

- A. Cảm biến độ ẩm
- B. Cảm biến nhiệt độ
- C. Cảm biến ánh sáng
- D. Cảm biến hồng ngoại

Câu 18. Rơ le điện trong cảm biến có công dụng gì?

- A. Cảm nhận và biến đổi tín hiệu vào thành tín hiệu điện
- B. Tự động đóng cắt mạch điện
- C. Tiếp nhận, xử lý tín hiệu điện
- D. Cung cấp năng lượng điện cho mạch hoạt động

Câu 19. Nội dung thực hiện ở bước lắp ráp mạch điện là?

- A. Chuẩn bị dụng cụ, vật liệu và thiết bị theo sơ đồ mạch điện
- B. Tiến hành đấu nối theo sơ đồ mạch điện
- C. Xác định vị trí cổng đầu vào, cổng ra của mô đun
- D. Xác định thành phần chính và đầu nối của mạch điện

Câu 20. Hình ảnh sau là kí hiệu của phần tử nào trong mạch điện điều khiển?



- A. Công tắc 3 cực
- B. Ổ điện
- C. Công tắc 2 cực
- D. Nguồn 1 chiều

B. Câu trắc nghiệm đúng, sai (2đ)

Học sinh trả lời từ câu 21 đến câu 22 trong mỗi ý A, B, C, D học sinh chọn “Đúng” hoặc “Sai” và viết lại vào giấy kiểm tra.

Câu 21. Biện pháp an toàn điện:

- A. Nối đất các thiết bị và đồ dùng điện.
- B. Thả điều gần cột điện cao áp.
- C. Ngắt điện khi kiểm tra các thiết bị điện.
- D. Tắm mưa dưới đường dây điện cao áp.

Câu 22. Các phần tử trong mạch điện:

- A. Aptomat là thiết bị tự động đóng cắt mạch điện.
- B. Cầu chì là thiết bị bảo vệ mạch điện.
- C. Điều hòa là phụ tải của mạch điện.
- D. Cầu dao là thiết bị đóng cắt mạch điện bằng tay.

Phần II: Tự luận (3 điểm):

Câu 1(2 điểm): Em hãy nêu các bước tiến hành và tiêu chí đánh giá khi lắp ráp mạch điều khiển sử dụng mô đun cảm biến: ánh sáng?

Câu 2(1 điểm): Em hãy nêu sơ đồ cấu trúc của mạch điện và nêu vai trò của các phần tử trong mạch điện ?

----- **HẾT** -----

Mã đề: 801

I. Trắc nghiệm: (7 điểm)

A. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (5 điểm): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ

Câu	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10
Đáp án	B	D	D	C	D	A	B	B	D	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
A	C	A	C	D	C	C	B	B	C	A

B. Trắc nghiệm đúng, sai (2 điểm): HS làm đúng 1 ý chỉ được 0,1 điểm, đúng 2 ý được 0,25 điểm, đúng 3 ý được 0,5 điểm và đúng cả 4 ý được 1 điểm

Câu 21	A. Đúng	B. Sai	C. Đúng	D. Sai
Câu 22	A. Sai	B. Đúng	C. Đúng	D. Đúng

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1(2 điểm): Các bước tiến hành và tiêu chí đánh giá khi lắp ráp mạch điều khiển sử dụng mô đun cảm biến ánh sáng là:

• **Các bước tiến hành**

Bước 1. Tìm hiểu về mô đun cảm biến: Xác định vị trí cổng đầu vào nguồn cấp và vị trí cổng đầu ra điều khiển của mô đun

Bước 2. Tìm hiểu về sơ đồ mạch điện: Xác định các thành phần chính và cách đấu nối của mạch điện

Bước 3. Chuẩn bị: Chuẩn bị các dụng cụ, vật liệu và thiết bị theo sơ đồ mạch điện

Bước 4. Lắp ráp mạch điện: Tiến hành đấu nối theo sơ đồ mạch điện

Bước 5. Vận hành mạch điện: Cấp nguồn và kiểm tra hoạt động của mạch điện. Đánh giá và điều chỉnh.

• **Tiêu chí đánh giá**

- Tiến hành đúng trình tự
- Đấu nối đúng, chắc chắn, an toàn
- Mạch hoạt động đúng chức năng

Câu 2: (1 điểm) :

- Sơ đồ cấu trúc của mạch điện gồm 3 khối: Nguồn điện; truyền dẫn, đóng cắt, điều khiển và bảo vệ; phụ tải

*Vai trò của các phần tử của mạch điện

- Nguồn điện cung cấp năng lượng cho mạch điện hoạt động. Nguồn điện lấy từ pin, ắc quy, lưới điện,....

- Truyền dẫn, đóng cắt, điều khiển và bảo vệ dùng để truyền tải, đóng cắt nguồn điện, bảo vệ mạch điện khỏi bị áp tải, chập cháy. Ví dụ: dây dẫn, công tắc, cầu chì, cầu dao,....

- Phụ tải là phần tử sử dụng năng lượng điện như đèn điện, quạt điện.

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NGHỊ QUYẾT
NGO THI BICH LIEN

TTCM

Phạm Thị Hải Yến

NT/GV ra đề

Dương Thị Tươi

Mã đề: 802

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

A. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (5 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển đèn chiếu sáng giao thông tự động?

- A. Cảm biến ánh sáng
- B. Cảm biến hồng ngoại
- C. Cảm biến độ ẩm
- D. Cảm biến nhiệt độ

Câu 2. Mô đun cảm biến nhiệt độ là:

- A. Mạch điện dùng để biến đổi nhiệt độ của môi trường thành tín hiệu điều khiển
- B. Biến đổi độ ẩm
- C. Biến đổi ánh sáng
- D. Biến đổi độ ẩm và ánh sáng

Câu 3. Nội dung thực hiện ở bước lắp ráp mạch điện là?

- A. Xác định vị trí cổng đầu vào, cổng ra của mô đun
- B. Xác định thành phần chính và đầu nối của mạch điện
- C. Chuẩn bị dụng cụ, vật liệu và thiết bị theo sơ đồ mạch điện
- D. Tiến hành đấu nối theo sơ đồ mạch điện

Câu 4. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển tưới cây tự động?

- A. Cảm biến hồng ngoại
- B. Cảm biến nhiệt độ
- C. Cảm biến độ ẩm
- D. Cảm biến ánh sáng

Câu 5. Lõi của dây dẫn điện, cáp điện thường được làm từ:

- A. Sắt, thép
- B. Kẽm, nhôm
- C. Vàng, bạc
- D. Đồng, nhôm

Câu 6. Trong mạch điện nguồn điện có chức năng:

- A. Bảo vệ
- B. Điều khiển
- C. Đóng cắt
- D. Cung cấp năng lượng điện cho mạch điện hoạt động

Câu 7. Thiết bị phụ tải điện trong mạch điện là:

- A. pin.
- B. quạt điện.
- C. cầu chì.
- D. bình ắc quy.

Câu 8. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển điều hòa tự động?

- A. Cảm biến độ ẩm
- B. Cảm biến hồng ngoại
- C. Cảm biến nhiệt độ
- D. Cảm biến ánh sáng

Câu 9. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển đóng/mở rèm cửa tự động?

- A. Cảm biến nhiệt độ
- B. Cảm biến độ ẩm
- C. Cảm biến hồng ngoại
- D. Cảm biến ánh sáng

Câu 10. Sau khi cứu nạn nhân bị điện giật trường hợp nạn nhân còn tỉnh ta nên làm thế nào?

- A. Để nạn nhân nằm chỗ thoáng, báo nhân viên y tế, cho nạn nhân ăn cháo
- B. Để nạn nhân nằm chỗ thoáng, báo nhân viên y tế, cho nạn nhân uống nước
- C. Để nạn nhân nằm chỗ thoáng, gọi người đến sơ cứu, cho nạn nhân uống sữa
- D. Để nạn nhân nằm chỗ thoáng, báo nhân viên y tế, tuyệt đối không cho ăn uống gì

Câu 11. Khi sử dụng thiết bị, đồ dùng điện để đảm bảo an toàn cần thực hiện nguyên tắc là:

- A. để các đồ vật dễ cháy gần đường dây điện.
- B. cắm quá nhiều đồ dùng điện có công suất lớn trên cùng ổ cắm điện.
- C. không sử dụng dây dẫn điện có vỏ cách điện bị hở.
- D. chạm vào đồ dùng điện khi chưa biết cách sử dụng.

Câu 12. Rơ le điện trong cảm biến có công dụng gì?

- A. Cung cấp năng lượng điện cho mạch hoạt động
- B. Tiếp nhận, xử lý tín hiệu điện
- C. Cảm nhận và biến đổi tín hiệu vào thành tín hiệu điện
- D. Tự động đóng cắt mạch điện

Câu 13. Bộ phận truyền dẫn là:

- A. Cầu dao điện
- B. Rơ le điện
- C. Bếp điện
- D. Dây điện

Câu 14. Nội dung thực hiện ở bước vận hành mạch điện là?

- A. Xác định vị trí cổng đầu vào, cổng ra của mô đun
- B. Xác định thành phần chính và đầu nối của mạch điện
- C. Chuẩn bị dụng cụ, vật liệu và thiết bị theo sơ đồ mạch điện
- D. Cấp nguồn, kiểm tra hoạt động của mạch điện; đánh giá và điều chỉnh

Câu 15. Sơ đồ khối mạch điện điều khiển sử dụng mô đun cảm biến gồm

- A. Nguồn điện, đối tượng điều khiển, mô đun cảm biến
- B. Phụ tải điện, máy bơm, điều khiển
- C. Điều khiển, nguồn điện, phụ tải điện
- D. Mô đun cảm biến, nguồn điện, máy bơm

Câu 16. Hình ảnh sau là kí hiệu của phần tử nào trong mạch điện điều khiển?



- A. Ổ điện
- B. Công tắc 2 cực
- C. Nguồn 1 chiều
- D. Công tắc 3 cực

Câu 17. Khi thực hiện xoa bóp tim ngoài lồng ngực, thực hiện ấn ngực nạn nhân với tần suất là bao nhiêu?

- A. 120 – 150 lần
- B. 100 – 120 lần
- C. 90 – 120 lần
- D. 90 – 100 lần

Câu 18. Trong mạch điện phụ tải có chức năng:

- A. Là phần tử cung cấp năng lượng điện
- B. Là phần tử điều khiển năng lượng điện
- C. Là phần tử truyền dẫn năng lượng điện
- D. Là phần tử sử dụng năng lượng điện

Câu 19. Thiết bị có chức năng đóng cắt và bảo vệ mạch điện khi có sự cố là gì?

- A. Cầu dao điện.
- B. Công tắc.
- C. Cầu chì.
- D. Aptomat.

Câu 20. Cảm biến độ ẩm được dùng nhiều trong:

- A. Máy giặt
- B. Máy đo huyết áp
- C. Nông nghiệp thông minh
- D. Hệ thống điều khiển đèn đường

B. Câu trắc nghiệm đúng, sai (2đ)

Học sinh trả lời từ câu 21 đến câu 22 trong mỗi ý A, B, C, D học sinh chọn “Đúng” hoặc “Sai” và viết lại vào giấy kiểm tra.

Câu 21. Các phần tử trong mạch điện:

- A. Aptomat là thiết bị tự động đóng cắt mạch điện.
- B. Cầu chì là thiết bị bảo vệ mạch điện.
- C. Điều hòa là phụ tải của mạch điện.
- D. Cầu dao là thiết bị đóng cắt mạch điện bằng tay.

Câu 22. Cảm biến và mô-đun cảm biến:

- A. Mô-đun cảm biến là một thiết bị gồm cảm biến và mạch xử lý tín hiệu
- B. Mô-đun cảm biến chỉ sử dụng trong công nghiệp, không dùng trong đời sống.
- C. Một số mô-đun cảm biến có thể đo nhiều thông số cùng lúc như nhiệt độ và độ ẩm.
- D. Mô-đun cảm biến rất khó sử dụng trong các dự án học tập.

Phần II: Tự luận (3 điểm):

Câu 1(2 điểm): Em hãy nêu các bước tiến hành và tiêu chí đánh giá khi lắp ráp mạch điều khiển sử dụng mô-đun cảm biến: nhiệt độ?

Câu 2(1 điểm): Em hãy nêu sơ đồ khối của mạch điện điều khiển đơn giản và nêu vai trò của các phần tử trong mạch điện điều khiển ?

----- **HẾT** -----

Mã đề: 802

I. Trắc nghiệm: (7 điểm)

A. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (5 điểm): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ

Câu	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10
Đáp án	A	A	D	C	D	D	B	C	D	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	D	D	D	A	B	B	D	D	C

B. Trắc nghiệm đúng, sai (2 điểm): HS làm đúng 1 ý chỉ được 0,1 điểm, đúng 2 ý được 0,25 điểm, đúng 3 ý được 0,5 điểm và đúng cả 4 ý được 1 điểm

Câu 21	A. Sai	A. Đúng	B. Đúng	C. Đúng
Câu 22	A. Đúng	B. Sai	C. Đúng	D. Sai

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1(2 điểm): Các bước tiến hành và tiêu chí đánh giá khi lắp ráp mạch điều khiển sử dụng mô đun cảm biến nhiệt độ là:

• **Các bước tiến hành**

Bước 1. Tìm hiểu về mô đun cảm biến: Xác định vị trí cổng đầu vào nguồn cấp và vị trí cổng đầu ra điều khiển của mô đun

Bước 2. Tìm hiểu về sơ đồ mạch điện: Xác định các thành phần chính và cách đấu nối của mạch điện

Bước 3. Chuẩn bị: Chuẩn bị các dụng cụ, vật liệu và thiết bị theo sơ đồ mạch điện

Bước 4. Lắp ráp mạch điện: Tiến hành đấu nối theo sơ đồ mạch điện

Bước 5. Vận hành mạch điện: Cấp nguồn và kiểm tra hoạt động của mạch điện. Đánh giá và điều chỉnh.

• **Tiêu chí đánh giá**

- Tiến hành đúng trình tự
- Đấu nối đúng, chắc chắn, an toàn
- Mạch hoạt động đúng chức năng

Câu 2: (1 điểm) :

Mạch điện điều khiển đơn giản thường gồm: nguồn điện, cảm biến, bộ phận xử lý và điều khiển; đối tượng điều khiển

- Nguồn điện: cung cấp năng lượng điện cho mạch hoạt động

- Cảm biến, bộ phận xử lý và điều khiển

+ Cảm biến: có nhiệm vụ cảm nhận và biến đổi đại lượng vật lý, hóa học, sinh học cần đo thành tín hiệu điện.

+ Bộ phận xử lý và điều khiển: tiếp nhận và xử lý hiệu điện từ cảm biến thành tín hiệu điều khiển tới đối tượng điều khiển

- Đối tượng điều khiển: là các đối tượng được điều khiển để thực hiện một chức năng nào đó như máy bơm, bóng đèn, còi....

BGH kí duyệt

TTCM

NT/GV ra đề

Ngô Thị Bích Liên

Phạm Thị Hải Yến

Dương Thị Tươi

Mã đề: 803

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

A. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (5 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Rơ le điện trong cảm biến có công dụng gì?

- A. Tiếp nhận, xử lý tín hiệu điện
- B. Cung cấp năng lượng điện cho mạch hoạt động
- C. Cảm nhận và biến đổi tín hiệu vào thành tín hiệu điện
- D. Tự động đóng cắt mạch điện

Câu 2. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển tưới cây tự động?

- A. Cảm biến nhiệt độ
- B. Cảm biến độ ẩm
- C. Cảm biến hồng ngoại
- D. Cảm biến ánh sáng

Câu 3. Cảm biến độ ẩm được dùng nhiều trong:

- A. Nông nghiệp thông minh
- B. Hệ thống điều khiển đèn đường
- C. Máy giặt
- D. Máy đo huyết áp

Câu 4. Thiết bị phụ tải điện trong mạch điện là:

- A. pin.
- B. cầu chì.
- C. quạt điện.
- D. bình ắc quy.

Câu 5. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển đèn chiếu sáng giao thông tự động?

- A. Cảm biến hồng ngoại
- B. Cảm biến ánh sáng
- C. Cảm biến độ ẩm
- D. Cảm biến nhiệt độ

Câu 6. Hình ảnh sau là kí hiệu của phần tử nào trong mạch điện điều khiển?



- A. Nguồn 1 chiều
- B. Công tắc 2 cực
- C. Công tắc 3 cực
- D. Ổ điện

Câu 7. Sau khi cứu nạn nhân bị điện giật trường hợp nạn nhân còn tỉnh ta nên làm thế nào?

- A. Để nạn nhân nằm chỗ thoáng, báo nhân viên y tế, cho nạn nhân ăn cháo
- B. Để nạn nhân nằm chỗ thoáng, gọi người đến sơ cứu, cho nạn nhân uống sữa
- C. Để nạn nhân nằm chỗ thoáng, báo nhân viên y tế, cho nạn nhân uống nước
- D. Để nạn nhân nằm chỗ thoáng, báo nhân viên y tế, tuyệt đối không cho ăn uống gì

Câu 8. Bộ phận truyền dẫn là:

- A. Bếp điện
- B. Dây điện
- C. Rơ le điện
- D. Cầu dao điện

Câu 9. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển đóng/mở rèm cửa tự động?

- A. Cảm biến nhiệt độ
- B. Cảm biến hồng ngoại
- C. Cảm biến độ ẩm
- D. Cảm biến ánh sáng

Câu 10. Mô đun cảm biến nhiệt độ là:

- A. Mạch điện dùng để biến đổi nhiệt độ của môi trường thành tín hiệu điều khiển
- B. Biến đổi độ ẩm
- C. Biến đổi ánh sáng
- D. Biến đổi độ ẩm và ánh sáng

Câu 11. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển điều hòa tự động?

- A. Cảm biến độ ẩm
- B. Cảm biến ánh sáng

C. Cảm biến nhiệt độ

D. Cảm biến hồng ngoại

Câu 12. Thiết bị có chức năng đóng cắt và bảo vệ mạch điện khi có sự cố là gì?

A. Cầu dao điện.

B. Cầu chì.

C. Aptomat.

D. Công tắc.

Câu 13. Sơ đồ khối mạch điện điều khiển sử dụng mô đun cảm biến gồm

A. Phụ tải điện, máy bơm, điều khiển

B. Mô đun cảm biến, nguồn điện, máy bơm

C. Điều khiển, nguồn điện, phụ tải điện

D. Nguồn điện, đối tượng điều khiển, mô đun cảm biến

Câu 14. Khi thực hiện xoa bóp tim ngoài lồng ngực, thực hiện ấn ngực nạn nhân với tần suất là bao nhiêu?

A. 90 – 100 lần

B. 120 – 150 lần

C. 90 – 120 lần

D. 100 – 120 lần

Câu 15. Nội dung thực hiện ở bước lắp ráp mạch điện là?

A. Xác định thành phần chính và đầu nối của mạch điện

B. Tiến hành đấu nối theo sơ đồ mạch điện

C. Xác định vị trí cổng đầu vào, cổng ra của mô đun

D. Chuẩn bị dụng cụ, vật liệu và thiết bị theo sơ đồ mạch điện

Câu 16. Trong mạch điện phụ tải có chức năng:

A. Là phần tử sử dụng năng lượng điện

B. Là phần tử truyền dẫn năng lượng điện

C. Là phần tử cung cấp năng lượng điện

D. Là phần tử điều khiển năng lượng điện

Câu 17. Khi sử dụng thiết bị, đồ dùng điện để đảm bảo an toàn cần thực hiện nguyên tắc là:

A. cắm quá nhiều đồ dùng điện có công suất lớn trên cùng ổ cắm điện.

B. để các đồ vật dễ cháy gần đường dây điện.

C. không sử dụng dây dẫn điện có vỏ cách điện bị hở.

D. chạm vào đồ dùng điện khi chưa biết cách sử dụng.

Câu 18. Lõi của dây dẫn điện, cáp điện thường được làm từ:

A. Đồng, nhôm

B. Sắt, thép

C. Kẽm, nhôm

D. Vàng, bạc

Câu 19. Trong mạch điện nguồn điện có chức năng:

A. Bảo vệ

B. Điều khiển

C. Đóng cắt

D. Cung cấp năng lượng điện cho mạch điện hoạt động

Câu 20. Nội dung thực hiện ở bước vận hành mạch điện là?

A. Chuẩn bị dụng cụ, vật liệu và thiết bị theo sơ đồ mạch điện

B. Xác định vị trí cổng đầu vào, cổng ra của mô đun

C. Cấp nguồn, kiểm tra hoạt động của mạch điện; đánh giá và điều chỉnh

D. Xác định thành phần chính và đầu nối của mạch điện.

B. Câu trắc nghiệm đúng, sai (2đ)

Học sinh trả lời từ câu 21 đến câu 22 trong mỗi ý A, B, C, D học sinh chọn “Đúng” hoặc “Sai” và viết lại vào giấy kiểm tra.

Câu 21. Biện pháp an toàn điện:

A. Nối đất các thiết bị và đồ dùng điện.

B. Thả điều gần cột điện cao áp.

C. Ngắt điện khi kiểm tra các thiết bị điện.

D. Tắm mưa dưới đường dây điện cao áp.

Câu 22. Cảm biến và mô đun cảm biến:

- A. Mô-đun cảm biến là một thiết bị gồm cảm biến và mạch xử lý tín hiệu.
- B. Mô-đun cảm biến chỉ sử dụng trong công nghiệp, không dùng trong đời sống.
- C. Một số mô-đun cảm biến có thể đo nhiều thông số cùng lúc như nhiệt độ và độ ẩm.
- D. Mô-đun cảm biến rất khó sử dụng trong các dự án học tập.

Phần II: Tự luận (3 điểm):

Câu 1(2 điểm): Em hãy nêu các bước tiến hành và tiêu chí đánh giá khi lắp ráp mạch điều khiển sử dụng mô-đun cảm biến độ ẩm?

Câu 2(1 điểm): Em hãy nêu sơ đồ cấu trúc của mạch điện và nêu vai trò của các phần tử trong mạch điện ?

----- **HẾT** -----

Mã đề: 803

I. Trắc nghiệm: (7 điểm)

A. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (5 điểm): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ

Câu	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10
Đáp án	D	B	A	C	B	B	D	B	D	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	C	D	D	B	A	C	A	D	C

B. Trắc nghiệm đúng, sai (2 điểm): HS làm đúng 1 ý chỉ được 0,1 điểm, đúng 2 ý được 0,25 điểm, đúng 3 ý được 0,5 điểm và đúng cả 4 ý được 1 điểm

Câu 21	A. Đúng	B. Sai	C. Đúng	D. Sai
Câu 22	A. Đúng	B. Sai	C. Đúng	D. Sai

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1(2 điểm): Các bước tiến hành và tiêu chí đánh giá khi lắp ráp mạch điều khiển sử dụng mô đun cảm biến độ ẩm là:

• **Các bước tiến hành**

Bước 1. Tìm hiểu về mô đun cảm biến: Xác định vị trí cổng đầu vào nguồn cấp và vị trí cổng đầu ra điều khiển của mô đun

Bước 2. Tìm hiểu về sơ đồ mạch điện: Xác định các thành phần chính và cách đấu nối của mạch điện

Bước 3. Chuẩn bị: Chuẩn bị các dụng cụ, vật liệu và thiết bị theo sơ đồ mạch điện

Bước 4. Lắp ráp mạch điện: Tiến hành đấu nối theo sơ đồ mạch điện

Bước 5. Vận hành mạch điện: Cấp nguồn và kiểm tra hoạt động của mạch điện. Đánh giá và điều chỉnh.

• **Tiêu chí đánh giá**

- Tiến hành đúng trình tự
- Đấu nối đúng, chắc chắn, an toàn
- Mạch hoạt động đúng chức năng

Câu 2: (1 điểm) :

- Sơ đồ cấu trúc của mạch điện gồm 3 khối: Nguồn điện; truyền dẫn, đóng cắt, điều khiển và bảo vệ; phụ tải

*Vai trò của các phần tử của mạch điện

- Nguồn điện cung cấp năng lượng cho mạch điện hoạt động. Nguồn điện lấy từ pin, ắc quy, lưới điện,....

- Truyền dẫn, đóng cắt, điều khiển và bảo vệ dùng để truyền tải, đóng cắt nguồn điện, bảo vệ mạch điện khỏi bị áp tải, chập cháy. Ví dụ: dây dẫn, công tắc, cầu chì, cầu dao,....

- Phụ tải là phần tử sử dụng năng lượng điện như đèn điện, quạt điện.

BGH ký duyệt
NGOC LAM
Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Phạm Thị Hải Yến

NT/GV ra đề

Dương Thị Tươi

Mã đề: 804

Phần I: Trắc nghiệm (7 điểm):

A. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (5 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Trong mạch điện phụ tải có chức năng:

- A. Là phần tử truyền dẫn năng lượng điện
- B. Là phần tử cung cấp năng lượng điện
- C. Là phần tử điều khiển năng lượng điện
- D. Là phần tử sử dụng năng lượng điện

Câu 2. Sau khi cứu nạn nhân bị điện giật trường hợp nạn nhân còn tỉnh ta nên làm thế nào?

- A. Để nạn nhân nằm chỗ thoáng, báo nhân viên y tế, cho nạn nhân uống nước
- B. Để nạn nhân nằm chỗ thoáng, gọi người đến sơ cứu, cho nạn nhân uống sữa
- C. Để nạn nhân nằm chỗ thoáng, báo nhân viên y tế, tuyệt đối không cho ăn uống gì
- D. Để nạn nhân nằm chỗ thoáng, báo nhân viên y tế, cho nạn nhân ăn cháo

Câu 3. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển tưới cây tự động?

- A. Cảm biến hồng ngoại
- B. Cảm biến ánh sáng
- C. Cảm biến nhiệt độ
- D. Cảm biến độ ẩm

Câu 4. Sơ đồ khối mạch điện điều khiển sử dụng mô đun cảm biến gồm

- A. Điều khiển, nguồn điện, phụ tải điện
- B. Mô đun cảm biến, nguồn điện, máy bơm
- C. Nguồn điện, đối tượng điều khiển, mô đun cảm biến
- D. Phụ tải điện, máy bơm, điều khiển

Câu 5. Khi sử dụng thiết bị, đồ dùng điện để đảm bảo an toàn cần thực hiện nguyên tắc là:

- A. không sử dụng dây dẫn điện có vỏ cách điện bị hở.
- B. để các đồ vật dễ cháy gần đường dây điện.
- C. chạm vào đồ dùng điện khi chưa biết cách sử dụng.
- D. cắm quá nhiều đồ dùng điện có công suất lớn trên cùng ổ cắm điện.

Câu 6. Cảm biến độ ẩm được dùng nhiều trong:

- A. Hệ thống điều khiển đèn đường
- B. Nông nghiệp thông minh
- C. Máy giặt
- D. Máy đo huyết áp

Câu 7. Thiết bị có chức năng đóng cắt và bảo vệ mạch điện khi có sự cố là gì?

- A. Công tắc.
- B. Cầu chì.
- C. Aptomat.
- D. Cầu dao điện.

Câu 8. Lõi của dây dẫn điện, cáp điện thường được làm từ:

- A. Kẽm, nhôm
- B. Đồng, nhôm
- C. Sắt, thép
- D. Vàng, bạc

Câu 9. Trong mạch điện nguồn điện có chức năng:

- A. Đóng cắt
- B. Cung cấp năng lượng điện cho mạch điện hoạt động
- C. Điều khiển
- D. Bảo vệ

Câu 10. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển đóng/mở rèm cửa tự động?

- A. Cảm biến ánh sáng
- B. Cảm biến nhiệt độ

C. Cảm biến hồng ngoại

D. Cảm biến độ ẩm

Câu 11. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển điều hòa tự động?

A. Cảm biến hồng ngoại

B. Cảm biến nhiệt độ

C. Cảm biến độ ẩm

D. Cảm biến ánh sáng

Câu 12. Bộ phận truyền dẫn là:

A. Bếp điện

B. Rơ le điện

C. Dây điện

D. Cầu dao điện

Câu 13. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển đèn chiếu sáng giao thông tự động?

A. Cảm biến độ ẩm

B. Cảm biến ánh sáng

C. Cảm biến nhiệt độ

D. Cảm biến hồng ngoại

Câu 14. Hình ảnh sau là kí hiệu của phần tử nào trong mạch điện điều khiển?



A. Công tắc 2 cực

B. Công tắc 3 cực

C. Nguồn 1 chiều

D. Ổ điện

Câu 15. Mô đun cảm biến nhiệt độ là:

A. Mạch điện dùng để biến đổi nhiệt độ của môi trường thành tín hiệu điều khiển

B. Biến đổi ánh sáng

C. Biến đổi độ ẩm và ánh sáng

D. Biến đổi độ ẩm

Câu 16. Nội dung thực hiện ở bước vận hành mạch điện là?

A. Xác định vị trí cổng đầu vào, cổng ra của mô đun

B. Chuẩn bị dụng cụ, vật liệu và thiết bị theo sơ đồ mạch điện

C. Xác định thành phần chính và đầu nối của mạch điện

D. Cấp nguồn, kiểm tra hoạt động của mạch điện; đánh giá và điều chỉnh

Câu 17. Thiết bị phụ tải điện trong mạch điện là:

A. bình ắc quy.

B. pin.

C. cầu chì.

D. quạt điện.

Câu 18. Rơ le điện trong cảm biến có công dụng gì?

A. Tự động đóng cắt mạch điện

B. Tiếp nhận, xử lý tín hiệu điện

C. Cảm nhận và biến đổi tín hiệu vào thành tín hiệu điện

D. Cung cấp năng lượng điện cho mạch hoạt động

Câu 19. Nội dung thực hiện ở bước lắp ráp mạch điện là?

A. Tiến hành đấu nối theo sơ đồ mạch điện

B. Xác định thành phần chính và đầu nối của mạch điện

C. Xác định vị trí cổng đầu vào, cổng ra của mô đun

D. Chuẩn bị dụng cụ, vật liệu và thiết bị theo sơ đồ mạch điện

Câu 20. Khi thực hiện xoa bóp tim ngoài lồng ngực, thực hiện ấn ngực nạn nhân với tần suất là bao nhiêu?

A. 120 – 150 lần

B. 100 – 120 lần

C. 90 – 120 lần

D. 90 – 100 lần

B. Câu trắc nghiệm đúng, sai (2đ)

Học sinh trả lời từ câu 21 đến câu 22 trong mỗi ý A, B, C, D học sinh chọn “Đúng” hoặc “Sai” và viết lại vào giấy kiểm tra.

Câu 21. Biện pháp an toàn điện:

A. Ngắt điện khi kiểm tra các thiết bị điện.

B. Tắm mưa dưới đường dây điện cao áp.

C. Nối đất các thiết bị và đồ dùng điện.

D. Thả điều gần cột điện cao áp.

Câu 22. Các phần tử trong mạch điện:

- A. Điều hòa là phụ tải của mạch điện.
- B. Cầu dao là thiết bị đóng cắt mạch điện bằng tay.
- C. Aptomat là thiết bị tự động đóng cắt mạch điện.
- D. Cầu chì là thiết bị bảo vệ mạch điện.

Phần II: Tự luận (3 điểm):

Câu 1(2 điểm): Em hãy nêu các bước tiến hành và tiêu chí đánh giá khi lắp ráp mạch điều khiển sử dụng mô đun cảm biến: ánh sáng?

Câu 2(1 điểm): Em hãy nêu sơ đồ khối của mạch điện điều khiển đơn giản và nêu vai trò của các phần tử trong mạch điện điều khiển ?

----- **HẾT** -----

Mã đề: 804

I. Trắc nghiệm: (7 điểm)

A. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (5 điểm): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ

Câu	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10
Đáp án	D	C	D	C	A	B	C	B	B	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	C	B	A	A	D	D	A	A	B

B. Trắc nghiệm đúng, sai (2 điểm): HS làm đúng 1 ý chỉ được 0,1 điểm, đúng 2 ý được 0,25 điểm, đúng 3 ý được 0,5 điểm và đúng cả 4 ý được 1 điểm

Câu 21	A. Đúng	B. Sai	C. Đúng	D. Sai
Câu 22	A. Đúng	C. Đúng	D. Sai	C. Đúng

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1(2 điểm): Các bước tiến hành và tiêu chí đánh giá khi lắp ráp mạch điều khiển sử dụng mô đun cảm biến ánh sáng là:

• **Các bước tiến hành**

Bước 1. Tìm hiểu về mô đun cảm biến: Xác định vị trí cổng đầu vào nguồn cấp và vị trí cổng đầu ra điều khiển của mô đun

Bước 2. Tìm hiểu về sơ đồ mạch điện: Xác định các thành phần chính và cách đấu nối của mạch điện

Bước 3. Chuẩn bị: Chuẩn bị các dụng cụ, vật liệu và thiết bị theo sơ đồ mạch điện

Bước 4. Lắp ráp mạch điện: Tiến hành đấu nối theo sơ đồ mạch điện

Bước 5. Vận hành mạch điện: Cấp nguồn và kiểm tra hoạt động của mạch điện. Đánh giá và điều chỉnh.

• **Tiêu chí đánh giá**

- Tiến hành đúng trình tự
- Đấu nối đúng, chắc chắn, an toàn
- Mạch hoạt động đúng chức năng

Câu 2: (1 điểm) :

Mạch điện điều khiển đơn giản thường gồm: nguồn điện, cảm biến, bộ phận xử lý và điều khiển; đối tượng điều khiển

- Nguồn điện: cung cấp năng lượng điện cho mạch hoạt động

- Cảm biến, bộ phận xử lý và điều khiển

+ Cảm biến: có nhiệm vụ cảm nhận và biến đổi đại lượng vật lý, hóa học, sinh học cần đo thành tín hiệu điện.

+ Bộ phận xử lý và điều khiển: tiếp nhận và xử lý hiệu điện từ cảm biến thành tín hiệu điều khiển tới đối tượng điều khiển

- Đối tượng điều khiển: là các đối tượng được điều khiển để thực hiện một chức năng nào đó như máy bơm, bóng đèn, còi....

BGH ký duyệt

TTCM

NT/GV ra đề

Ngô Thị Bích Liên

Phạm Thị Hải Yến

Dương Thị Tươi

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1: Theo em, danh lam thắng cảnh là gì?

- A. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, hoặc các công trình văn hoá, hoặc có sự kết hợp của hai yếu tố trên.
- B. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, hoặc các công trình văn hoá.
- C. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, hoặc là các công trình văn hoá, hoặc các cơ sở tín ngưỡng có niên đại lâu đời.
- D. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc kết hợp với các công trình văn hoá.

Câu 2: Để hoàn thành các công việc trong gia đình, em không nên làm gì?

- A. Xác định các công việc trong gia đình và những việc cần ưu tiên thực hiện
- B. Lập thời gian biểu phù hợp và đặt ở nơi dễ nhìn thấy
- C. Thường xuyên kiểm tra và điều chỉnh thời gian biểu
- D. Thức khuya và dậy muộn.

Câu 3: Cách sắp xếp công việc gia đình hợp lí để thực hiện là?

- A. Liệt kê những công việc phải làm trong tuần, không cần ưu tiên những công việc cần làm
- B. Liệt kê những công việc phải làm trong tuần, sắp xếp thứ tự ưu tiên những công việc cần làm, phân phối thời gian phù hợp cho từng công việc
- C. Công việc nào dễ làm trước
- D. Không cần sắp xếp, làm việc theo sở thích

Câu 4: Hoạt động nào dưới đây là không phải là hoạt động phát triển cộng đồng ở địa phương?

- A. Phát triển kinh tế
- B. Phòng, chống tệ nạn xã hội
- C. Phá hoại bản sắc văn hóa
- D. Bảo vệ môi trường

Câu 5: Giáo dục truyền thống văn hóa là hoạt động nào dưới đây?

- A. Tổ chức lễ hội
- B. Thi đấu cá cược chơi gà
- C. Đua xe
- D. Tổ chức cờ bạc

Câu 6: Theo em, nghề nghiệp phổ biến là gì?

- A. Là những nghề có mặt ở một số nơi nhất định, được nhiều người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.
- B. Là những nghề có mặt ở một số nơi, được nhiều người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.
- C. Là những nghề có mặt ở nhiều nơi, được nhiều người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.
- D. Là những nghề có mặt ở nhiều nơi, được một nhóm người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.

Câu 7: Việc nào thể hiện trách nhiệm của em trong các hoạt động?

- A. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao trong quá trình hoạt động
- B. Việc thiếu ý chí
- C. Vượt qua khó khăn để thực hiện các kế hoạch đã đặt ra
- D. Có ý thức giúp đỡ các bạn trong hoạt động chung

Câu 8: Mẹ đi vắng một tuần, em được giao cho một số tiền để chi tiêu cho các bữa ăn hàng ngày. Em nên làm gì?

- A. Dùng tiền đó để mua đồ ăn vặt
- B. Dùng tiền đó để mua đồ chơi
- C. Chi tiêu tiết kiệm, hợp lí, không tiêu những thứ không cần thiết
- D. Dùng tiền đó để rủ bạn đi chơi

Câu 9: Cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình là?

- A. Thoải mái thời gian sử dụng thiết bị điện
- B. Chi tiêu theo sở thích bản thân
- C. Không lãng phí nước
- D. Mua đồ cho mình và mọi người một cách thoải mái

Câu 10: Từ thiện chính là?

- A. Những việc làm tốt, nhưng bị ép buộc
- B. Những hành động theo sự sắp đặt của người khác, không tự nguyện.
- C. Được thực thông qua việc quyên góp tiền bạc hoặc các vật phẩm có giá trị sử dụng cho những người có hoàn cảnh khó khăn một cách tự nguyện, không ép buộc.
- D. Không cần quan tâm đến sự khó khăn của mọi người

Câu 11: Khi có thông tin về bão, chúng ta không nên dự trữ các loại lương thực, thực phẩm như thế nào?

- A. Có hạn dài
- B. Các loại đồ khô: mì tôm, bánh, lương khô,...
- C. Các loại đồ hộp, sữa cho trẻ em,...
- D. Các thực phẩm tươi sống: tôm, cua, cá,...

Câu 12: Đâu không là hình thức truyền thông có thể sử dụng để truyền thông cho người dân địa phương về những biện pháp phòng và giảm nhẹ rủi ro khi gặp thiên tai?

- A. Truyền thông trực tiếp
- B. Truyền thông qua tài liệu, áp phích
- C. Truyền thông trên mạng xã hội
- D. Không cần truyền thông

Câu 13: Em có thể thực hiện hành động nào dưới đây để góp phần phòng và giảm nhẹ thiên tai?

- A. Không quan tâm đến thiên tai
- B. Huy động người dân và những thanh niên trong đội để đi giúp đỡ khắc phục hậu quả của thiên tai
- C. Đi du lịch để không bị ảnh hưởng bởi thiên tai
- D. Không cần quyên góp ủng hộ giúp đỡ người bị ảnh hưởng thiên tai do đã có nhà nước lo

Câu 14: Thiên tai gây ra thiệt hại nào dưới đây?

- A. Thiệt hại về người
- B. Thiệt hại về tài sản
- C. Hoạt động phát triển kinh tế địa phương
- D. Thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản và hoạt động phát triển kinh tế địa phương

Câu 15: Năng lực không cần có đối với người làm nghề trong xã hội hiện đại là?

- A. Thích ứng nhanh với sự thay đổi
- B. Khả năng sử dụng ngoại ngữ
- C. Sử dụng công nghệ thông tin
- D. Làm việc theo cảm hứng

Câu 16: Đâu là hoạt động giáo dục truyền thống văn hóa?

- A. Phát triển các nghề thủ công truyền thống
- B. Chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ
- C. Giữ gìn phong tục, tập quán tốt đẹp
- D. Tổ chức lễ hội

Câu 17: Đâu không là phẩm chất và năng lực mà nghề nào cũng cần?

- A. Khả năng ngoại ngữ
- B. Tính kỉ luật
- C. Khả năng giao tiếp
- D. Lười biếng

Câu 18: Đâu không phải là cách chia sẻ khó khăn khi em gặp người hỗ trợ?

- A. Trình bày khó khăn khi mà em gặp phải
- B. Nói rõ những điều em mong muốn
- C. Lắng nghe ý kiến tư vấn, hỗ trợ
- D. Không nói hết ra suy nghĩ của bản thân

Câu 19: Hành động nào sau đây không nên làm khi trời đang mưa bão?

- A. Ngắt điện toàn bộ các thiết bị điện tử, điện thoại khi có sấm sét
- B. Thông tin kịp thời, chính xác vị trí, tình trạng nguy hiểm khi cần cứu hộ, cứu nạn
- C. Trú ẩn trong nhà, trường học,...
- D. Trú, tránh dưới gốc cây, cột điện

Câu 20: Trong các môn học ở chương trình học phổ thông, môn học nào dưới đây hướng đến nghề phiên dịch?

- A. Hóa Học
- B. Tiếng anh
- C. Toán
- D. Vật lí

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (3 điểm). Xử lí những tình huống xảy ra sau đây:

- a. Trong quá trình tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương em bị lỡ chuyến xe buýt và có thể sẽ đến nơi diễn ra hoạt động muộn khoảng 10 phút. Em sẽ xử lý như thế nào?
- b. Vân cho rằng chỉ có làm những nghề trí thức mới là thành công và đáng tự hào, những nghề lao động chân tay không có giá trị. Em có ý kiến gì?

Câu 2 (2 điểm).

Quê hương em có những cảnh quan thiên nhiên nào? Em sẽ làm gì để bảo vệ những cảnh quan thiên nhiên đó?

Chúc các con làm bài tốt!

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
Năm học 2024 – 2025
Mã đề 801

HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM,
HƯỚNG NGHIỆP – KHỐI 8
Thời gian: 45 phút

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	D	B	C	A	C	A	C	C	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	D	B	D	D	C	D	D	D	B

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (3đ)	a, Trong tình huống này, em sẽ gọi điện cho ban tổ chức chương trình hoặc người tổ chức của đoàn mà em tham gia để thông báo về việc muộn do xe bus của mình. Sau đó đề đạt nguyện vọng mọi người chờ mình một chút để mình nhập đoàn. Khi đến nơi gặp mọi người em sẽ xin lỗi vì sự cố của mình làm cả đoàn bị chậm trễ và hứa từ lần sau sẽ rút kinh nghiệm để đi sớm hơn.	1,5đ
	b, - Không đồng tình với suy nghĩ của Vân. - Bày tỏ quan điểm của bản thân: Nghề nào lao động chân chính cũng là cao quý. Lao động trí óc hay lao động chân tay là do sự lựa chọn của mỗi người tùy thuộc vào năng lực của bản thân. Không được có sự phân biệt coi thường giữa người làm nghề này với người làm nghề khác. <i>*Lưu ý: HS xử lý tình huống phù hợp đúng vẫn cho điểm.</i>	1,5đ
Câu 2 (2đ)	+ Nêu được những cảnh quan thiên nhiên của quê hương	1đ
	+ Nêu được những biện pháp bảo vệ những cảnh quan thiên nhiên	1đ



BAN GIÁM HIỆU

★Ngô Thị Bích Liên

NHÓM TRƯỞNG

Hoàng Hương Giang

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1: Hoạt động nào dưới đây là không phải là hoạt động phát triển cộng đồng ở địa phương?

- A. Phát triển kinh tế
- B. Phòng, chống tệ nạn xã hội
- C. Phá hoại bản sắc văn hóa
- D. Bảo vệ môi trường

Câu 2: Giáo dục truyền thống văn hóa là hoạt động nào dưới đây?

- A. Tổ chức lễ hội
- B. Thi đấu cá cược chọi gà
- C. Đua xe
- D. Tổ chức cờ bạc

Câu 3: Theo em, nghề nghiệp phổ biến là gì?

- A. Là những nghề có mặt ở một số nơi nhất định, được nhiều người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.
- B. Là những nghề có mặt ở một số nơi, được nhiều người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.
- C. Là những nghề có mặt ở nhiều nơi, được nhiều người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.
- D. Là những nghề có mặt ở nhiều nơi, được một nhóm người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.

Câu 4: Việc nào thể hiện trách nhiệm của em trong các hoạt động?

- A. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao trong quá trình hoạt động
- B. Việc thiếu ý chí
- C. Vượt qua khó khăn để thực hiện các kế hoạch đã đặt ra
- D. Có ý thức giúp đỡ các bạn trong hoạt động chung

Câu 5: Theo em, danh lam thắng cảnh là gì?

- A. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, hoặc các công trình văn hoá, hoặc có sự kết hợp của hai yếu tố trên.
- B. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, hoặc các công trình văn hoá.
- C. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, hoặc là các công trình văn hoá, hoặc các cơ sở tín ngưỡng có niên đại lâu đời.
- D. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc kết hợp với các công trình văn hoá.

Câu 6: Để hoàn thành các công việc trong gia đình, em không nên làm gì?

- A. Xác định các công việc trong gia đình và những việc cần ưu tiên thực hiện
- B. Lập thời gian biểu phù hợp và đặt ở nơi dễ nhìn thấy
- C. Thường xuyên kiểm tra và điều chỉnh thời gian biểu
- D. Thức khuya và dậy muộn.

Câu 7: Cách sắp xếp công việc gia đình hợp lí để thực hiện là?

- A. Liệt kê những công việc phải làm trong tuần, không cần ưu tiên những công việc cần làm
- B. Liệt kê những công việc phải làm trong tuần, sắp xếp thứ tự ưu tiên những công việc cần làm, phân phối thời gian phù hợp cho từng công việc
- C. Công việc nào dễ làm trước
- D. Không cần sắp xếp, làm việc theo sở thích

Câu 8: Mẹ đi vắng một tuần, em được giao cho một số tiền để chi tiêu cho các bữa ăn hàng ngày. Em nên làm gì?

- A. Dùng tiền đó để mua đồ ăn vặt
- B. Dùng tiền đó để mua đồ chơi
- C. Chi tiêu tiết kiệm, hợp lý, không tiêu những thứ không cần thiết
- D. Dùng tiền đó để rủ bạn đi chơi

Câu 9: Cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình là?

- A. Thoải mái thời gian sử dụng thiết bị điện
- B. Chi tiêu theo sở thích bản thân
- C. Không lãng phí nước
- D. Mua đồ cho mình và mọi người một cách thoải mái

Câu 10: Từ thiện chính là?

- A. Những việc làm tốt, nhưng bị ép buộc
- B. Những hành động theo sự sắp đặt của người khác, không tự nguyện.
- C. Được thực thông qua việc quyên góp tiền bạc hoặc các vật phẩm có giá trị sử dụng cho những người có hoàn cảnh khó khăn một cách tự nguyện, không ép buộc.
- D. Không cần quan tâm đến sự khó khăn của mọi người

Câu 11: Khi có thông tin về bão, chúng ta không nên dự trữ các loại lương thực, thực phẩm như thế nào?

- A. Có hạn dài
- B. Các loại đồ khô: mì tôm, bánh, lương khô,...
- C. Các loại đồ hộp, sữa cho trẻ em,...
- D. Các thực phẩm tươi sống: tôm, cua, cá,...

Câu 12: Đâu không là hình thức truyền thông có thể sử dụng để truyền thông cho người dân địa phương về những biện pháp phòng và giảm nhẹ rủi ro khi gặp thiên tai?

- A. Truyền thông trực tiếp
- B. Truyền thông qua tài liệu, áp phích
- C. Truyền thông trên mạng xã hội
- D. Không cần truyền thông

Câu 13: Em có thể thực hiện hành động nào dưới đây để góp phần phòng và giảm nhẹ thiên tai?

- A. Không quan tâm đến thiên tai
- B. Huy động người dân và những thanh niên trong đội để đi giúp đỡ khắc phục hậu quả của thiên tai
- C. Đi du lịch để không bị ảnh hưởng bởi thiên tai
- D. Không cần quyên góp ủng hộ giúp đỡ người bị ảnh hưởng thiên tai do đã có nhà nước lo

Câu 14: Đâu không phải là cách chia sẻ khó khăn khi em gặp người hỗ trợ?

- A. Trình bày khó khăn khi mà em gặp phải
- B. Nói rõ những điều em mong muốn
- C. Lắng nghe ý kiến tư vấn, hỗ trợ
- D. Không nói hết ra suy nghĩ của bản thân

Câu 15: Hành động nào sau đây không nên làm khi trời đang mưa bão?

- A. Ngắt điện toàn bộ các thiết bị điện tử, điện thoại khi có sấm sét
- B. Thông tin kịp thời, chính xác vị trí, tình trạng nguy hiểm khi cần cứu hộ, cứu nạn
- C. Trú ẩn trong nhà, trường học,...
- D. Trú, tránh dưới gốc cây, cột điện

Câu 16: Trong các môn học ở chương trình học phổ thông, môn học nào dưới đây hướng đến nghề phiên dịch?

- A. Hóa Học
- B. Tiếng anh
- C. Toán
- D. Vật lí

Câu 17: Thiên tai gây ra thiệt hại nào dưới đây?

- A. Thiệt hại về người

- B. Thiệt hại về tài sản
 - C. Hoạt động phát triển kinh tế địa phương
 - D. Thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản và hoạt động phát triển kinh tế địa phương
- Câu 18:** Năng lực không cần có đối với người làm nghề trong xã hội hiện đại là?
- A. Thích ứng nhanh với sự thay đổi
 - B. Khả năng sử dụng ngoại ngữ
 - C. Sử dụng công nghệ thông tin
 - D. Làm việc theo cảm hứng
- Câu 19:** Đây là hoạt động giáo dục truyền thống văn hóa?
- A. Phát triển các nghề thủ công truyền thống
 - B. Chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ
 - C. Giữ gìn phong tục, tập quán tốt đẹp
 - D. Tổ chức lễ hội
- Câu 20:** Đây không là phẩm chất và năng lực mà nghề nào cũng cần?
- A. Khả năng ngoại ngữ
 - B. Tính kỉ luật
 - C. Khả năng giao tiếp
 - D. Lười biếng

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (3 điểm). Xử lí những tình huống xảy ra sau đây:

- a. Trong quá trình tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương em bị lỡ chuyến xe buýt và có thể sẽ đến nơi diễn ra hoạt động muộn khoảng 10 phút. Em sẽ xử lý như thế nào?
- b. Quê ngoại của Nam bị bão tàn phá nặng nề. Em sẽ cùng gia đình làm gì để hỗ trợ những người bị ảnh hưởng bởi trận bão đó?

Câu 2 (2 điểm).

Quê hương em có những cảnh quan thiên nhiên nào? Em sẽ làm gì để bảo vệ những cảnh quan thiên nhiên đó?

Chúc các con làm bài tốt!

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
Năm học 2024 – 2025
Mã đề 802

HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM,
HƯỚNG NGHIỆP – KHỐI 8
Thời gian: 45 phút

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	A	C	A	A	D	B	C	C	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	D	B	D	D	B	D	D	C	D

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (3đ)	a, Trong tình huống này, em sẽ gọi điện cho ban tổ chức chương trình hoặc người tổ chức của đoàn mà em tham gia để thông báo về việc muộn do xe bus của mình. Sau đó đề đạt nguyện vọng mọi người chờ mình một chút để mình nhập đoàn. Khi đến nơi gặp mọi người em sẽ xin lỗi vì sự cố của mình làm cả đoàn bị chậm trễ và hứa từ lần sau sẽ rút kinh nghiệm để đi sớm hơn.	1,5đ
	b, Những việc em có thể làm để hỗ trợ những người bị ảnh hưởng bởi trận bão đó: + Quyên góp tiền bạc, đồ dùng, đồ ăn ủng hộ kịp thời. + Cùng mọi người hỗ trợ xử lý những chỗ bị đổ vỡ do thiên tai. + Chăm sóc những người bị ảnh hưởng sức khỏe +..... <i>*Lưu ý: HS xử lý tình huống phù hợp đúng vẫn cho điểm.</i>	1,5đ
Câu 2 (2đ)	+ Nêu được những cảnh quan thiên nhiên của quê hương	1đ
	+ Nêu được những biện pháp bảo vệ những cảnh quan thiên nhiên	1đ


BAN GIÁM HIỆU
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGỌC LÂM
Ngô Thị Bích Liên

NHÓM TRƯỞNG

Hoàng Hương Giang

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm):

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Đề lọc dữ liệu thì ta chọn lệnh?

- A. Sort** **B. Filter** **C. Layout** **D. Select All**

Câu 2. Chọn lệnh nào để thực hiện sắp xếp các ô dữ liệu theo bảng chữ cái?

- A. Data** **B. View** **C. Filter** **D. Sort**

Câu 3. Công thức khi nhập vào ô tính sẽ căn như thế nào?

- A. Tùy thuộc vào kết quả tính toán của công thức là số, văn bản hay ngày tháng.
B. Luôn căn phải.
C. Luôn căn trái.
D. Luôn căn giữa.

Câu 4. Để tạo biểu đồ em chọn:

- A. Data\ Sort&Filter\Filter.
B. Insert\ Charts.
C. Insert\ Header&Footer.
D. Data\ Sort&Filter\ Sort.

Câu 5. Nhóm lệnh Legend tương ứng với thành phần nào trong biểu đồ?

- A. Chú giải. B. Tiêu đề biểu đồ. C. Nhãn dữ liệu. D. Tiêu đề các trục.

Câu 6. Hàm tính tổng là hàm nào sau đây?

- A. COUNT** **B. MIN** **C. AVERAGE** **D. SUM**

Câu 7. Khi muốn thêm một tiêu chí sắp xếp thì chọn ?

- A. Delete Level** **B. Sort** **C. Add Level** **D. Copy Level**

Câu 8. Nhóm lệnh Chart Title tương ứng với thành phần nào trong biểu đồ?

- A. Chú giải.** **B. Tiêu đề các trục.** **C. Tiêu đề biểu đồ.** **D. Nhãn dữ liệu.**

Câu 9. Giả sử tại ô G10 có công thức $G10 = H10 + 2*K10$. Nếu sao chép công thức này đến ô G12 thì công thức ô G12 sẽ là:

- A. $= H_{12} + 2 \cdot K_{12}$ B. $= H_{14} + 2 \cdot K_{14}$ C. $= H_{11} + 2 \cdot K_{11}$ D. $= H_{13} + 2 \cdot K_{13}$

Câu 10. Trong văn bản, tên nào sau đây đại diện cho việc đánh số trang?

- A. Footer B. Blank C. Header D. Page Number**

Câu 11. Trong văn bản, tên gọi của đầu trang là gì?

- A. Footer** **B. Header** **C. Page Number** **D. Blank**

Câu 12. Nhóm lệnh Data Labels tương ứng với thành phần nào trong biểu đồ?

- A. Tiêu đề biểu đồ. B. Chú giải. C. Nhãn dữ liệu. D. Tiêu đề các trục.

Câu 13. Sau khi nhập địa chỉ tương đối, em nhấn phím nào để chuyển địa chỉ tương đối thành địa chỉ tuyệt đối?

- A. F2 B. F3 C. F1 D. F4

Câu 14. Để sao chép dữ liệu từ các tệp văn bản, trang trình chiếu sang tranh tính thì em sử dụng lệnh?

- A. Copy** **B. Paste** **C. Delete** **D. Cut**

Câu 15. Địa chỉ tuyệt đối có kí hiệu nào trước tên cột và trước tên hàng?

- A. % B. # C. \$ D. &

Câu 16. Để định dạng kiểu ngày trong hộp thoại Format Cells, em chọn lệnh gì?

- A. Date** **B. Time** **C. Percentage** **D. Accounting**

Câu 17. Lệnh Sort nằm trong thẻ?

- A. Insert** **B. Page layout** **C. Data** **D. Home**

Câu 18. Trong văn bản, tên gọi của chân trang là gì?

- A. Blank B. Footer C. Page Number D. Header

Câu 19. Công thức tại ô F5 là =E5*\$F\$2. Sao chép công thức này đến ô F6, kết quả sao chép là:

- A. =E6*\$F\$2 B. =\$E\$6*F2 C. =E6*F3 D. =\$E\$6*\$F\$2

Câu 20. Chức năng lọc dữ liệu của phần mềm bảng tính được sử dụng để:

- A. Chọn và ẩn các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
B. Chọn các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
C. Chọn và chỉ hiển thị các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
D. Chọn và không hiển thị các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó

2. Câu trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời từ câu 21 đến câu 22. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 21: Cô Hoa muốn lọc danh sách các lớp có số học sinh sử dụng thiết bị điện tử từ 3-4 giờ mỗi ngày lớn hơn hoặc bằng 10 học sinh. Em hãy đánh giá tính đúng, sai của các nhận định sau:

- a) Để lọc dữ liệu trên, cô Liên có thể sử dụng chức năng "Text Filters".
b) Kết quả lọc sẽ hiển thị tất cả các lớp, kể cả lớp có số học sinh dưới 10.
c) Điều kiện lọc sẽ là "Số học sinh ≥ 10 ".
d) Điều kiện lọc sẽ là "Số học sinh ≤ 10 ".

Câu 22: Em hãy đánh giá tính đúng, sai của các phát biểu sau:

- a) Phần mềm soạn thảo văn bản cung cấp hai kiểu danh sách dạng liệt kê.
b) Danh sách dạng liệt kê không tự động cập nhật khi thêm hoặc bớt đoạn văn.
c) Chỉ có thể sử dụng một kiểu danh sách dạng liệt kê cho một văn bản.
d) Có thể sử dụng kết hợp danh sách dấu đầu dòng và danh sách có thứ tự.

II. TỰ LUẬN (3 điểm):

Câu 1 (2 điểm):

- 1) Nêu các bước sao chép bảng số liệu từ tệp văn bản sang trang tính.
2) Nêu các bước tạo biểu đồ.

Câu 2 (1 điểm): Em hãy sắp xếp các bước để chèn vào trang chiếu đường dẫn đến một video sao cho đúng:

- a) Chọn Insert/ Links/ Link.
b) Chọn trang chiếu muốn chèn vào đường dẫn đến một video
c) Trong cửa sổ Insert Hyperlink, chọn đường dẫn đến tệp video. Nháy chuột chọn OK.
d) Chọn một đối tượng trong trang chiếu để đặt liên kết.

.....Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm.....

I. Phần trắc nghiệm: 7 điểm

1. Dạng thức câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn: Từ câu 1 đến câu 20, mỗi câu trả lời đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	D	A	B	A	D	C	C	A	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	C	D	A	C	A	C	B	A	C

2. Dạng thức câu hỏi trắc nghiệm Đúng/ Sai: Điểm tối đa của 1 câu hỏi là 1 điểm trong đó:

- HS chỉ lựa chọn chính xác 1 ý trong 1 câu hỏi được 0.1 điểm.
- HS chỉ lựa chọn chính xác 2 ý trong 1 câu hỏi được 0.25 điểm.
- HS chỉ lựa chọn chính xác 3 ý trong 1 câu hỏi được 0.5 điểm.
- HS chỉ lựa chọn chính xác 4 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm.

Câu 21: a) Đ b) S c) Đ d) S

Câu 22: a) Đ b) S c) S d) Đ

II. Phần tự luận: 3 điểm

Câu 1 (2 điểm):

1) Các bước sao chép bảng số liệu từ tệp văn bản sang trang tính là: (1 điểm)

- Bước 1: Trong phần mềm soạn thảo văn bản chọn các hàng, cột của bảng.
- Bước 2: Nhấn tổ hợp phím Ctrl C
- Bước 3: Trong phần mềm bảng tính, mở bảng tính mới, chọn ô ở góc trên cùng bên trái của vùng muốn dán dữ liệu và chọn lệnh Paste.

2) Các bước tạo biểu đồ là: (1 điểm)

- Bước 1: Chọn vùng dữ liệu cần tạo biểu đồ.
- Bước 2: Chọn Insert\ Charts\ chọn loại biểu đồ cần tạo.

Câu 2 (1 điểm): Để chèn vào trang chiếu đường dẫn đến một video ta thực hiện qua các bước theo thứ tự: b – d – a – c



BCH DUYỆT

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG

Phạm Thị Hải Yến

NHÓM TRƯỞNG

Trần Minh Ngọc

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm):

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Chức năng lọc dữ liệu của phần mềm bảng tính được sử dụng để:

- A. Chọn các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
- B. Chọn và chỉ hiển thị các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
- C. Chọn và ẩn các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
- D. Chọn và không hiển thị các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó

Câu 2. Hàm tính tổng là hàm nào sau đây?

- A. SUM
- B. MIN
- C. AVERAGE
- D. COUNT

Câu 3. Công thức tại ô F5 là =E5*\$F\$2. Sao chép công thức này đến ô F6, kết quả sao chép là:

- A. =E6*F3
- B. =E6*\$F\$2
- C. =\$E\$6*F2
- D. =\$E\$6*\$F\$2

Câu 4. Để sao chép dữ liệu từ các tệp văn bản, trang trình chiếu sang tranh tính thì em sử dụng lệnh?

- A. Delete
- B. Cut
- C. Paste
- D. Copy

Câu 5. Trong văn bản, tên nào sau đây đại diện cho việc đánh số trang?

- A. Header
- B. Page Number
- C. Footer
- D. Blank

Câu 6. Trong văn bản, tên gọi của đầu trang là gì?

- A. Blank
- B. Page Number
- C. Footer
- D. Header

Câu 7. Để định dạng kiểu ngày trong hộp thoại Format Cells, em chọn lệnh gì?

- A. Time
- B. Accounting
- C. Date
- D. Percentage

Câu 8. Lệnh Sort nằm trong thẻ?

- A. Home
- B. Insert
- C. Page layout
- D. Data

Câu 9. Giả sử tại ô G10 có công thức $G10 = H10 + 2 * K10$. Nếu sao chép công thức này đến ô G12 thì công thức ô G12 sẽ là:

- A. = H12 + 2*K12
- B. = H13 + 2*K13
- C. = H11 + 2*K11
- D. = H14 + 2*K14

Câu 10. Nhóm lệnh Chart Title tương ứng với thành phần nào trong biểu đồ?

- A. Nhãn dữ liệu.
- B. Tiêu đề biểu đồ.
- C. Chú giải.
- D. Tiêu đề các trục.

Câu 11. Để tạo biểu đồ em chọn:

- A. Data\ Sort&Filter\Filter.
- B. Insert\ Charts.
- C. Insert\ Header&Footer.
- D. Data\ Sort&Filter\ Sort.

Câu 12. Trong văn bản, tên gọi của chân trang là gì?

- A. Footer
- B. Blank
- C. Page Number
- D. Header

Câu 13. Chọn lệnh nào để thực hiện sắp xếp các ô dữ liệu theo bảng chữ cái?

- A. Filter
- B. Data
- C. View
- D. Sort

Câu 14. Nhóm lệnh Legend tương ứng với thành phần nào trong biểu đồ?

- A. Nhãn dữ liệu.
- B. Chú giải.
- C. Tiêu đề các trục.
- D. Tiêu đề biểu đồ.

Câu 15. Địa chỉ tuyệt đối có kí hiệu nào trước tên cột và trước tên hàng?

- A. \$
- B. &
- C. %
- D. #

Câu 16. Nhóm lệnh Data Labels tương ứng với thành phần nào trong biểu đồ?

- A. Tiêu đề biểu đồ.
- B. Nhãn dữ liệu.
- C. Chú giải.
- D. Tiêu đề các trục.

Câu 17. Công thức khi nhập vào ô tính sẽ căn như thế nào?

- A. Luôn căn giữa.

- B. Tùy thuộc vào kết quả tính toán của công thức là số, văn bản hay ngày tháng.
C. Luôn căn trái.
D. Luôn căn phải.

Câu 18. Sau khi nhập địa chỉ tương đối, em nhấn phím nào để chuyển địa chỉ tương đối thành địa chỉ tuyệt đối?

- A. F1 B. F3 C. F4 D. F2

Câu 19. Để lọc dữ liệu thì ta chọn lệnh?

- A. Filter B. Sort C. Layout D. Select All

Câu 20. Khi muốn thêm một tiêu chí sắp xếp thì chọn ?

- A. Delete Level B. Add Level C. Sort D. Copy Level

2. Câu trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời từ câu 21 đến câu 22. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 21: Cô Hoa muốn lọc danh sách các lớp có số học sinh sử dụng thiết bị điện tử từ 3-4 giờ mỗi ngày lớn hơn hoặc bằng 10 học sinh. Em hãy đánh giá tính đúng, sai của các nhận định sau:

- a) Để lọc dữ liệu trên, cô Liên có thể sử dụng chức năng "Text Filters".
- b) Kết quả lọc sẽ hiển thị tất cả các lớp, kể cả lớp có số học sinh dưới 10.
- c) Điều kiện lọc sẽ là "Số học sinh ≥ 10 ".
- d) Điều kiện lọc sẽ là "Số học sinh ≤ 10 ".

Câu 22: Em hãy đánh giá tính đúng, sai của các phát biểu sau:

- a) Phần mềm soạn thảo văn bản cung cấp hai kiểu danh sách dạng liệt kê.
- b) Danh sách dạng liệt kê không tự động cập nhật khi thêm hoặc bớt đoạn văn.
- c) Chỉ có thể sử dụng một kiểu danh sách dạng liệt kê cho một văn bản.
- d) Có thể sử dụng kết hợp danh sách dấu đầu dòng và danh sách có thứ tự.

II. TỰ LUẬN (3 điểm):

Câu 1 (2 điểm):

- 1) Nêu các bước đánh số trang, thêm đầu trang và chân trang.
- 2) Nêu các bước sao chép bảng số liệu từ tệp văn bản sang trang tính.

Câu 2 (1 điểm): Em hãy sắp xếp lại các bước tạo danh sách có thứ tự sao cho đúng:

- a) Nháy chuột chọn Home.
- b) Chọn đoạn văn bản muốn tạo danh sách có thứ tự.
- c) Chọn kiểu danh sách có thứ tự.
- d) Nháy chuột vào hình tam giác nhỏ bên cạnh lệnh Numbering.

.....Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm.....

I. Phần trắc nghiệm: 7 điểm

1. Dạng thức câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn: Từ câu 1 đến câu 20, mỗi câu trả lời đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	A	B	D	B	D	C	D	A	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	A	D	B	A	B	B	C	A	B

2. Dạng thức câu hỏi trắc nghiệm Đúng/ Sai: Điểm tối đa của 1 câu hỏi là 1 điểm trong đó:

- HS chỉ lựa chọn chính xác 1 ý trong 1 câu hỏi được 0.1 điểm.
- HS chỉ lựa chọn chính xác 2 ý trong 1 câu hỏi được 0.25 điểm.
- HS chỉ lựa chọn chính xác 3 ý trong 1 câu hỏi được 0.5 điểm.
- HS chỉ lựa chọn chính xác 4 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm.

Câu 21: a) Đ b) S c) Đ d) S

Câu 22: a) Đ b) S c) S d) Đ

II. Phần tự luận: 3 điểm

Câu 1 (2 điểm):

1) Các bước đánh số trang, thêm đầu trang và chân trang là : (1 điểm)

- Bước 1: Chọn Insert\ Header&Footer.
- Bước 2:
 - + Chọn Page Number để đánh số trang.
 - + Chọn Header để thêm đầu trang, em chọn Blank rồi nhập nội dung.
 - + Chọn Footer để thêm chân trang, em chọn Blank rồi nhập nội dung.

2) Các bước sao chép bảng số liệu từ tệp văn bản sang trang tính.là: (1 điểm)

- Bước 1: Trong phần mềm soạn thảo văn bản chọn các hàng, cột của bảng.
- Bước 2: Nhấn tổ hợp phím Ctrl C
- Bước 3: Trong phần mềm bảng tính, mở bảng tính mới, chọn ô ở góc trên cùng bên trái của vùng muốn dán dữ liệu và chọn lệnh Paste.

Câu 2 (1 điểm) : Các bước tạo danh sách có thứ tự sao cho đúng: b – a – d – c



BGH DUYỆT

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG

Phạm Thị Hải Yến

NHÓM TRƯỞNG

Trần Minh Ngọc

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm):

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Giả sử tại ô G10 có công thức $G10 = H10 + 2 * K10$. Nếu sao chép công thức này đến ô G12 thì công thức ô G12 sẽ là:

- A. $= H14 + 2 * K14$ B. $= H12 + 2 * K12$ C. $= H11 + 2 * K11$ D. $= H13 + 2 * K13$

Câu 2. Trong văn bản, tên nào sau đây đại diện cho việc đánh số trang?

- A. Page Number B. Footer C. Header D. Blank

Câu 3. Chọn lệnh nào để thực hiện sắp xếp các ô dữ liệu theo bảng chữ cái?

- A. View B. Filter C. Data D. Sort

Câu 4. Trong văn bản, tên gọi của chân trang là gì?

- A. Page Number B. Header C. Footer D. Blank

Câu 5. Để tạo biểu đồ em chọn:

- A. Data\ Sort&Filter\Filter. B. Insert\ Header&Footer.
C. Insert\ Charts. D. Data\ Sort&Filter\ Sort.

Câu 6. Công thức khi nhập vào ô tính sẽ căn như thế nào?

- A. Luôn căn giữa.
B. Luôn căn trái.
C. Tùy thuộc vào kết quả tính toán của công thức là số, văn bản hay ngày tháng.
D. Luôn căn phải.

Câu 7. Sau khi nhập địa chỉ tương đối, em nhấn phím nào để chuyển địa chỉ tương đối thành địa chỉ tuyệt đối?

- A. F2 B. F4 C. F1 D. F3

Câu 8. Để định dạng kiểu ngày trong hộp thoại Format Cells, em chọn lệnh gì?

- A. Percentage B. Accounting C. Date D. Time

Câu 9. Nhóm lệnh Legend tương ứng với thành phần nào trong biểu đồ?

- A. Tiêu đề biểu đồ. B. Tiêu đề các trục. C. Chú giải. D. Nhãn dữ liệu.

Câu 10. Chức năng lọc dữ liệu của phần mềm bảng tính được sử dụng để:

- A. Chọn và chỉ hiển thị các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
B. Chọn và không hiển thị các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
C. Chọn các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
D. Chọn và ẩn các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó

Câu 11. Công thức tại ô F5 là $=E5 * \$F\2 . Sao chép công thức này đến ô F6, kết quả sao chép là:

- A. $=\$E\$6 * \$F\2 B. $=\$E\$6 * F2$ C. $=E6 * F3$ D. $=E6 * \$F\2

Câu 12. Trong văn bản, tên gọi của đầu trang là gì?

- A. Header B. Blank C. Page Number D. Footer

Câu 13. Để lọc dữ liệu thì ta chọn lệnh?

- A. Filter B. Sort C. Layout D. Select All

Câu 14. Nhóm lệnh Data Labels tương ứng với thành phần nào trong biểu đồ?

- A. Tiêu đề các trục. B. Chú giải. C. Tiêu đề biểu đồ. D. Nhãn dữ liệu.

Câu 15. Địa chỉ tuyệt đối có kí hiệu nào trước tên cột và trước tên hàng?

- A. \$ B. & C. # D. %

Câu 16. Lệnh Sort nằm trong thẻ?

A. Data B. Home C. Page layout D. Insert

Câu 17. Hàm tính tổng là hàm nào sau đây?

A. SUM B. COUNT C. AVERAGE D. MIN

Câu 18. Khi muốn thêm một tiêu chí sắp xếp thì chọn ?

A. Add Level B. Sort C. Copy Level D. Delete Level

Câu 19. Nhóm lệnh Chart Title tương ứng với thành phần nào trong biểu đồ?

A. Tiêu đề biểu đồ. B. Tiêu đề các trục. C. Chú giải. D. Nhãn dữ liệu.

Câu 20. Để sao chép dữ liệu từ các tệp văn bản, trang trình chiếu sang tranh tính thì em sử dụng lệnh?

A. Delete B. Paste C. Copy D. Cut

2. Câu trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời từ câu 21 đến câu 22. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 21: Cô Hoa muốn lọc danh sách các lớp có số học sinh sử dụng thiết bị điện tử từ 3-4 giờ mỗi ngày lớn hơn hoặc bằng 10 học sinh. Em hãy đánh giá tính đúng, sai của các nhận định sau:

- a) Để lọc dữ liệu trên, cô Liên có thể sử dụng chức năng "Text Filters".
- b) Kết quả lọc sẽ hiển thị tất cả các lớp, kể cả lớp có số học sinh dưới 10.
- c) Điều kiện lọc sẽ là "Số học sinh ≥ 10 ".
- d) Điều kiện lọc sẽ là "Số học sinh ≤ 10 ".

Câu 22: Em hãy đánh giá tính đúng, sai của các phát biểu sau:

- a) Phần mềm soạn thảo văn bản cung cấp hai kiểu danh sách dạng liệt kê.
- b) Danh sách dạng liệt kê không tự động cập nhật khi thêm hoặc bớt đoạn văn.
- c) Chỉ có thể sử dụng một kiểu danh sách dạng liệt kê cho một văn bản.
- d) Có thể sử dụng kết hợp danh sách dấu đầu dòng và danh sách có thứ tự.

II. TỰ LUẬN (3 điểm):

Câu 1 (2 điểm):

- 1) Địa chỉ tương đối là gì? Địa chỉ tuyệt đối là gì?
- 2) Nêu các bước sắp xếp dữ liệu theo một tiêu chí, theo nhiều tiêu chí.

Câu 2 (1 điểm): Em hãy sắp xếp các bước để chèn vào trang chiếu đường dẫn đến một video sao cho đúng:

- a) Chọn Insert/ Links/ Link.
- b) Chọn trang chiếu muốn chèn vào đường dẫn đến một video
- c) Trong cửa sổ Insert Hyperlink, chọn đường dẫn đến tệp video. Nháy chuột chọn OK.
- d) Chọn một đối tượng trong trang chiếu để đặt liên kết.

.....Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm.....

I. Phần trắc nghiệm: 7 điểm

1. Dạng thức câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn: Từ câu 1 đến câu 20, mỗi câu trả lời đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	A	D	C	C	C	B	C	C	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	A	A	D	A	A	A	A	A	C

2. Dạng thức câu hỏi trắc nghiệm Đúng/ Sai: Điểm tối đa của 1 câu hỏi là 1 điểm trong đó:

- HS chỉ lựa chọn chính xác 1 ý trong 1 câu hỏi được 0.1 điểm.
- HS chỉ lựa chọn chính xác 2 ý trong 1 câu hỏi được 0.25 điểm.
- HS chỉ lựa chọn chính xác 3 ý trong 1 câu hỏi được 0.5 điểm.
- HS chỉ lựa chọn chính xác 4 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm.

Câu 21: a) Đ b) S c) Đ d) S

Câu 22: a) Đ b) S c) S d) Đ

II. Phần tự luận: 3 điểm

Câu 1 (2 điểm):

1) - Địa chỉ tương đối tự động thay đổi khi sao chép công thức nhưng vẫn giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức. (0,5 điểm)

- Địa chỉ tuyệt đối không thay đổi khi sao chép công thức. Địa chỉ tuyệt đối có dấu \$ trước tên cột và trước tên hàng. (0,5 điểm)

2) Các bước sắp xếp dữ liệu theo một tiêu chí, theo nhiều tiêu chí là: (1 điểm)

- Bước 1 : Chọn vùng dữ liệu cần sắp xếp.
- Bước 2 : Chọn Data\ Sort&Filter\ Sort.
- Sắp xếp dữ liệu theo một tiêu chí : chỉ chọn một tiêu chí sắp xếp theo tăng dần hoặc giảm dần.
- Sắp xếp dữ liệu theo nhiều tiêu chí : chọn Add level để thêm tiêu chí sắp xếp.

Câu 2 (1 điểm) : Để chèn vào trang chiếu đường dẫn đến một video ta thực hiện qua các bước theo thứ tự: b – d – a – c


BGH DUYỆT
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGỌC LÂM
HÀ NỘI
Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG

Phạm Thị Hải Yến

NHÓM TRƯỞNG

Trần Minh Ngọc

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm):

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Để định dạng kiểu ngày trong hộp thoại Format Cells, em chọn lệnh gì?

- A. Date B. Time C. Percentage D. Accounting

Câu 2. Giả sử tại ô G10 có công thức $G10 = H10 + 2 * K10$. Nếu sao chép công thức này đến ô G12 thì công thức ô G12 sẽ là:

- A. $= H12 + 2 * K12$ B. $= H13 + 2 * K13$ C. $= H14 + 2 * K14$ D. $= H11 + 2 * K11$

Câu 3. Chức năng lọc dữ liệu của phần mềm bảng tính được sử dụng để:

- A. Chọn và không hiển thị các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
B. Chọn các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
C. Chọn và ẩn các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
D. Chọn và chỉ hiển thị các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó

Câu 4. Hàm tính tổng là hàm nào sau đây?

- A. SUM B. AVERAGE C. COUNT D. MIN

Câu 5. Trong văn bản, tên gọi của đầu trang là gì?

- A. Footer B. Header C. Page Number D. Blank

Câu 6. Nhóm lệnh Chart Title tương ứng với thành phần nào trong biểu đồ?

- A. Chú giải. B. Tiêu đề biểu đồ. C. Tiêu đề các trục. D. Nhãn dữ liệu.

Câu 7. Trong văn bản, tên nào sau đây đại diện cho việc đánh số trang?

- A. Blank B. Header C. Footer D. Page Number

Câu 8. Để lọc dữ liệu thì ta chọn lệnh?

- A. Filter B. Sort C. Layout D. Select All

Câu 9. Công thức khi nhập vào ô tính sẽ căn như thế nào?

- A. Luôn căn phải.
B. Tùy thuộc vào kết quả tính toán của công thức là số, văn bản hay ngày tháng.
C. Luôn căn giữa.
D. Luôn căn trái.

Câu 10. Địa chỉ tuyệt đối có kí hiệu nào trước tên cột và trước tên hàng?

- A. # B. & C. % D. \$

Câu 11. Trong văn bản, tên gọi của chân trang là gì?

- A. Header B. Footer C. Page Number D. Blank

Câu 12. Nhóm lệnh Data Labels tương ứng với thành phần nào trong biểu đồ?

- A. Tiêu đề biểu đồ. B. Tiêu đề các trục. C. Chú giải. D. Nhãn dữ liệu.

Câu 13. Nhóm lệnh Legend tương ứng với thành phần nào trong biểu đồ?

- A. Tiêu đề biểu đồ. B. Chú giải. C. Tiêu đề các trục. D. Nhãn dữ liệu.

Câu 14. Chọn lệnh nào để thực hiện sắp xếp các ô dữ liệu theo bảng chữ cái?

- A. View B. Sort C. Data D. Filter

Câu 15. Khi muốn thêm một tiêu chí sắp xếp thì chọn ?

- A. Copy Level B. Add Level C. Sort D. Delete Level

Câu 16. Sau khi nhập địa chỉ tương đối, em nhấn phím nào để chuyển địa chỉ tương đối thành địa chỉ tuyệt đối?

- A. F3 B. F4 C. F1 D. F2

Câu 17. Để sao chép dữ liệu từ các tệp văn bản, trang trình chiếu sang tranh tính thì em sử dụng lệnh?

- A. Paste B. Cut C. Delete D. Copy

Câu 18. Để tạo biểu đồ em chọn:

- A. Insert\ Charts. B. Data\ Sort&Filter\Filter.
C. Insert\ Header&Footer. D. Data\ Sort&Filter\ Sort.

Câu 19. Lệnh Sort nằm trong thẻ?

- A. Home B. Page layout C. Data D. Insert

Câu 20. Công thức tại ô F5 là =E5*\$F\$2. Sao chép công thức này đến ô F6, kết quả sao chép là:

- A. =\$E\$6*F2 B. =\$E\$6*\$F\$2 C. =E6*\$F\$2 D. =E6*F3

2. Câu trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời từ câu 21 đến câu 22. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 21: Cô Hoa muốn lọc danh sách các lớp có số học sinh sử dụng thiết bị điện tử từ 3-4 giờ mỗi ngày lớn hơn hoặc bằng 10 học sinh. Em hãy đánh giá tính đúng, sai của các nhận định sau:

- a) Để lọc dữ liệu trên, cô Liên có thể sử dụng chức năng "Text Filters".
b) Kết quả lọc sẽ hiển thị tất cả các lớp, kể cả lớp có số học sinh dưới 10.
c) Điều kiện lọc sẽ là "Số học sinh ≥ 10 ".
d) Điều kiện lọc sẽ là "Số học sinh ≤ 10 ".

Câu 22: Em hãy đánh giá tính đúng, sai của các phát biểu sau:

- a) Phần mềm soạn thảo văn bản cung cấp hai kiểu danh sách dạng liệt kê.
b) Danh sách dạng liệt kê không tự động cập nhật khi thêm hoặc bớt đoạn văn.
c) Chỉ có thể sử dụng một kiểu danh sách dạng liệt kê cho một văn bản.
d) Có thể sử dụng kết hợp danh sách dấu đầu dòng và danh sách có thứ tự.

II. TỰ LUẬN (3 điểm):

Câu 1 (2 điểm):

- 1) Địa chỉ tương đối là gì ? Địa chỉ tuyệt đối là gì ?
2) Nêu các bước đánh số trang, thêm đầu trang và chân trang.

Câu 2 (1 điểm): Em hãy sắp xếp lại các bước tạo danh sách có thứ tự sao cho đúng:

- a) Nháy chuột chọn Home.
b) Chọn đoạn văn bản muốn tạo danh sách có thứ tự.
c) Chọn kiểu danh sách có thứ tự.
d) Nháy chuột vào hình tam giác nhỏ bên cạnh lệnh Numbering.

.....Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm.....

I. Phần trắc nghiệm: 7 điểm

1. Dạng thức câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn: Từ câu 1 đến câu 20, mỗi câu trả lời đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	A	D	A	B	B	D	A	B	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	D	B	B	B	B	D	A	C	C

2. Dạng thức câu trắc nghiệm Đúng/ Sai: Điểm tối đa của 1 câu hỏi là 1 điểm trong đó:

- HS chỉ lựa chọn chính xác 1 ý trong 1 câu hỏi được 0.1 điểm.
- HS chỉ lựa chọn chính xác 2 ý trong 1 câu hỏi được 0.25 điểm.
- HS chỉ lựa chọn chính xác 3 ý trong 1 câu hỏi được 0.5 điểm.
- HS chỉ lựa chọn chính xác 4 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm.

Câu 21: a) Đ b) S c) Đ d) S

Câu 22: a) Đ b) S c) S d) Đ

II. Phần tự luận: 3 điểm

Câu 1 (2 điểm):

1) - Địa chỉ tương đối tự động thay đổi khi sao chép công thức nhưng vẫn giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức. (0,5 điểm)

- Địa chỉ tuyệt đối không thay đổi khi sao chép công thức. Địa chỉ tuyệt đối có dấu \$ trước tên cột và trước tên hàng. (0,5 điểm)

2) Các bước đánh số trang, thêm đầu trang và chân trang là : (1 điểm)

- Bước 1: Chọn Insert\ Header&Footer.
- Bước 2:
 - + Chọn Page Number để đánh số trang.
 - + Chọn Header để thêm đầu trang, em chọn Blank rồi nhập nội dung.
 - + Chọn Footer để thêm chân trang, em chọn Blank rồi nhập nội dung.

Câu 2 (1 điểm) : Các bước tạo danh sách có thứ tự sao cho đúng: b – a – d – c



BGH DUYỆT

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG

Phạm Thị Hải Yến

NHÓM TRƯỞNG

Trần Minh Ngọc

Tô kín 1 ô tròn tương ứng với phương án trả lời mà em cho là đúng

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Khi cho dòng điện chạy qua dung dịch CuSO_4 , sau một thời gian thấy có một lớp kim loại Copper mỏng bám vào thỏi than nối với điện cực âm của nguồn điện. Có thể giải thích hiện tượng này dựa vào tác dụng nào của dòng điện?

- A. Tác dụng từ. B. Tác dụng sinh lí.
C. Tác dụng từ và tác dụng hóa học. D. Tác dụng hóa học.

Câu 2. Biết rằng chất Calcium hydroxide ($\text{Ca}(\text{OH})_2$) tác dụng với sulfuric acid (H_2SO_4) tạo ra chất Calcium sulfate và nước. Sodium sulfate có CTHH là

- A. K_2SO_4 B. $\text{Ca}_2(\text{SO}_4)_2$ C. Na_2SO_4 D. CaSO_4

Câu 3. Một cánh đồng cỏ rộng 5 hecta có khoảng 250 con thỏ sinh sống. Ví dụ trên mô tả đặc trưng nào của quần thể sinh vật?

- A. Tỷ lệ giới tính. B. Kích thước quần thể.
C. Mật độ cá thể. D. Thành phần nhóm tuổi.

Câu 4. Biết rằng trong môi trường acid, diệp lục ở lá cây chuyển sang màu từ vàng đến đỏ còn trong môi trường base, diệp lục vẫn có màu xanh. Vậy khi luộc rau, nước rau sẽ chuyển sang lục vàng hoặc xám khi ta thêm vào chất gì?

- A. Nước cốt chanh B. Muối ăn C. Nước mắm D. Hạt nêm

Câu 5. Hòa tan 4,8 g kim loại R có hoá trị II trong 200 ml dung dịch HCl nồng độ 2M thấy kim loại tan hết. Kim loại R là

- A. Cu. B. Fe. C. Zn. D. Mg.

Câu 6. Chuột sống trong rừng mưa nhiệt đới có thể chịu ảnh hưởng của các nhân tố sinh thái sau: mức độ ngập nước (1), nhiệt độ không khí (2), kiến (3), ánh sáng (4), rắn hổ mang (5), cây gỗ (6), gỗ mục (7), sâu ăn lá cây (8). Những nhân tố nào thuộc nhóm nhân tố sinh thái vô sinh?

- A. (1) (3) (5) (7). B. (3) (5) (6) (8). C. (2) (4) (6) (8). D. (1) (2) (4) (7).

Câu 7. Để đo cường độ dòng điện trong khoảng 0,1 A $\rightarrow$ 2 A, ta nên chọn Ampe kế có giới hạn đo và độ chia nhỏ nhất là

- A. 300 mA – 2 mA. B. 30 mA – 0,1 mA. C. 10 A – 0,2 A. D. 3 A – 10 mA.

Câu 8. Buồng trứng tiết ra loại hormone nào để kích thích sự phát triển và rụng trứng ở nữ?

- A. Estrogen. B. Adrenaline. C. Thyroxin D. Testosterone.

Câu 9. Một nguồn điện gồm 4 quả pin còn mới, trên mỗi quả pin có ghi 1,5V. Trong mạch điện, vôn kế được mắc song song với nguồn điện trên. Hỏi vôn kế chỉ giá trị bao nhiêu Vôn?

- A. 4,5V B. 1,5V C. 6V D. 3V

Câu 10. Dung dịch nào sau đây làm đổi màu quỳ tím thành xanh?

- A. Acetic acid. B. Nước. C. Sodium hydroxide. D. Sodium chloride.

Câu 11. Xe chạy một thời gian dài. Sau khi xuống xe, sờ vào thành xe, đôi lúc ta thấy như bị điện giật. Nguyên nhân là do:

- A. ngoài trời sắp có cơn dông.
B. thành xe cọ xát vào không khí nên xe bị nhiễm điện.
C. một số vật dụng bằng điện gần đó đang hoạt động.
D. bộ phận điện của xe bị hư hỏng.

Câu 12. Triệu chứng nào dưới đây xuất hiện ở người bị bệnh hắc lao?

- A. Trên da xuất hiện mụn mủ và mụn sần.
B. Các vùng da tổn thương dạng tròn, đóng vảy.
C. Một số vùng da lốm đốm trắng hơn bình thường.
D. Da bị lở loét, chảy máu.

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗi ý học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Mọi vật đều có nội năng:

- a. Nội năng của một vật là tổng động năng và thế năng của các nguyên tử, phân tử cấu tạo nên vật.
b. Khi làm lạnh một vật, nội năng của vật giảm.
c. Nếu hai vật có cùng nhiệt độ thì chúng luôn có nội năng bằng nhau.
d. Khi chất rắn nóng chảy ở nhiệt độ không đổi, nội năng của vật không đổi.

Câu 2. Cho các thông tin về giới hạn nhiệt độ của các loài sinh vật dưới đây:

- Địa phiến: $(+0,5^{\circ}\text{C}) - (+24^{\circ}\text{C})$.
- Cá chép Việt Nam: $(+2^{\circ}\text{C}) - (+44^{\circ}\text{C})$.
- Vi khuẩn suối nước nóng có giới hạn nhiệt độ từ $(0^{\circ}\text{C}) - (+90^{\circ}\text{C})$.
a. Giới hạn sinh thái là khoảng giá trị xác định của quần xã mà trong khoảng đó sinh vật có thể tồn tại và phát triển theo thời gian.
b. Cơ thể sinh vật sinh trưởng tốt nhất ở khoảng cực thuận của giới hạn sinh thái.
c. Vi khuẩn suối nước nóng là loài có khả năng phân bố rộng nhất.
d. Cá chép Việt Nam có giới hạn sinh thái về nhiệt độ hẹp hơn địa phiến.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh chỉ ghi đáp án của các câu hỏi.

Câu 1. Hệ sinh dục có chức năng duy trì nòi giống thông qua quá trình sinh sản. Hệ sinh dục ở nam và nữ có sự khác nhau về cấu tạo.

- a. Cho các cơ quan sau: tinh hoàn, buồng trứng, mào tinh, ống dẫn trứng, tử cung, ống dẫn tinh, ống đái, túi tinh, âm đạo. Có bao nhiêu cơ quan thuộc cơ quan sinh dục nữ?
b. Bệnh giang mai lây truyền vào cơ thể người thông qua mấy con đường?
c. Trong các biện pháp tránh thai sau:
- Sử dụng thuốc tránh thai khẩn cấp.
- Sử dụng vòng tránh thai.
- Sử dụng thuốc tránh thai hằng ngày.
- Sử dụng que cấy tránh thai.
- Sử dụng bao cao su.

Có bao nhiêu biện pháp có tác dụng ngăn không cho phôi làm tổ ở tử cung?

d. Trong các biện pháp sau:

- Sử dụng bao cao su khi quan hệ tình dục.
- Dùng chung bàn chải đánh răng, khăn tắm.
- Tiêm vaccine phòng ung thư cổ tử cung.
- Thủy chung một vợ một chồng, không quan hệ tình dục với người bệnh.

Có bao nhiêu biện pháp giúp phòng chống các bệnh lây qua đường sinh dục?

Câu 2.

- a. Trong các oxide: CaO , HCl , FeO , CO , CO_2 , K_2O , MgO , Na_2O , số lượng oxide base là bao nhiêu?
- b. Trong các oxide: P_2O_5 , SO_3 , NO , N_2O_5 , CuO , BaO , SO_2 , CO_2 , số oxide acid là bao nhiêu?
- c. Một oxide của copper có thành phần % của O bằng 20%. Biết oxide này có khối lượng mol phân tử là 80 gam/mol. Khối lượng của nguyên tố copper là bao nhiêu?
- d. Trung hoà 200ml dung dịch NaOH 1M vừa đủ bằng 100ml dung dịch H_2SO_4 nồng độ a(M). Giá trị của a(M) là bao nhiêu?

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Cho mạch điện gồm: nguồn điện 2 pin; hai bóng đèn mắc nối tiếp; một công tắc điều khiển 2 đèn; ampe kế đo cường độ dòng điện mạch chính; hai vôn kế (vôn kế 1 đo hiệu điện thế giữa hai đầu nguồn điện, vôn kế 2 đo hiệu điện thế giữa hai đầu đèn 2).

- a. Vẽ sơ đồ mạch điện khi công tắc đóng?
- b. Biểu diễn chiều dòng điện có trong mạch?
- c. Ampe kế chỉ giá trị 250 mA, tính cường độ dòng điện trong mạch chính theo đơn vị Ampe.

Câu 2 (1 điểm):

- a. Thế nào là một quần thể sinh vật? Cho ví dụ minh họa.
- b. Em hãy đề xuất một số biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học trong quần thể.

Câu 3 (1 điểm):

- a. Gọi tên các oxide sau: N_2O_5 , Fe_2O_3 , CaO , SO_2 .
- b. Viết phương trình hóa học của CO_2 với dung dịch KOH .

(Cho: $\text{O} = 16$; $\text{H} = 1$; $\text{Cu} = 64$; $\text{Na} = 23$; $\text{Fe} = 56$; $\text{S} = 32$)

“Chúc các em thi tốt”

Mã đề: KHTN 801

I. Trắc nghiệm (7,0 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	D	D	C	A	D	D
Câu	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	A	C	C	B	B

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai (2 điểm)

	Số ý đúng	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	a - Đúng b - Đúng c - Sai d - Sai	- Đúng 1 ý: 0,1 điểm - Đúng 2 ý: 0,25 điểm - Đúng 3 ý: 0,5 điểm - Đúng 4 ý: 1 điểm
Câu 2 (1 điểm)	a - Sai b - Đúng c - Đúng d - Sai	

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.

Câu	Ý	Điểm
Câu 1	a - 4 b - 2 c - 2 d - 3	Mỗi ý đúng được 0,25đ
Câu 2	a - 5 b - 5 c - 64 d - 1	

II. Tự luận (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1đ)	a. Vẽ đúng sơ đồ mạch điện	0,5
	b. Biểu diễn đúng chiều dòng điện	0,25
	c. Cường độ dòng điện trong mạch: $I = 250 \text{ mA} = 0,25 \text{ A}$	0,25

Câu 2 (1đ)	a. - Quần thể sinh vật là tập hợp các cá thể cùng loài, sinh sống trong 1 khoảng không gian xác định, ở 1 thời điểm nhất định và có khả năng sinh sản tạo thành những thế hệ mới. - HS cho 1 ví dụ về quần thể đúng vẫn tính điểm.	0,25đ
	b. - Thành lập vườn quốc gia, khu bảo tồn - Khai thác tài nguyên sinh vật hợp lí. *Lưu ý: HS nêu biện pháp đúng vẫn tính điểm.	0,25đ 0,25đ
Câu 3 (1đ)	a. N ₂ O ₅ : Đinitropentaoxide hay Nitro(V)oxide Fe ₂ O ₃ : Iron(III) oxide CaO: Calcium oxide SO ₂ : Sulfur dioxide hay Sulfur(IV) oxide	Mỗi ý đúng được 0,125đ
	b.PTHH: CO ₂ + 2KOH → K ₂ CO ₃ + H ₂ O	0,5đ



BAN GIÁM HIỆU

TỔ TRƯỞNG CM

NHÓM TRƯỞNG CM

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Ngô Thị Bích Liên

Đỗ Minh Phụng
Đỗ Minh Phụng

Hoàng Thị Khuyên
Hoàng Thị Khuyên

Tô kín 1 ô tròn tương ứng với phương án trả lời mà em cho là đúng

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Một cánh đồng cỏ rộng 5 hecta có khoảng 250 con thỏ sinh sống. Ví dụ trên mô tả đặc trưng nào của quần thể sinh vật?

- A. Tỷ lệ giới tính. B. Thành phần nhóm tuổi.
C. Kích thước quần thể. D. Mật độ cá thể.

Câu 2. Buồng trứng tiết ra loại hormone nào để kích thích sự phát triển và rụng trứng ở nữ?

- A. Testosterone. B. Thyroxin C. Adrenaline. D. Estrogen.

Câu 3. Hòa tan 4,8 g kim loại R có hoá trị II trong 200 ml dung dịch HCl nồng độ 2M thấy kim loại tan hết. Kim loại R là

- A. Zn. B. Cu. C. Fe. D. Mg.

Câu 4. Một nguồn điện gồm 4 quả pin còn mới, trên mỗi quả pin có ghi 1,5V. Trong mạch điện, vôn kế được mắc song song với nguồn điện trên. Hỏi vôn kế chỉ giá trị bao nhiêu Vôn?

- A. 6V B. 1,5V C. 4,5V D. 3V

Câu 5. Triệu chứng nào dưới đây xuất hiện ở người bị bệnh hắc lao?

- A. Các vùng da tổn thương dạng tròn, đóng vảy.
B. Trên da xuất hiện mụn mủ và mụn sần.
C. Da bị lở loét, chảy máu.
D. Một số vùng da lốm đốm trắng hơn bình thường.

Câu 6. Khi cho dòng điện chạy qua dung dịch CuSO_4 , sau một thời gian thấy có một lớp kim loại Copper mỏng bám vào thỏi than nối với điện cực âm của nguồn điện. Có thể giải thích hiện tượng này dựa vào tác dụng nào của dòng điện?

- A. Tác dụng sinh lí. B. Tác dụng hóa học.
C. Tác dụng từ. D. Tác dụng từ và tác dụng hóa học.

Câu 7. Biết rằng chất Calcium hydroxide ($\text{Ca}(\text{OH})_2$) tác dụng với sulfuric acid (H_2SO_4) tạo ra chất Calcium sulfate và nước. Sodium sulfate có CTHH là

- A. CaSO_4 B. Na_2SO_4 C. K_2SO_4 D. $\text{Ca}_2(\text{SO}_4)_2$

Câu 8. Xe chạy một thời gian dài. Sau khi xuống xe, sờ vào thành xe, đôi lúc ta thấy như bị điện giật. Nguyên nhân là do:

- A. bộ phận điện của xe bị hư hỏng.
B. ngoài trời sắp có cơn dông.
C. một số vật dụng bằng điện gần đó đang hoạt động.
D. thành xe cọ xát vào không khí nên xe bị nhiễm điện.

Câu 9. Dung dịch nào sau đây làm đổi màu quỳ tím thành xanh?

A. Aceticacid.

B. Sodium hydroxide.

C. Sodium chloride.

D. Nước.

Câu 10. Để đo cường độ dòng điện trong khoảng $0,1\text{ A} \rightarrow 2\text{ A}$, ta nên chọn Ampe kế có giới hạn đo và độ chia nhỏ nhất là

A. $300\text{ mA} - 2\text{ mA}$. B. $3\text{ A} - 10\text{ mA}$. C. $30\text{ mA} - 0,1\text{ mA}$ D. $10\text{ A} - 0,2\text{ A}$.

Câu 11. Biết rằng trong môi trường acid, diệp lục ở lá cây chuyển sang màu từ vàng đến đỏ còn trong môi trường base, diệp lục vẫn có màu xanh. Vậy khi luộc rau, nước rau sẽ chuyển sang lục vàng hoặc xám khi ta thêm vào chất gì?

A. Nước mắm B. Hạt nêm C. Muối ăn D. Nước cốt chanh

Câu 12. Chuột sống trong rừng mưa nhiệt đới có thể chịu ảnh hưởng của các nhân tố sinh thái sau: mức độ ngập nước (1), nhiệt độ không khí (2), kiến (3), ánh sáng (4), rắn hổ mang (5), cây gỗ (6), gỗ mục (7), sâu ăn lá cây (8). Những nhân tố nào thuộc nhóm nhân tố sinh thái vô sinh?

A. (3) (5) (6) (8). B. (1) (2) (4) (7). C. (2) (4) (6) (8). D. (1) (3) (5) (7).

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗi ý học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Mọi vật đều có nội năng:

- a. Nội năng của một vật là tổng động năng của các nguyên tử, phân tử cấu tạo nên vật.
- b. Khi làm nóng một vật, nội năng của vật tăng.
- c. Nếu hai vật có cùng nhiệt độ thì chúng luôn có nội năng khác nhau.
- d. Khi chất rắn nóng chảy ở nhiệt độ không đổi, nội năng của vật tăng.

Câu 2. Cho các thông tin về giới hạn nhiệt độ của các loài sinh vật dưới đây:

- Địa phiến: $(+0,5^{\circ}\text{C}) - (+24^{\circ}\text{C})$.

- Cá chép Việt Nam: $(+2^{\circ}\text{C}) - (+44^{\circ}\text{C})$.

- Vi khuẩn suối nước nóng có giới hạn nhiệt độ từ $(0^{\circ}\text{C}) - (+90^{\circ}\text{C})$.

- a. Giới hạn sinh thái là khoảng giá trị của một nhân tố sinh thái mà trong khoảng đó sinh vật có thể tồn tại và phát triển theo thời gian.
- b. Cơ thể sinh vật sinh trưởng tốt nhất ở khoảng cực thuận của giới hạn sinh thái.
- c. Vi khuẩn suối nước nóng là loài có khả năng phân bố hẹp nhất.
- d. Cá chép Việt Nam có giới hạn sinh thái về nhiệt độ rộng hơn địa phiến.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh chỉ ghi đáp án của các câu hỏi.

Câu 1. Hệ sinh dục có chức năng duy trì nòi giống thông qua quá trình sinh sản. Hệ sinh dục ở nam và nữ có sự khác nhau về cấu tạo.

a. Cho các cơ quan sau: tinh hoàn, buồng trứng, mào tinh, ống dẫn trứng, tử cung, ống dẫn tinh, phễu dẫn trứng, túi tinh, âm đạo. Có bao nhiêu cơ quan thuộc cơ quan sinh dục nữ?

b. Bệnh lậu lây truyền vào cơ thể người thông qua mấy con đường?

c. Trong các biện pháp tránh thai sau:

- Sử dụng thuốc tránh thai khẩn cấp.
- Sử dụng vòng tránh thai.
- Sử dụng thuốc tránh thai hằng ngày.
- Sử dụng que cấy tránh thai.
- Sử dụng bao cao su.

Có bao nhiêu biện pháp có tác dụng ngăn cản quá trình rụng trứng?

d. Trong các biện pháp sau:

- Quan hệ tình dục không an toàn.
- Dùng chung bàn chải đánh răng, khăn tắm.
- Thủy chung một vợ một chồng, không quan hệ tình dục với người bệnh.
- Không sử dụng bao cao su khi quan hệ tình dục.

Có bao nhiêu biện pháp giúp phòng chống các bệnh lây qua đường sinh dục?

Câu 2.

a. Trong các oxide: CO , HCl , FeO , CuO , K_2O , MgO , SO_3 , số lượng oxide base là bao nhiêu?

b. Trong các oxide: P_2O_5 , SO_3 , NO , N_2O_5 , CaO , SO_2 , số oxide acid là bao nhiêu?

c. Một oxide của iron(sắt) có thành phần % của O bằng 30%. Biết oxide này có khối lượng mol phân tử là 160 gam/mol. Khối lượng của nguyên tố iron(sắt) là bao nhiêu?

d. Trung hoà 100ml dung dịch NaOH 2M vừa đủ bằng 200ml dung dịch H_2SO_4 nồng độ a(M). Giá trị của a(M) là bao nhiêu?

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Cho mạch điện gồm: nguồn điện 2 pin; hai bóng đèn mắc song song; ba công tắc: công tắc K điều khiển 2 đèn, công tắc K_1 điều khiển đèn 1, công tắc K_2 điều khiển đèn 2; hai ampe kế (ampe kế 1 đo cường độ dòng điện mạch chính, ampe kế 2 đo cường độ dòng điện qua đèn 2); vôn kế đo hiệu điện thế giữa hai đầu nguồn điện.

a. Vẽ sơ đồ mạch điện khi công tắc đóng?

b. Biểu diễn chiều dòng điện có trong mạch?

c. Ampe kế 2 chỉ giá trị 180 mA, tính cường độ dòng điện trong mạch chính theo đơn vị Ampe.

Câu 2 (1 điểm):

a. Thế nào là một quần thể sinh vật? Cho ví dụ minh họa.

b. Em hãy đề xuất một số biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học trong quần thể.

Câu 3 (1 điểm):

a. Gọi tên các oxide sau: P_2O_5 , CuO , Na_2O , CO_2 .

b. Viết phương trình hóa học của CuO với dung dịch KCl .

(Cho: $\text{O} = 16$; $\text{H} = 1$; $\text{Cu} = 64$; $\text{Na} = 23$; $\text{Fe} = 56$; $\text{S} = 32$)

“Chúc các em thi tốt”

Mã đề: KHTN 802

I. Trắc nghiệm (7,0 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	D	D	D	A	A	B
Câu	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	D	B	B	D	B

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai (2 điểm)

	Số ý đúng	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	a - Sai b - Đúng c - Sai d - Đúng	- Đúng 1 ý: 0,1 điểm - Đúng 2 ý: 0,25 điểm
Câu 2 (1 điểm)	a - Đúng b - Đúng c - Sai d - Đúng	- Đúng 3 ý: 0,5 điểm - Đúng 4 ý: 1 điểm

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.

Câu	Ý	Điểm
Câu 1	a - 5 b - 2 c - 2 d - 1	Mỗi ý đúng được 0,25đ
Câu 2	a - 4 b - 4 c - 112 d - 0,5	

II. Tự luận (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1đ)	a. Vẽ đúng sơ đồ mạch điện	0,5
	b. Biểu diễn đúng chiều dòng điện	0,25
	c. Cường độ dòng điện qua đèn 2: $I_2 = 180 \text{ mA} = 0,18 \text{ A}$	0,25

Câu 2 (1đ)	a. - Quần thể sinh vật là tập hợp các cá thể cùng loài, sinh sống trong 1 khoảng không gian xác định, ở 1 thời điểm nhất định và có khả năng sinh sản tạo thành những thế hệ mới. - HS cho 1 ví dụ về quần thể đúng vẫn tính điểm.	0,25đ
	b. - Thành lập vườn quốc gia, khu bảo tồn - Khai thác tài nguyên sinh vật hợp lí. *Lưu ý: HS nêu biện pháp đúng vẫn tính điểm.	0,25đ 0,25đ
Câu 3 (1đ)	a. P ₂ O ₅ : Diphosphorouspentaoxide hay phosphorous (V)oxide CuO: Copper (II) oxide Na ₂ O: Sodium oxide CO ₂ : Carbon dioxide hay Carbon (IV) oxide	Mỗi ý đúng được 0,125đ
	b.PTHH: $\text{CuO} + 2\text{HCl} \rightarrow \text{CuCl}_2 + \text{H}_2\text{O}$	0,5đ



BAN GIÁM HIỆU

TỔ TRƯỞNG CM

NHÓM TRƯỞNG CM

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Ngô Thị Bích Liên

Đỗ Minh Phụng
Đỗ Minh Phụng

Hoàng Thị Khuyên
Hoàng Thị Khuyên

Mã đề: KHTN 803

Tô kín 1 ô tròn tương ứng với phương án trả lời mà em cho là đúng

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Một cánh đồng cỏ rộng 5 hecta có khoảng 250 con thỏ sinh sống. Ví dụ trên mô tả đặc trưng nào của quần thể sinh vật?

- A. Mật độ cá thể.
B. Kích thước quần thể.
C. Thành phần nhóm tuổi.
D. Tỷ lệ giới tính.

Câu 2. Để đo cường độ dòng điện trong khoảng $0,1 \text{ A} \rightarrow 2 \text{ A}$, ta nên chọn Ampe kế có giới hạn đo và độ chia nhỏ nhất là

- A.** 10 A – 0,2 **B.** 300 mA – 2 mA. **C.** 3 A – 10 mA. **D.** 30 mA – 0,1 mA.

Câu 3. Dung dịch nào sau đây làm đổi màu quỳ tím thành xanh?

- A. Acetic acid.
B. Sodium hydroxide.
C. Sodium chloride.
D. Nước.

Câu 4. Xe chạy một thời gian dài. Sau khi xuống xe, sờ vào thành xe, đôi lúc ta thấy như bị điện giật. Nguyên nhân là do:

- A. một số vật dụng bằng điện gần đó đang hoạt động.
B. ngoài trời sắp có cơn dông.
C. thành xe cọ xát vào không khí nên xe bị nhiễm điện.
D. bộ phận điện của xe bị hư hỏng.

Câu 5. Buồng trứng tiết ra loại hormone nào để kích thích sự phát triển và rụng trứng ở nữ?

- A. Testosterone. B. Estrogen. C. Thyroxin D. Adrenaline.

Câu 6. Triệu chứng nào dưới đây xuất hiện ở người bị bệnh hắc lao?

- A. Da bị lở loét, chảy máu.
B. Trên da xuất hiện mụn mủ và mụn sần.
C. Một số vùng da lốm đốm trắng hơn bình thường.
D. Các vùng da tổn thương dạng tròn, đóng vảy.

Câu 7. Biết rằng chất Calcium hydroxide ($\text{Ca}(\text{OH})_2$) tác dụng với sulfuric acid (H_2SO_4) tạo ra chất Calcium sulfate và nước. Sodium sulfate có CTHH là

- A. CaSO_4 B. Na_2SO_4 C. $\text{Ca}_2(\text{SO}_4)_2$ D. K_2SO_4

Câu 8. Khi cho dòng điện chạy qua dung dịch CuSO_4 , sau một thời gian thấy có một lớp kim loại Copper mỏng bám vào thỏi than nối với điện cực âm của nguồn điện. Có thể giải thích hiện tượng này dựa vào tác dụng nào của dòng điện?

- A. Tác dụng từ và tác dụng hóa học.
B. Tác dụng từ.
C. Tác dụng hóa học.
D. Tác dụng sinh lí.

Câu 9. Biết rằng trong môi trường acid, diệp lục ở lá cây chuyển sang màu từ vàng đến đỏ còn trong môi trường base, diệp lục vẫn có màu xanh. Vậy khi luộc rau, nước rau sẽ chuyển sang lục vàng hoặc xám khi ta thêm vào chất gì?

- A. Hạt nêm B. Nước cốt chanh C. Muối ăn D. Nước mắm

Câu 10. Chuột sống trong rừng mưa nhiệt đới có thể chịu ảnh hưởng của các nhân tố sinh thái sau: mức độ ngập nước (1), nhiệt độ không khí (2), kiến (3), ánh sáng (4), rắn hổ mang (5), cây gỗ (6), gỗ mục (7), sâu ăn lá cây (8). Những nhân tố nào thuộc nhóm nhân tố sinh thái vô sinh?

- A. (2) (4) (6) (8). B. (3) (5) (6) (8). C. (1) (2) (4) (7). D. (1) (3) (5) (7).

Câu 11. Hòa tan 4,8 g kim loại R có hoá trị II trong 200 ml dung dịch HCl nồng độ 2M thấy kim loại tan hết. Kim loại R là

- A. Cu. B. Zn. C. Fe. D. Mg.

Câu 12. Một nguồn điện gồm 4 quả pin còn mới, trên mỗi quả pin có ghi 1,5V. Trong mạch điện, vôn kế được mắc song song với nguồn điện trên. Hỏi vôn kế chỉ giá trị bao nhiêu Vôn?

- A. 4,5V B. 6V C. 3V D. 1,5V

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗi ý học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Mọi vật đều có nội năng:

- a. Nội năng của một vật là tổng thể năng của các nguyên tử, phân tử cấu tạo nên vật.
- b. Khi làm nóng một vật, nội năng của vật giảm.
- c. Nếu hai vật có cùng nhiệt độ thì nội năng của chúng có thể bằng nhau hoặc khác nhau.
- d. Khi chất rắn nóng chảy ở nhiệt độ không đổi, nội năng của vật tăng.

Câu 2. Cho các thông tin về giới hạn nhiệt độ của các loài sinh vật dưới đây:

- Địa phiến: (+0,5°C) – (+24°C).
- Cá chép Việt Nam: (+2°C) – (+44°C).
- Vi khuẩn suối nước nóng có giới hạn nhiệt độ từ (0°C) – (+90°C).
- a. Giới hạn sinh thái là khoảng giá trị xác định của quần xã mà trong khoảng đó sinh vật có thể tồn tại và phát triển theo thời gian.
- b. Cơ thể sinh vật sinh trưởng tốt nhất ở khoảng cực thuận của giới hạn sinh thái.
- c. Vi khuẩn suối nước nóng là loài có khả năng phân bố rộng nhất.
- d. Cá chép Việt Nam có giới hạn sinh thái về nhiệt độ hẹp hơn địa phiến.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh chỉ ghi đáp án của các câu hỏi.

Câu 1. Hệ sinh dục có chức năng duy trì nòi giống thông qua quá trình sinh sản. Hệ sinh dục ở nam và nữ có sự khác nhau về cấu tạo.

- a. Cho các cơ quan sau: tinh hoàn, buồng trứng, mào tinh, ống dẫn trứng, tử cung, ống dẫn tinh, ống đái, túi tinh, âm đạo. Có bao nhiêu cơ quan thuộc cơ quan sinh dục nữ?
- b. Bệnh giang mai lây truyền vào cơ thể người thông qua mấy con đường?
- c. Trong các biện pháp tránh thai sau:
 - Sử dụng thuốc tránh thai khẩn cấp.
 - Sử dụng vòng tránh thai.
 - Sử dụng thuốc tránh thai hằng ngày.
 - Sử dụng que cấy tránh thai.
 - Sử dụng bao cao su.

Có bao nhiêu biện pháp có tác dụng ngăn không cho phôi làm tổ ở tử cung?

d. Trong các biện pháp sau:

- Sử dụng bao cao su khi quan hệ tình dục.
- Dùng chung bàn chải đánh răng, khăn tắm.
- Tiêm vaccine phòng ung thư cổ tử cung.
- Thủy chung một vợ một chồng, không quan hệ tình dục với người bệnh.

Có bao nhiêu biện pháp giúp phòng chống các bệnh lây qua đường sinh dục?

Câu 2.

- Trong các oxide: CaO , HCl , FeO , CO , CO_2 , K_2O , MgO , Na_2O , số lượng oxide base là bao nhiêu?
- Trong các oxide: P_2O_5 , SO_3 , NO , N_2O_5 , CuO , BaO , SO_2 , CO_2 , số oxide acid là bao nhiêu?
- Một oxide của copper có thành phần % của O bằng 20%. Biết oxide này có khối lượng mol phân tử là 80 gam/mol. Khối lượng của nguyên tố copper là bao nhiêu?
- Trung hoà 200ml dung dịch NaOH 1M vừa đủ bằng 100ml dung dịch H_2SO_4 nồng độ a(M). Giá trị của a(M) là bao nhiêu?

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Cho mạch điện gồm: nguồn điện 2 pin; hai bóng đèn mắc nối tiếp; một công tắc điều khiển 2 đèn; ampe kế đo cường độ dòng điện mạch chính; hai vôn kế (vôn kế 1 đo hiệu điện thế giữa hai đầu đèn 1, vôn kế 2 đo hiệu điện thế giữa hai đầu nguồn điện).

- Vẽ sơ đồ mạch điện khi công tắc đóng?
- Biểu diễn chiều dòng điện có trong mạch?
- Ampe kế chỉ giá trị 320 mA. Tính cường độ dòng điện trong mạch chính theo đơn vị Ampe.

Câu 2 (1 điểm):

- Thế nào là một quần thể sinh vật? Cho ví dụ minh họa.
- Em hãy đề xuất một số biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học trong quần thể.

Câu 3 (1 điểm):

- Gọi tên các oxide sau: N_2O_5 , Fe_2O_3 , CaO , SO_2 .
- Viết phương trình hóa học của SO_3 với dung dịch NaOH .

(Cho: $\text{O} = 16$; $\text{H} = 1$; $\text{Cu} = 64$; $\text{Na} = 23$; $\text{Fe} = 56$; $\text{S} = 32$)

“Chúc các em thi tốt”

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

HƯỚNG DẪN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM BÀI
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II

Môn thi: KHTN 8

Ngày thi: 21/4/2025

Thời gian: 90 phút

Mã đề: KHTN 803

I. Trắc nghiệm (7,0 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	A	C	B	C	B	D
Câu	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	C	B	C	D	B

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai (2 điểm)

	Số ý đúng	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	a – Sai b - Sai c - Đúng d - Đúng	- Đúng 1 ý: 0,1 điểm - Đúng 2 ý: 0,25 điểm - Đúng 3 ý: 0,5 điểm - Đúng 4 ý: 1 điểm
Câu 2 (1 điểm)	a – Sai b – Đúng c – Đúng d – Sai	

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.

Câu	Ý	Điểm
Câu 1	a – 4 b – 2 c – 2 d - 3	Mỗi ý đúng được 0,25đ
Câu 2	a - 5 b - 5 c - 64 d - 1	

II. Tự luận (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1đ)	a. Vẽ đúng sơ đồ mạch điện	0,5
	b. Biểu diễn đúng chiều dòng điện	0,25

	c. Cường độ dòng điện trong mạch: $I = 320 \text{ mA} = 0,32 \text{ A}$	0,25
Câu 2 (1đ)	a. - Quần thể sinh vật là tập hợp các cá thể cùng loài, sinh sống trong 1 khoảng không gian xác định, ở 1 thời điểm nhất định và có khả năng sinh sản tạo thành những thế hệ mới. - HS cho 1 ví dụ về quần thể đúng vẫn tính điểm.	0,25đ
	b. - Thành lập vườn quốc gia, khu bảo tồn - Khai thác tài nguyên sinh vật hợp lí. *Lưu ý: HS nêu biện pháp đúng vẫn tính điểm.	0,25đ 0,25đ
Câu 3 (1đ)	a. N_2O_5 : Đinitropentaoxide hay Nitro(V)oxide Fe_2O_3 : Iron(III) oxide CaO : Calcium oxide SO_2 : Sulfur dioxide hay Sulfur(IV) oxide	Mỗi ý đúng được 0,125đ
	b.PTHH: $\text{SO}_3 + 2\text{NaOH} \rightarrow \text{Na}_2\text{SO}_4 + \text{H}_2\text{O}$	0,5đ

BAN GIÁM HIỆU

TỔ TRƯỞNG CM

NHÓM TRƯỞNG CM



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Ngô Thị Bích Liên

Đỗ Minh Phượng

Hoàng Thị Khuyên

Tô kín 1 ô tròn tương ứng với phương án trả lời mà em cho là đúng

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Buồng trứng tiết ra loại hormone nào để kích thích sự phát triển và rụng trứng ở nữ?

- A. Estrogen. B. Adrenaline. C. Thyroxin D. Testosterone.

Câu 2. Triệu chứng nào dưới đây xuất hiện ở người bị bệnh hắc lao?

- A. Các vùng da tổn thương dạng tròn, đóng vảy.
B. Một số vùng da lốm đốm trắng hơn bình thường.
C. Trên da xuất hiện mụn mủ và mụn sần.
D. Da bị lở loét, chảy máu.

Câu 3. Biết rằng chất Calcium hydroxide ($\text{Ca}(\text{OH})_2$) tác dụng với sulfuric acid (H_2SO_4) tạo ra chất Calcium sulfate và nước. Sodium sulfate có CTHH là

- A. Na_2SO_4 B. CaSO_4 C. $\text{Ca}_2(\text{SO}_4)_2$ D. K_2SO_4

Câu 4. Để đo cường độ dòng điện trong khoảng $0,1 \text{ A} \rightarrow 2 \text{ A}$, ta nên chọn Ampe kế có giới hạn đo và độ chia nhỏ nhất là

- A. $10 \text{ A} - 0,2 \text{ A}$. B. $3 \text{ A} - 10 \text{ mA}$. C. $30 \text{ mA} - 0,1 \text{ mA}$ D. $300 \text{ mA} - 2 \text{ mA}$.

Câu 5. Hòa tan 4,8 g kim loại R có hoá trị II trong 200 ml dung dịch HCl nồng độ 2M thấy kim loại tan hết. Kim loại R là

- A. Mg. B. Cu. C. Zn. D. Fe.

Câu 6. Một cánh đồng cỏ rộng 5 hecta có khoảng 250 con thỏ sinh sống. Ví dụ trên mô tả đặc trưng nào của quần thể sinh vật?

- A. Tỷ lệ giới tính. B. Mật độ cá thể.
C. Kích thước quần thể. D. Thành phần nhóm tuổi.

Câu 7. Xe chạy một thời gian dài. Sau khi xuống xe, sờ vào thành xe, đôi lúc ta thấy như bị điện giật. Nguyên nhân là do:

- A. thành xe cọ xát vào không khí nên xe bị nhiễm điện.
B. một số vật dụng bằng điện gần đó đang hoạt động.
C. ngoài trời sắp có cơn dông.
D. bộ phận điện của xe bị hư hỏng.

Câu 8. Khi cho dòng điện chạy qua dung dịch CuSO_4 , sau một thời gian thấy có một lớp kim loại Copper mỏng bám vào thỏi than nối với điện cực âm của nguồn điện. Có thể giải thích hiện tượng này dựa vào tác dụng nào của dòng điện?

- A. Tác dụng từ và tác dụng hóa học. B. Tác dụng hóa học.
C. Tác dụng từ. D. Tác dụng sinh lí.

Câu 9. Dung dịch nào sau đây làm đổi màu quỳ tím thành xanh?

- A. Acetic acid. B. Nước.
C. Sodium hydroxide. D. Sodium chloride.

Câu 10. Chuột sống trong rừng mưa nhiệt đới có thể chịu ảnh hưởng của các nhân tố sinh thái sau: mức độ ngập nước (1), nhiệt độ không khí (2), kiến (3), ánh sáng (4), rắn hổ mang (5), cây gỗ (6), gỗ mục (7), sâu ăn lá cây (8). Những nhân tố nào thuộc nhóm nhân tố sinh thái vô sinh?

- A. (1) (3) (5) (7). B. (1) (2) (4) (7). C. (3) (5) (6) (8). D. (2) (4) (6) (8).

Câu 11. Một nguồn điện gồm 4 quả pin còn mới, trên mỗi quả pin có ghi 1,5V. Trong mạch điện, vôn kế được mắc song song với nguồn điện trên. Hỏi vôn kế chỉ giá trị bao nhiêu Vôn?

- A. 3V B. 4,5V C. 6V D. 1,5V

Câu 12. Biết rằng trong môi trường acid, diệp lục ở lá cây chuyển sang màu từ vàng đến đỏ còn trong môi trường base, diệp lục vẫn có màu xanh. Vậy khi luộc rau, nước rau sẽ chuyển sang lục vàng hoặc xám khi ta thêm vào chất gì?

- A. Hạt nêm B. Nước cốt chanh C. Muối ăn D. Nước mắm

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗi ý học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Mọi vật đều có nội năng:

- a. Nội năng của một vật là tổng động năng và thế năng của các nguyên tử, phân tử cấu tạo nên vật.
- b. Khi làm giảm nhiệt độ của một vật, nội năng của vật tăng.
- c. Nếu hai vật có cùng nhiệt độ thì chúng luôn có nội năng bằng nhau.
- d. Khi chất rắn nóng chảy ở nhiệt độ không đổi, nội năng của vật tăng.

Câu 2. Cho các thông tin về giới hạn nhiệt độ của các loài sinh vật dưới đây:

- Địa phiến: (+0,5°C) – (+24°C).

- Cá chép Việt Nam: (+2°C) – (+44°C).

- Vi khuẩn suối nước nóng có giới hạn nhiệt độ từ (0°C) – (+90°C).

- a. Giới hạn sinh thái là khoảng giá trị của một nhân tố sinh thái mà trong khoảng đó sinh vật có thể tồn tại và phát triển theo thời gian.
- b. Cơ thể sinh vật sinh trưởng tốt nhất ở khoảng cực thuận của giới hạn sinh thái.
- c. Vi khuẩn suối nước nóng là loài có khả năng phân bố hẹp nhất.
- d. Cá chép Việt Nam có giới hạn sinh thái về nhiệt độ rộng hơn địa phiến.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh chỉ ghi đáp án của các câu hỏi.

Câu 1. Hệ sinh dục có chức năng duy trì nòi giống thông qua quá trình sinh sản. Hệ sinh dục ở nam và nữ có sự khác nhau về cấu tạo.

a. Cho các cơ quan sau: tinh hoàn, buồng trứng, mào tinh, ống dẫn trứng, tử cung, ống dẫn tinh, phễu dẫn trứng, túi tinh, âm đạo. Có bao nhiêu cơ quan thuộc cơ quan sinh dục nữ?

b. Bệnh lậu lây truyền vào cơ thể người thông qua mấy con đường?

c. Trong các biện pháp tránh thai sau:

- Sử dụng thuốc tránh thai khẩn cấp.
- Sử dụng vòng tránh thai.
- Sử dụng thuốc tránh thai hằng ngày.
- Sử dụng que cấy tránh thai.
- Sử dụng bao cao su.

Có bao nhiêu biện pháp có tác dụng ngăn cản quá trình rụng trứng?

d. Trong các biện pháp sau:

- Quan hệ tình dục không an toàn.

- Dùng chung bàn chải đánh răng, khăn tắm.
- Thủy chung một vợ một chồng, không quan hệ tình dục với người bệnh.
- Không sử dụng bao cao su khi quan hệ tình dục.

Có bao nhiêu biện pháp giúp phòng chống các bệnh lây qua đường sinh dục?

Câu 2.

- Trong các oxide: CO, HCl, FeO, CuO, K₂O, MgO, SO₃, số lượng oxide base là bao nhiêu?
- Trong các oxide: P₂O₅, SO₃, NO, N₂O₅, CaO, SO₂, số oxide acid là bao nhiêu?
- Một oxide của iron(sắt) có thành phần % của O bằng 30%. Biết oxide này có khối lượng mol phân tử là 160 gam/mol. Khối lượng của nguyên tố iron(sắt) là bao nhiêu?
- Trung hoà 100ml dung dịch NaOH 2M vừa đủ bằng 200ml dung dịch H₂SO₄ nồng độ a(M). Giá trị của a(M) là bao nhiêu?

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Cho mạch điện gồm: nguồn điện 2 pin; hai bóng đèn mắc song song; ba công tắc: công tắc K điều khiển 2 đèn, công tắc K₁ điều khiển đèn 1, công tắc K₂ điều khiển đèn 2; hai ampe kế (ampe kế 1 đo cường độ dòng điện qua đèn 1, ampe kế 2 đo cường độ dòng điện qua đèn 2); vôn kế đo hiệu điện thế giữa hai đầu nguồn điện.

- Vẽ sơ đồ mạch điện khi công tắc đóng?
- Biểu diễn chiều dòng điện có trong mạch?
- Ampe kế 2 chỉ giá trị 180 mA. Tính cường độ dòng điện qua đèn 2 theo đơn vị Ampe.

Câu 2 (1 điểm):

- Thế nào là một quần thể sinh vật? Cho ví dụ minh họa.
- Em hãy đề xuất một số biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học trong quần thể.

Câu 3 (1 điểm):

- Gọi tên các oxide sau: P₂O₅, CuO, Na₂O, CO₂.
- Viết phương trình hóa học của CuO với dung dịch KCl.

(Cho: O = 16; H = 1; Cu = 64; Na = 23; Fe = 56; S = 32)

“Chúc các em thi tốt”

Mã đề: KHTN 804

I. Trắc nghiệm (7,0 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	A	A	B	B	A	B
Câu	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	B	C	B	C	B

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai (2 điểm)

	Số ý đúng	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	a - Đúng b - Sai c - Sai d - Đúng	- Đúng 1 ý: 0,1 điểm - Đúng 2 ý: 0,25 điểm - Đúng 3 ý: 0,5 điểm - Đúng 4 ý: 1 điểm
Câu 2 (1 điểm)	a - Đúng b - Đúng c - Sai d - Đúng	

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.

Câu	Ý	Điểm
Câu 1	a - 5 b - 2 c - 2 d - 1	Mỗi ý đúng được 0,25đ
Câu 2	a - 4 b - 4 c - 112 d - 0,5	

II. Tự luận (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1đ)	a. Vẽ đúng sơ đồ mạch điện	0,5
	b. Biểu diễn đúng chiều dòng điện	0,25
	c. Cường độ dòng điện qua đèn 2: $I_2 = 270 \text{ mA} = 0,27 \text{ A}$	0,25

Câu 2 (1đ)	a. - Quần thể sinh vật là tập hợp các cá thể cùng loài, sinh sống trong 1 khoảng không gian xác định, ở 1 thời điểm nhất định và có khả năng sinh sản tạo thành những thế hệ mới. - HS cho 1 ví dụ về quần thể đúng vẫn tính điểm.	0,25đ
	b. - Thành lập vườn quốc gia, khu bảo tồn - Khai thác tài nguyên sinh vật hợp lí. *Lưu ý: HS nêu biện pháp đúng vẫn tính điểm.	0,25đ
		0,25đ
Câu 3 (1đ)	a. P ₂ O ₅ : Điphosphorouspentaoxide hay phosphorous (V)oxide CuO: Copper (II) oxide Na ₂ O: Sodium oxide CO ₂ : Carbon dioxide hay Carbon (IV) oxide	Mỗi ý đúng được 0,125đ
	b.PTHH: CaO + 2HCl → CaCl ₂ + H ₂ O	0,5đ



BAN GIÁM HIỆU

TỔ TRƯỞNG CM

NHÓM TRƯỞNG CM

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Ngô Thị Bích Liên

Đỗ Minh Phụng
Đỗ Minh Phụng

Hoàng Thị Khuyên
Hoàng Thị Khuyên

Mã đề 801

I. Phần trắc nghiệm (5 điểm): Ghi vào phiếu chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Hà Nội có những loại tài nguyên thiên nhiên nào?

- A. Đất, nước, khoáng sản, sinh vật.
- B. Chỉ có đất và nước.
- C. Chỉ có khoáng sản.
- D. Không có tài nguyên thiên nhiên đáng kể.

Câu 2: Biện pháp nào giúp bảo vệ môi trường Hà Nội hiệu quả nhất?

- A. Xây dựng hệ thống xử lý nước thải.
- B. Tăng cường trồng cây xanh.
- C. Hạn chế sử dụng túi nilon.
- D. Tất cả các phương án trên.

Câu 3: Làng nghề nào sau đây chuyên sản xuất gốm sứ truyền thống?

- A. Làng Vạn Phúc.
- B. Làng Bát Tràng.
- C. Làng Định Công.
- D. Làng Chàng Sơn.

Câu 4: Hà Nội đã triển khai những chính sách nào để bảo vệ môi trường?

- A. Cấm xe máy trong thành phố.
- B. Xây dựng hệ thống thoát nước hiện đại.
- C. Hạn chế xây dựng các khu công nghiệp mới.
- D. Tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.

Câu 5: Việc bảo vệ cảnh quan, môi trường Hà Nội là trách nhiệm của ai?

- A. Nhà nước.
- B. Doanh nghiệp.
- C. Mỗi cá nhân.
- D. Nhà trường.

Câu 6: Ô nhiễm không khí ở Hà Nội chủ yếu do nguyên nhân nào?

- A. Khí thải từ phương tiện giao thông.
- B. Cháy rừng.
- C. Hoạt động nông nghiệp.
- D. Bão cát từ sa mạc.

Câu 7: Đâu không phải là biện pháp giảm ô nhiễm môi trường ở Hà Nội?

- A. Tăng diện tích cây xanh.
- B. Xây dựng nhiều khu công nghiệp hơn.
- C. Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.
- D. Giảm sử dụng phương tiện cá nhân.

Câu 8: Tác nhân gây ô nhiễm môi trường ở Hà Nội là gì?

- A. Thực vật.
- B. Nấm.
- C. Con người.
- D. Động vật.

Câu 9: Làng nghề Vạn Phúc nổi tiếng với sản phẩm gì?

- A. Gốm sứ.
- B. Lụa.
- C. Tranh dân gian.
- D. Đồ gỗ.

Câu 10: Làng nghề nào nổi tiếng với nghề làm quạt?

- A. Chàng Sơn.
- B. Bát Tràng.
- C. Vạn Phúc.
- D. Định Công.

Câu 11: Chất thải nhựa ảnh hưởng đến môi trường như thế nào?

- A. Gây ô nhiễm nguồn nước.
- B. Gây hại cho động vật hoang dã.
- C. Tích tụ lâu dài trong môi trường.
- D. Tất cả các phương án trên.

Câu 12: Biện pháp nào giúp bảo tồn làng nghề truyền thống?

- A. Đầu tư máy móc hiện đại.
- B. Mở rộng thị trường tiêu thụ.
- C. Hỗ trợ quảng bá sản phẩm.
- D. Cả ba phương án trên.

Câu 13: Ô nhiễm nguồn nước ở Hà Nội chủ yếu do nguyên nhân nào?

- A. Xả thải công nghiệp không qua xử lý.
- B. Thiếu nước sạch từ sông hồ.
- C. Hoạt động chăn nuôi.
- D. Mưa axit.

Câu 14: Việc tuyên truyền bảo vệ môi trường trong trường học có ý nghĩa gì?

- A. Làm mất thời gian học sinh.
- B. Làm tốn kém chi phí nhà trường.
- C. Tăng cường ý thức, giáo dục hành vi sống xanh cho học sinh.
- D. Không có ý nghĩa thiết thực.

Câu 15: Làng nghề Định Công nổi tiếng với nghề truyền thống nào?

- A. Gốm sứ.
- B. Kim hoàn.
- C. Đan lát.
- D. Tranh dân gian.

Câu 16: Biện pháp nào có thể giúp giảm ô nhiễm rác thải nhựa ở Hà Nội?

- A. Tăng cường tái chế và sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường.
- B. Tăng cường khai thác rác thải nhựa để đốt làm năng lượng.

C. Xây dựng thêm bãi rác lớn hơn.

D. Sử dụng nhựa nhiều hơn để đảm bảo kinh tế.

Câu 17: Vì sao cần bảo tồn và phát triển làng nghề truyền thống Hà Nội?

A. Góp phần giữ gìn văn hóa dân tộc.

B. Tạo cơ hội việc làm cho người dân địa phương.

C. Phát triển kinh tế bền vững.

D. Cả ba phương án trên.

Câu 18: Tại sao học sinh cần tìm hiểu và giữ gìn làng nghề truyền thống Hà Nội?

A. Vì học sinh có nhiều thời gian rảnh.

B. Để trở thành nghệ nhân.

C. Giúp học sinh hiểu và phát huy truyền thống quê hương.

D. Vì bị bắt buộc.

Câu 19: Học sinh có thể làm gì để góp phần bảo vệ môi trường Hà Nội?

A. Sử dụng tiết kiệm nước và điện.

B. Tích cực tham gia hoạt động bảo vệ môi trường.

C. Phân loại rác tại nguồn.

D. Cả ba phương án trên.

Câu 20: Để bảo vệ cảnh quan, môi trường Hà Nội, mỗi cá nhân cần thực hiện trách nhiệm gì?

A. Tham gia các hoạt động du lịch.

B. Sử dụng thuốc trừ sâu.

C. Nâng cao ý thức bảo vệ cảnh quan, môi trường.

D. Khai thác bừa bãi tài nguyên thiên nhiên.

II. Phần tự luận (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Hãy phân tích những vấn đề môi trường nổi bật tại Hà Nội hiện nay và đề xuất biện pháp giải quyết.

Câu 2 (2 điểm): Trình bày lợi ích và khó khăn trong phát triển làng nghề truyền thống tại Hà Nội.

Câu 3 (1 điểm): Em có thể làm gì để góp phần bảo vệ môi trường Hà Nội?

----- Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm -----

Mã đề 802

I. Phần trắc nghiệm (5 điểm): Ghi vào phiếu chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Làng nghề nào sau đây chuyên sản xuất gốm sứ truyền thống?

- A. Làng Vạn Phúc.
- B. Làng Bát Tràng.
- C. Làng Định Công.
- D. Làng Chàng Sơn.

Câu 2: Hà Nội đã triển khai những chính sách nào để bảo vệ môi trường?

- A. Cấm xe máy trong thành phố.
- B. Xây dựng hệ thống thoát nước hiện đại.
- C. Hạn chế xây dựng các khu công nghiệp mới.
- D. Tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.

Câu 3: Hà Nội có những loại tài nguyên thiên nhiên nào?

- A. Đất, nước, khoáng sản, sinh vật.
- B. Chỉ có đất và nước.
- C. Chỉ có khoáng sản.
- D. Không có tài nguyên thiên nhiên đáng kể.

Câu 4: Biện pháp nào giúp bảo vệ môi trường Hà Nội hiệu quả nhất?

- A. Xây dựng hệ thống xử lý nước thải.
- B. Tăng cường trồng cây xanh.
- C. Hạn chế sử dụng túi nilon.
- D. Tất cả các phương án trên.

Câu 5: Việc bảo vệ cảnh quan, môi trường Hà Nội là trách nhiệm của ai?

- A. Nhà nước.
- B. Doanh nghiệp.
- C. Mỗi cá nhân.
- D. Nhà trường.

Câu 6: Ô nhiễm không khí ở Hà Nội chủ yếu do nguyên nhân nào?

- A. Khí thải từ phương tiện giao thông.
- B. Cháy rừng.
- C. Hoạt động nông nghiệp.
- D. Bão cát từ sa mạc.

Câu 7: Đâu không phải là biện pháp giảm ô nhiễm môi trường ở Hà Nội?

- A. Tăng diện tích cây xanh.
- B. Xây dựng nhiều khu công nghiệp hơn.
- C. Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.
- D. Giảm sử dụng phương tiện cá nhân.

Câu 8: Làng nghề nào nổi tiếng với nghề làm quạt?

A. Chàng Sơn.

C. Vạn Phúc.

B. Bát Tràng.

D. Định Công.

Câu 9: Chất thải nhựa ảnh hưởng đến môi trường như thế nào?

A. Gây ô nhiễm nguồn nước.

B. Gây hại cho động vật hoang dã.

C. Tích tụ lâu dài trong môi trường.

D. Tất cả các phương án trên.

Câu 10: Tác nhân gây ô nhiễm môi trường ở Hà Nội là gì?

A. Thực vật.

C. Con người.

B. Nấm.

D. Động vật.

Câu 11: Làng nghề Vạn Phúc nổi tiếng với sản phẩm gì?

A. Gốm sứ.

B. Lụa.

C. Tranh dân gian.

D. Đồ gỗ.

Câu 12: Biện pháp nào giúp bảo tồn làng nghề truyền thống?

A. Đầu tư máy móc hiện đại.

B. Mở rộng thị trường tiêu thụ.

C. Hỗ trợ quảng bá sản phẩm.

D. Cả ba phương án trên.

Câu 13: Tại sao học sinh cần tìm hiểu và giữ gìn làng nghề truyền thống Hà Nội?

A. Vì học sinh có nhiều thời gian rảnh.

B. Để trở thành nghệ nhân.

C. Giúp học sinh hiểu và phát huy truyền thống quê hương.

D. Vì bị bắt buộc.

Câu 14: Học sinh có thể làm gì để góp phần bảo vệ môi trường Hà Nội?

A. Sử dụng tiết kiệm nước và điện.

B. Tích cực tham gia hoạt động bảo vệ môi trường.

C. Phân loại rác tại nguồn.

D. Cả ba phương án trên.

Câu 15: Ô nhiễm nguồn nước ở Hà Nội chủ yếu do nguyên nhân nào?

A. Xả thải công nghiệp không qua xử lý.

B. Thiếu nước sạch từ sông hồ.

C. Hoạt động chăn nuôi.

D. Mưa axit.

Câu 16: Việc tuyên truyền bảo vệ môi trường trong trường học có ý nghĩa gì?

- A. Làm mất thời gian học sinh.
- B. Làm tốn kém chi phí nhà trường.
- C. Tăng cường ý thức, giáo dục hành vi sống xanh cho học sinh.
- D. Không có ý nghĩa thiết thực.

Câu 17: Làng nghề Định Công nổi tiếng với nghề truyền thống nào?

- A. Gốm sứ.
- B. Kim hoàn.
- C. Đan lát.
- D. Tranh dân gian.

Câu 18: Vì sao cần bảo tồn và phát triển làng nghề truyền thống Hà Nội?

- A. Góp phần giữ gìn văn hóa dân tộc.
- B. Tạo cơ hội việc làm cho người dân địa phương.
- C. Phát triển kinh tế bền vững.
- D. Cả ba phương án trên.

Câu 19: Biện pháp nào có thể giúp giảm ô nhiễm rác thải nhựa ở Hà Nội?

- A. Tăng cường tái chế và sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường.
- B. Tăng cường khai thác rác thải nhựa để đốt làm năng lượng.
- C. Xây dựng thêm bãi rác lớn hơn.
- D. Sử dụng nhựa nhiều hơn để đảm bảo kinh tế.

Câu 20: Để bảo vệ cảnh quan, môi trường Hà Nội, mỗi cá nhân cần thực hiện trách nhiệm gì?

- A. Tham gia các hoạt động du lịch.
- B. Sử dụng thuốc trừ sâu.
- C. Nâng cao ý thức bảo vệ cảnh quan, môi trường.
- D. Khai thác bừa bãi tài nguyên thiên nhiên.

II. Phân tự luận (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Hãy phân tích những vấn đề môi trường nổi bật tại Hà Nội hiện nay và đề xuất biện pháp giải quyết.

Câu 2 (2 điểm): Trình bày lợi ích và khó khăn trong phát triển làng nghề truyền thống tại Hà Nội.

Câu 3 (1 điểm): Em có thể làm gì để góp phần bảo vệ môi trường Hà Nội?

----- Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm -----

PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN HƯỚNG DẪN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM BÀI KIỂM TRA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2024 - 2025 MÔN: GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG 8

Mã đề 801

I. Phần trắc nghiệm: Mỗi câu trả lời đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	D	B	D	C	A	B	C	B	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	D	A	C	B	A	D	C	D	C

II. Phần tự luận:

Câu	Nội dung cần đạt	Điểm
Câu 1 (2đ)	- Các vấn đề môi trường nổi bật: + Ô nhiễm không khí do phương tiện giao thông, hoạt động công nghiệp. + Ô nhiễm nước do xả thải công nghiệp, sinh hoạt không qua xử lý. + Ô nhiễm rác thải, đặc biệt là rác thải nhựa, chưa được xử lý hiệu quả. + Suy giảm diện tích cây xanh và hệ sinh thái đô thị. - Biện pháp giải quyết: + Nâng cao ý thức cộng đồng về bảo vệ môi trường. + Tăng cường xử lý nước thải trước khi xả ra môi trường. + Hạn chế phương tiện cá nhân, phát triển giao thông công cộng. + Trồng thêm cây xanh, mở rộng không gian xanh đô thị.	2đ
Câu 2 (2đ)	- Lợi ích: + Góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. + Tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người dân. + Phát triển du lịch, thu hút du khách trong và ngoài nước. + Đóng góp vào nền kinh tế địa phương và quốc gia. - Khó khăn: + Cạnh tranh với hàng hóa công nghiệp hiện đại. + Ô nhiễm môi trường do hoạt động sản xuất. + Thiếu nguồn lao động trẻ kế cận. + Hạn chế về vốn đầu tư và công nghệ sản xuất.	2đ

Câu 3 (1đ)	Một số gợi ý: - Sử dụng tiết kiệm nước, điện và tài nguyên thiên nhiên. - Hạn chế sử dụng túi nilon và đồ nhựa dùng một lần. - Phân loại và xử lý rác thải đúng cách. - Tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường như trồng cây, dọn rác. - Tuyên truyền, nâng cao ý thức của gia đình và bạn bè về bảo vệ môi trường	1đ
-----------------------------	--	-----------



BGH DUYỆT

Ngô Thị Bích Liên

NHÓM TRƯỞNG

Nhung

Nguyễn Thị Nhung

PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN HƯỚNG DẪN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM BÀI KIỂM TRA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2024 - 2025 MÔN: GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG 8

Mã đề 802

II. Phần trắc nghiệm: Mỗi câu trả lời đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	D	A	D	C	A	B	A	D	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	D	C	D	A	C	B	D	A	C

II. Phần tự luận:

Câu	Nội dung cần đạt	Điểm
Câu 1 (2đ)	- Các vấn đề môi trường nổi bật: + Ô nhiễm không khí do phương tiện giao thông, hoạt động công nghiệp. + Ô nhiễm nước do xả thải công nghiệp, sinh hoạt không qua xử lý. + Ô nhiễm rác thải, đặc biệt là rác thải nhựa, chưa được xử lý hiệu quả. + Suy giảm diện tích cây xanh và hệ sinh thái đô thị. - Biện pháp giải quyết: + Nâng cao ý thức cộng đồng về bảo vệ môi trường. + Tăng cường xử lý nước thải trước khi xả ra môi trường. + Hạn chế phương tiện cá nhân, phát triển giao thông công cộng. + Trồng thêm cây xanh, mở rộng không gian xanh đô thị.	2đ
Câu 2 (2đ)	- Lợi ích: + Góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. + Tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người dân. + Phát triển du lịch, thu hút du khách trong và ngoài nước. + Đóng góp vào nền kinh tế địa phương và quốc gia. - Khó khăn: + Cạnh tranh với hàng hóa công nghiệp hiện đại. + Ô nhiễm môi trường do hoạt động sản xuất. + Thiếu nguồn lao động trẻ kế cận. + Hạn chế về vốn đầu tư và công nghệ sản xuất.	2đ

Câu 3 (1đ)	Một số gợi ý: - Sử dụng tiết kiệm nước, điện và tài nguyên thiên nhiên. - Hạn chế sử dụng túi nilon và đồ nhựa dùng một lần. - Phân loại và xử lý rác thải đúng cách. - Tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường như trồng cây, dọn rác. - Tuyên truyền, nâng cao ý thức của gia đình và bạn bè về bảo vệ môi trường	1đ
-----------------------------	--	----



BGH DUYỆT

Ngô Thị Bích Liên

NHÓM TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nhung

(Mã đề: LS-ĐL 801)

Thời gian làm bài: 60 phút

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

1/Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (5 điểm): *Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.*

Phần Lịch sử:

Câu 1. Năm 1803, vua Gia Long đã cho tái lập trở lại hải đội nào sau đây ?

- A. Hồng Ngọc. B. Hoàng Sa. C. Rạng Đông. D. Đại Hùng.

Câu 2. Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng tình hình xã hội Việt Nam nửa đầu thế kỉ XIX ?

- A. Nhiều cuộc đấu tranh chống lại triều đình của nhân dân đã diễn ra.
B. Hai giai cấp cơ bản trong xã hội là công nhân và nông dân.
C. Xã hội vẫn coi trọng thi cử để đưa chen ra chốn quan trường.
D. Quan lại, địa chủ, cường hào những nhiều và áp bức nhân dân.

Câu 3. Để đặt cơ sở pháp lí cho nhà nước quân chủ, năm 1815, nhà Nguyễn đã

- A. thực hiện cải cách hành chính. B. ban hành bộ Hoàng Việt luật lệ.
C. đổi quốc hiệu thành Việt Nam. D. thi hành chính sách cấm đạo.

Câu 4. Công trình kiến trúc tiêu biểu của Việt Nam dưới thời Nguyễn là

- A. Thánh địa Mỹ Sơn. B. thành Cổ Loa. C. Kinh thành Huế. D. thành Tây Đô.

Câu 5. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tình hình ngoại thương của Việt Nam vào đầu thế kỉ XIX?

- A. Thuế nhẹ, đường xá được mở mang. B. Hạn chế giao thương với phương Tây.
C. Hàng loạt các đô thị được hưng khởi. D. Hoạt động ngoại thương trì trệ, sa sút.

Câu 6. Nghề thủ công nào mới xuất hiện dưới thời Nguyễn?

- A. Làm gốm. B. Làm giấy. C. In tranh. D. Đúc đồng.

Câu 7. Tác phẩm “Lịch triều hiến chương loại chí” do ai biên soạn?

- A. Phan Huy Ích. B. Ngô Cao Lãng. C. Trịnh Hoài Đức. D. Phan Huy Chú.

Câu 8. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng các chính sách, biện pháp khuyến khích sản xuất nông nghiệp của nhà Nguyễn?

- A. Đào nhiều sông ngòi, kênh rạch. B. Thực hiện chính sách doanh điền.
C. Khuyến khích nhân dân khẩn hoang. D. Chia ruộng đất theo chế độ quân điền.

Câu 9. Dưới thời Nguyễn, cơ quan nào có nhiệm vụ sưu tầm, lưu trữ sách cổ và biên soạn các bộ sử chính thống ?

- A. Quốc tử giám. B. Quốc sử quán. C. Đô Sát Viện. D. Tông nhân phủ.

Câu 10. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng nhiệm vụ của hải đội Hoàng Sa dưới triều Nguyễn?

- A. Tập trận, biểu dương lực lượng quân đội.
- B. Vẽ hình thể, đo đạc, vẽ thành bản đồ.
- C. Thống kê các đảo, bão cát, bãi đá ngầm.
- D. Xác định phương hướng, khoảng cách.

Phần Địa lí:

Câu 11. Chế độ thủy triều điển hình của vùng biển nước ta là

- A. bán nhật triều không đều.
- B. nhật triều không đều.
- C. nhật triều đều.
- D. bán nhật triều.

Câu 12. Đất bị rửa trôi, xói mòn chiếm diện tích lớn ở các vùng đồi núi là do

- A. sử dụng nhiều phân hóa học, thuốc trừ sâu.
- B. nạn phá rừng.
- C. hạn hán kéo dài.
- D. khai thác quá mức.

Câu 13. Phần lớn các đảo ven bờ ở nước ta có điều kiện thích hợp để phát triển ngành kinh tế nào sau đây?

- A. Trồng rừng.
- B. Khai thác khoáng sản biển, ngư nghiệp.
- C. Nông – lâm nghiệp.
- D. Du lịch, ngư nghiệp.

Câu 14. Cảng biển Dung Quất là cảng biển nước sâu, thuộc tỉnh, thành nào sau đây ở nước ta?

- A. Tỉnh Quảng Ngãi.
- B. Tỉnh Đà Nẵng.
- C. Tỉnh Quảng Ninh.
- D. Tỉnh Thừa Thiên Huế.

Câu 15. Dòng biển ở Biển Đông có sự thay đổi theo mùa như thế nào?

- A. Mùa đông dòng biển có hướng Đông Nam - Tây Bắc.
- B. Mùa hè dòng biển có hướng Tây Nam – Đông Bắc.
- C. Dòng biển chỉ thay đổi ở khu vực biển vịnh Bắc Bộ.
- D. Dòng biển mùa hè chảy mạnh hơn dòng biển mùa đông.

Câu 16. Biện pháp nào dưới đây cấp bách, quan trọng trong việc chống thoái hóa đất?

- A. Trồng rừng.
- B. Xây dựng cơ sở vật chất.
- C. Xây dựng công trình thủy lợi.
- D. Kiểm soát, xử lý nguồn nước thải sinh hoạt.

Câu 17. Thềm lục địa nước ta có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Hẹp và sâu ở phía bắc và nam, nông và mở rộng ở miền trung.
- B. Hẹp và sâu dần từ phía bắc vào nam.
- C. Nông và mở rộng dần từ phía bắc vào nam.
- D. Nông và mở rộng ở phía bắc và nam, hẹp và sâu ở miền trung.

Câu 18. Với vị trí nằm gần các tuyến hàng hải quốc tế trên biển Đông, dọc bờ biển có nhiều vịnh nước sâu, kín gió... là điều kiện để phát triển ngành

- A. nuôi trồng thủy sản
- B. khai thác khoáng sản biển.
- C. giao thông vận tải biển.
- D. du lịch biển - đảo.

Câu 19. Việt Nam có nhiều đảo và quần đảo, trong đó có hai quần đảo xa bờ là

- A. Thổ Chu và Trường Sa.
- B. Hoàng Sa và Thổ Chu.
- C. Hoàng Sa và Trường Sa.
- D. Thổ Chu và Côn Đảo.

Câu 20. Khí hậu vùng biển đảo nước ta có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Gió trên biển thường yếu hơn trên đất liền.

B. Biên độ nhiệt của vùng biển lớn vào mùa hè.

C. Ít chịu ảnh hưởng bởi bão, áp thấp nhiệt đới.

D. Lượng mưa trên biển nhỏ hơn trên đất liền.

2/Trắc nghiệm đúng/ sai (2 điểm): Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, học sinh chọn và ghi đáp án đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau:

“Năm 1792, sau khi vua Quang Trung qua đời, con trưởng là Quang Toản lên ngôi nhưng triều đình Tây Sơn nhanh chóng suy yếu do mâu thuẫn nội bộ. Tận dụng thời cơ, năm 1801, Nguyễn Ánh dẫn quân đánh chiếm Phú Xuân (Huế), buộc Quang Toản phải chạy ra Bắc Hà. Đến giữa năm 1802, Nguyễn Ánh tiến quân ra Bắc, lật đổ triều Tây Sơn, lập ra triều Nguyễn với niên hiệu Gia Long và chọn Phú Xuân (Huế) làm kinh đô. Năm 1804, nhà Nguyễn đổi tên nước thành Việt Nam.”

Khi thảo luận về sự ra đời của nhà Nguyễn, các bạn học sinh đưa ra một số ý kiến như sau:

a) Nguyễn Ánh đã lợi dụng tình hình triều Tây Sơn suy yếu, năm 1801 tiến quân đánh chiếm Thăng Long, buộc Quang Toản phải chạy vào Nam.

b) Sau khi lên ngôi, Gia Long chọn Thăng Long làm kinh đô của triều Nguyễn.

c) Mâu thuẫn nội bộ triều Tây Sơn là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến sự suy yếu và sụp đổ của triều đại này.

d) Năm 1802, Nguyễn Ánh lật đổ triều Tây Sơn và lập ra triều Nguyễn với niên hiệu Gia Long, chọn Phú Xuân (Huế) làm kinh đô.

Câu 2: Cho thông tin sau:

“Theo Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982, vùng biển nước ta có diện tích khoảng 1 triệu km², gấp 3 lần diện tích đất liền, chiếm gần 30% diện tích Biển Đông. Vùng biển nước ta có 3.000 hòn đảo lớn nhỏ được phân bố khá đều theo chiều dài bờ biển và 2 quần đảo xa bờ là Hoàng Sa, Trường Sa. Biển, đảo Việt Nam đóng vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.”

(Nguồn: Tạp chí Cộng sản)

a) Quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa có ý nghĩa chiến lược về mặt quân sự và kinh tế.

b) Phú Quốc là hòn đảo có diện tích lớn nhất ở nước ta.

c) Việt Nam có chung Biển Đông với tất cả các nước Đông Nam Á.

d) Biển Đông không chỉ quan trọng đối với Việt Nam mà còn với nhiều quốc gia khác trong khu vực và thế giới.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. (1.5 điểm) Trình bày tổ chức bộ máy nhà nước và luật pháp nước ta dưới thời Nguyễn?

Câu 2. (1.5 điểm) Trình bày đặc điểm tài nguyên sinh vật biển đảo Việt Nam?

Mã đề: LS-ĐL 801

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm)

1/ Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (5 điểm). Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	B	B	C	B	C	D	D	B	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	B	D	A	B	A	D	C	C	D

2/ Trắc nghiệm đúng/sai (2 điểm)

- HS trả lời đúng 1/4 ý: 0,1 điểm
- HS trả lời đúng 2/4 ý: 0,25 điểm
- HS trả lời đúng 3/4 ý: 0,5 điểm
- HS trả lời đúng 4/4 ý: 1,0 điểm

Câu 1: Lịch sử	a)	Sai	Câu 2: Địa lí	a)	Đúng
	b)	Sai		b)	Đúng
	c)	Đúng		c)	Sai
	d)	Đúng		d)	Đúng

II. Phần tự luận (3 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
Phần Lịch sử		1.5đ
Câu 1	* Tổ chức bộ máy nhà nước	
	- Dưới thời vua Gia Long, cả nước được chia thành: Bắc thành, Gia Định thành (do Tổng trấn phụ trách) và các Trục doanh (do triều đình trực tiếp quản lí).	0.5đ
	- Năm 1831 – 1832, vua Minh Mạng thực hiện cuộc cải cách hành chính, chia cả nước thành 30 tỉnh và 1 phủ trực thuộc (phủ Thừa Thiên), dưới tỉnh là các phủ, huyện châu, tổng, xã.	0.5đ
	* Luật pháp	
	- Năm 1815, vua Gia Long cho ban hành bộ Hoàng Việt luật lệ (còn gọi là Luật Gia Long), gồm 398 điều.	0.5đ

Phần Địa lí		1.5đ
Câu 2	Tài nguyên sinh vật - Sinh vật biển nước ta rất phong phú, thành phần loài đa dạng, nhiều loài quý hiếm, nhiều loài có giá trị kinh tế cao. - Vùng biển Việt Nam có hơn 2 000 loài cá, trong đó có khoảng 110 loài có giá trị kinh tế cao. Khoảng 100 loài tôm, hơn 600 loài rong biển... - Ngoài ra, còn có các loài đặc sản: đồi mồi, sò huyết, bào ngư, hải sâm, cua, rong biển... - Ở các đảo đá ven bờ còn có chim yến. - Có diện tích rừng ngập mặn lớn thứ hai thế giới, là nơi sinh sống của nhiều loài động, thực vật.	0.25đ 0.5đ 0.25đ 0.25đ 0.25đ



BGH duyệt

★ Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NTCM

Nguyễn Thị Thảo

(Mã đề: LS-ĐL 802)

Thời gian làm bài: 60 phút

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

1/Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (5 điểm): *Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.*

Phần Lịch sử:

Câu 1. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tình hình ngoại thương của Việt Nam vào đầu thế kỉ XIX?

- A. Hạn chế giao thương với phương Tây.
- B. Thuế nhẹ, đường xá được mở mang.
- C. Hoạt động ngoại thương trì trệ, sa sút.
- D. Hàng loạt các đô thị được hưng khởi.

Câu 2. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng nhiệm vụ của hải đội Hoàng Sa dưới triều Nguyễn?

- A. Tập trận, biểu dương lực lượng quân đội.
- B. Vẽ hình thể, đo đạc, vẽ thành bản đồ.
- C. Xác định phương hướng, khoảng cách.
- D. Thống kê các đảo, bão cát, bãi đá ngầm.

Câu 3. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng các chính sách, biện pháp khuyến khích sản xuất nông nghiệp của nhà Nguyễn?

- A. Thực hiện chính sách doanh điền.
- B. Đào nhiều sông ngòi, kênh rạch.
- C. Chia ruộng đất theo chế độ quân điền.
- D. Khuyến khích nhân dân khẩn hoang.

Câu 4. Năm 1803, vua Gia Long đã cho tái lập trở lại hải đội nào sau đây ?

- A. Đại Hùng.
- B. Hoàng Sa.
- C. Rạng Đông.
- D. Hồng Ngọc.

Câu 5. Tác phẩm “Lịch triều hiến chương loại chí” do ai biên soạn?

- A. Trịnh Hoài Đức.
- B. Phan Huy Ích.
- C. Phan Huy Chú.
- D. Ngô Cao Lãng.

Câu 6. Để đặt cơ sở pháp lí cho nhà nước quân chủ, năm 1815, nhà Nguyễn đã

- A. thi hành chính sách cấm đạo.
- B. ban hành bộ Hoàng Việt luật lệ.
- C. đổi quốc hiệu thành Việt Nam.
- D. thực hiện cải cách hành chính.

Câu 7. Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng tình hình xã hội Việt Nam nửa đầu thế kỉ XIX ?

- A. Xã hội vẫn coi trọng thi cử để đua chen ra chốn quan trường.
- B. Hai giai cấp cơ bản trong xã hội là công nhân và nông dân.
- C. Quan lại, địa chủ, cường hào nhũn nhặn và áp bức nhân dân.
- D. Nhiều cuộc đấu tranh chống lại triều đình của nhân dân đã diễn ra.

Câu 8. Dưới thời Nguyễn, cơ quan nào có nhiệm vụ sưu tầm, lưu trữ sách cổ và biên soạn các bộ sử chính thống ?

- A. Quốc tử giám. B. Tông nhân phủ. C. Quốc sử quán. D. Đô Sát Viện.

Câu 9. Công trình kiến trúc tiêu biểu của Việt Nam dưới thời Nguyễn là

- A. Kinh thành Huế. B. thành Tây Đô. C. thành Cổ Loa. D. Thánh địa Mỹ Sơn.

Câu 10. Nghề thủ công nào mới xuất hiện dưới thời Nguyễn?

- A. In tranh. B. Làm gốm. C. Đúc đồng. D. Làm giấy.

Phần Địa lí:

Câu 11. Với vị trí nằm gần các tuyến hàng hải quốc tế trên biển Đông, dọc bờ biển có nhiều vịnh nước sâu, kín gió... là điều kiện để phát triển ngành

- A. nuôi trồng thủy sản B. du lịch biển - đảo.
C. khai thác khoáng sản biển. D. giao thông vận tải biển.

Câu 12. Cảng biển Dung Quất là cảng biển nước sâu, thuộc tỉnh, thành nào sau đây ở nước ta?

- A. Tỉnh Quảng Ngãi. B. Tỉnh Thừa Thiên Huế.
C. Tỉnh Đà Nẵng. D. Tỉnh Quảng Ninh.

Câu 13. Vùng nước tiếp giáp với đất liền, ở phía trong đường cơ sở được gọi là

- A. nội thủy. B. vùng đặc quyền kinh tế.
C. vùng tiếp giáp lãnh hải. D. lãnh hải.

Câu 14. Biện pháp nào dưới đây cấp bách, quan trọng trong việc chống thoái hóa đất?

- A. Kiểm soát, xử lý nguồn nước thải sinh hoạt. B. Trồng rừng.
C. Xây dựng công trình thủy lợi. D. Xây dựng cơ sở vật chất.

Câu 15. Dòng biển ở Biển Đông có sự thay đổi theo mùa như thế nào?

- A. Mùa đông dòng biển có hướng Đông Nam - Tây Bắc.
B. Dòng biển chỉ thay đổi ở khu vực biển vịnh Bắc Bộ.
C. Mùa hè dòng biển có hướng Tây Nam - Đông Bắc.
D. Dòng biển mùa hè chảy mạnh hơn dòng biển mùa đông.

Câu 16. Thềm lục địa nước ta có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Hẹp và sâu dần từ phía bắc vào nam.
B. Hẹp và sâu ở phía bắc và nam, nông và mở rộng ở miền trung.
C. Nông và mở rộng dần từ phía bắc vào nam.
D. Nông và mở rộng ở phía bắc và nam, hẹp và sâu ở miền trung.

Câu 17. Phần lớn các đảo ven bờ ở nước ta có điều kiện thích hợp để phát triển ngành kinh tế nào sau đây?

- A. Du lịch, ngư nghiệp. B. Trồng rừng.
C. Nông - lâm nghiệp. D. Khai thác khoáng sản biển, ngư nghiệp.

Câu 18. Khí hậu vùng biển đảo nước ta có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Lượng mưa trên biển nhỏ hơn trên đất liền.
B. Gió trên biển thường yếu hơn trên đất liền.
C. Ít chịu ảnh hưởng bởi bão, áp thấp nhiệt đới.
D. Biên độ nhiệt của vùng biển lớn vào mùa hè.

Câu 19. Đất bị rửa trôi, xói mòn chiếm diện tích lớn ở các vùng đồi núi là do

- A. khai thác quá mức.
- B. nạn phá rừng.
- C. hạn hán kéo dài.
- D. sử dụng nhiều phân hóa học, thuốc trừ sâu.

Câu 20. Việt Nam có nhiều đảo và quần đảo, trong đó có hai quần đảo xa bờ là

- A. Hoàng Sa và Thổ Chu.
- B. Thổ Chu và Trường Sa.
- C. Thổ Chu và Côn Đảo.
- D. Hoàng Sa và Trường Sa.

2/Trắc nghiệm đúng/ sai (2 điểm): Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, học sinh chọn và ghi đáp án đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau:

“Năm 1792, sau khi vua Quang Trung qua đời, con trưởng là Quang Toản lên ngôi nhưng triều đình Tây Sơn nhanh chóng suy yếu do mâu thuẫn nội bộ. Tận dụng thời cơ, năm 1801, Nguyễn Ánh dẫn quân đánh chiếm Phú Xuân (Huế), buộc Quang Toản phải chạy ra Bắc Hà. Đến giữa năm 1802, Nguyễn Ánh tiến quân ra Bắc, lật đổ triều Tây Sơn, lập ra triều Nguyễn với niên hiệu Gia Long và chọn Phú Xuân (Huế) làm kinh đô. Năm 1804, nhà Nguyễn đổi tên nước thành Việt Nam.”

Khi thảo luận về sự ra đời của nhà Nguyễn, các bạn học sinh đưa ra một số ý kiến như sau:

- a) Nguyễn Ánh đã lợi dụng tình hình triều Tây Sơn suy yếu, năm 1801 tiến quân đánh chiếm Thăng Long, buộc Quang Toản phải chạy vào Nam.
- b) Sau khi lên ngôi, Gia Long chọn Thăng Long làm kinh đô của triều Nguyễn.
- c) Mâu thuẫn nội bộ triều Tây Sơn là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến sự suy yếu và sụp đổ của triều đại này.
- d) Năm 1802, Nguyễn Ánh lật đổ triều Tây Sơn và lập ra triều Nguyễn với niên hiệu Gia Long, chọn Phú Xuân (Huế) làm kinh đô.

Câu 2. Cho thông tin sau:

“Theo Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982, vùng biển nước ta có diện tích khoảng 1 triệu km², gấp 3 lần diện tích đất liền, chiếm gần 30% diện tích Biển Đông. Vùng biển nước ta có 3.000 hòn đảo lớn nhỏ được phân bố khá đều theo chiều dài bờ biển và 2 quần đảo xa bờ là Hoàng Sa, Trường Sa. Biển, đảo Việt Nam đóng vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.”

(Nguồn: Tạp chí Cộng sản)

- a) Quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa có ý nghĩa chiến lược về mặt quân sự và kinh tế.
- b) Vùng biển đảo nước ta có khí hậu nhiệt đới gió mùa mang tính chất hải dương.
- c) Việt Nam có chung Biển Đông với tất cả các nước ở Đông Nam Á.
- d) Biển Đông không chỉ quan trọng đối với Việt Nam mà còn với nhiều quốc gia khác trong khu vực và thế giới.

II. PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. (1.5 điểm) Trình bày tình hình quân đội và chính sách đối ngoại nước ta dưới thời Nguyễn?

Câu 2. (1.5 điểm) Trình bày đặc điểm hải văn của vùng biển đảo nước ta?

Mã đề: LS-ĐL 802

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm)

1/ Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (5 điểm). Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	A	C	B	C	B	B	C	A	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	A	D	B	C	D	A	A	B	D

2/ Trắc nghiệm đúng/sai (2 điểm)

- HS trả lời đúng 1/4 ý: 0,1 điểm
- HS trả lời đúng 2/4 ý: 0,25 điểm
- HS trả lời đúng 3/4 ý: 0,5 điểm
- HS trả lời đúng 4/4 ý: 1,0 điểm

Câu 1: Lịch sử	a)	Sai	Câu 2: Địa lí	a)	Đúng
	b)	Sai		b)	Đúng
	c)	Đúng		c)	Sai
	d)	Đúng		d)	Đúng

II. Phần tự luận (3 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
Phần Lịch sử		1.5đ
Câu 1	* Quân đội quân đội	0.5đ
	- Nhà Nguyễn được tổ chức quy củ, với số lượng khoảng 20 vạn quân, gồm các binh chủng: bộ binh, thủy binh, kỵ binh, tượng binh, được trang bị súng thần công, thuyền chiến, súng tay,...	
	- Tại kinh đô Phú Xuân (Huế) và các tỉnh, nhà Nguyễn cho xây dựng nhiều thành lũy vững chắc, có quân lính đóng giữ.	0.25đ
	* Chính sách đối ngoại	0.25đ
	- Đối với nhà Thanh, các vua Nguyễn thực hiện phương châm ngoại giao linh hoạt, khôn khéo.	
	- Đối với Lào và Chân Lạp, nhà Nguyễn thể hiện địa vị là nước lớn.	

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2024 - 2025

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8
Ngày thi: 23/4/2025

(Mã đề: LS-ĐL 803)

Thời gian làm bài: 60 phút

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

1/Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (5 điểm): Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Phần Lịch sử:

Câu 1. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng nhiệm vụ của hải đội Hoàng Sa dưới triều Nguyễn?

- A. Xác định phương hướng, khoảng cách.
- B. Thống kê các đảo, bão cát, bãi đá ngầm.
- C. Vẽ hình thể, đo đạc, vẽ thành bản đồ.
- D. Tập trận, biểu dương lực lượng quân đội.

Câu 2. Công trình kiến trúc tiêu biểu của Việt Nam dưới thời Nguyễn là

- A. Kinh thành Huế. B. thành Tây Đô. C. Thánh địa Mỹ Sơn. D. thành Cổ Loa.

Câu 3. Để đặt cơ sở pháp lí cho nhà nước quân chủ, năm 1815, nhà Nguyễn đã

- A. thực hiện cải cách hành chính. B. ban hành bộ Hoàng Việt luật lệ.
- C. đổi quốc hiệu thành Việt Nam. D. thi hành chính sách cấm đạo.

Câu 4. Nghề thủ công nào mới xuất hiện dưới thời Nguyễn?

- A. Làm giấy. B. In tranh. C. Làm gốm. D. Đúc đồng.

Câu 5. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng các chính sách, biện pháp khuyến khích sản xuất nông nghiệp của nhà Nguyễn?

- A. Thực hiện chính sách doanh điền. B. Đào nhiều sông ngòi, kênh rạch.
- C. Chia ruộng đất theo chế độ quân điền. D. Khuyến khích nhân dân khẩn hoang.

Câu 6. Tác phẩm “Lịch triều hiến chương loại chí” do ai biên soạn?

- A. Phan Huy Chú. B. Trịnh Hoài Đức. C. Phan Huy Ích. D. Ngô Cao Lãng.

Câu 7. Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng tình hình xã hội Việt Nam nửa đầu thế kỉ XIX ?

- A. Xã hội vẫn coi trọng thi cử để đưa chen ra chốn quan trường.
- B. Quan lại, địa chủ, cường hào nhũng nhiễu và áp bức nhân dân.
- C. Hai giai cấp cơ bản trong xã hội là công nhân và nông dân.
- D. Nhiều cuộc đấu tranh chống lại triều đình của nhân dân đã diễn ra.

Câu 8. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tình hình ngoại thương của Việt Nam vào đầu thế kỉ XIX?

- A. Hàng loạt các đô thị được hưng khởi. B. Hạn chế giao thương với phương Tây.
- C. Thuế nhẹ, đường xá được mở mang. D. Hoạt động ngoại thương trì trệ, sa sút.

Câu 9. Dưới thời Nguyễn, cơ quan nào có nhiệm vụ sưu tầm, lưu trữ sách cổ và biên soạn các bộ sử chính thống ?

- A. Đô Sát Viện. B. Tông nhân phủ. C. Quốc tử giám. D. Quốc sử quán.
- Câu 10. Năm 1803, vua Gia Long đã cho tái lập trở lại hải đội nào sau đây ?**

- A. Hoàng Sa. B. Rạng Đông. C. Đại Hùng. D. Hồng Ngọc.

Phần Địa lí:

Câu 11. Với vị trí nằm gần các tuyến hàng hải quốc tế trên biển Đông, dọc bờ biển có nhiều vịnh nước sâu, kín gió... là điều kiện để phát triển ngành

- A. nuôi trồng thủy sản B. khai thác khoáng sản biển.
C. giao thông vận tải biển. D. du lịch biển - đảo.

Câu 12. Cảng biển Dung Quất là cảng biển nước sâu, thuộc tỉnh, thành nào sau đây ở nước ta?

- A. Tỉnh Đà Nẵng. B. Tỉnh Thừa Thiên Huế.
C. Tỉnh Quảng Ninh. D. Tỉnh Quảng Ngãi.

Câu 13. Việt Nam có nhiều đảo và quần đảo, trong đó có hai quần đảo xa bờ là

- A. Hoàng Sa và Thổ Chu. B. Hoàng Sa và Trường Sa.
C. Thổ Chu và Trường Sa. D. Thổ Chu và Côn Đảo.

Câu 14. Chế độ thủy triều điển hình của vùng biển nước ta là

- A. bán nhật triều không đều. B. nhật triều đều.
C. nhật triều không đều. D. bán nhật triều.

Câu 15. Biện pháp nào dưới đây cấp bách, quan trọng trong việc chống thoái hóa đất?

- A. Xây dựng cơ sở vật chất. B. Trồng rừng.
C. Xây dựng công trình thủy lợi. D. Kiểm soát, xử lí nguồn nước thải sinh hoạt.

Câu 16. Thềm lục địa nước ta có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Nông và mở rộng ở phía bắc và nam, hẹp và sâu ở miền trung.
B. Hẹp và sâu dần từ phía bắc vào nam.
C. Nông và mở rộng dần từ phía bắc vào nam.
D. Hẹp và sâu ở phía bắc và nam, nông và mở rộng ở miền trung.

Câu 17. Đất bị rửa trôi, xói mòn chiếm diện tích lớn ở các vùng đồi núi là do

- A. hạn hán kéo dài. B. nạn phá rừng.
C. khai thác quá mức. D. sử dụng nhiều phân hóa học, thuốc trừ sâu.

Câu 18. Khí hậu vùng biển đảo nước ta có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Gió trên biển thường yếu hơn trên đất liền.
B. Biên độ nhiệt của vùng biển lớn vào mùa hè.
C. Lượng mưa trên biển nhỏ hơn trên đất liền.
D. Ít chịu ảnh hưởng bởi bão, áp thấp nhiệt đới.

Câu 19. Dòng biển ở Biển Đông có sự thay đổi theo mùa như thế nào?

- A. Dòng biển mùa hè chảy mạnh hơn dòng biển mùa đông.
B. Mùa hè dòng biển có hướng Tây Nam – Đông Bắc.
C. Dòng biển chỉ thay đổi ở khu vực biển vịnh Bắc Bộ.
D. Mùa đông dòng biển có hướng Đông Nam - Tây Bắc.

Câu 20. Phần lớn các đảo ven bờ ở nước ta có điều kiện thích hợp để phát triển ngành kinh tế nào sau đây?

A. Trồng rừng.

B. Nông – lâm nghiệp.

C. Du lịch, ngư nghiệp

D. Khai thác khoáng sản biển, ngư nghiệp.

2/Trắc nghiệm đúng/ sai (2 điểm): Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, học sinh chọn và ghi đáp án đúng hoặc sai

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau:

“Năm 1792, sau khi vua Quang Trung qua đời, con trưởng là Quang Toản lên ngôi nhưng triều đình Tây Sơn nhanh chóng suy yếu do mâu thuẫn nội bộ. Tận dụng thời cơ, năm 1801, Nguyễn Ánh dẫn quân đánh chiếm Phú Xuân (Huế), buộc Quang Toản phải chạy ra Bắc Hà. Đến giữa năm 1802, Nguyễn Ánh tiến quân ra Bắc, lật đổ triều Tây Sơn, lập ra triều Nguyễn với niên hiệu Gia Long và chọn Phú Xuân (Huế) làm kinh đô. Năm 1804, nhà Nguyễn đổi tên nước thành Việt Nam.”

Khi thảo luận về sự ra đời của nhà Nguyễn, các bạn học sinh đưa ra một số ý kiến như sau:

- a) Nguyễn Ánh đã lợi dụng tình hình triều Tây Sơn suy yếu, năm 1801 tiến quân đánh chiếm Thăng Long, buộc Quang Toản phải chạy vào Nam.
- b) Sau khi lên ngôi, Gia Long chọn Thăng Long làm kinh đô của triều Nguyễn.
- c) Mâu thuẫn nội bộ triều Tây Sơn là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến sự suy yếu và sụp đổ của triều đại này.
- d) Năm 1802, Nguyễn Ánh lật đổ triều Tây Sơn và lập ra triều Nguyễn với niên hiệu Gia Long, chọn Phú Xuân (Huế) làm kinh đô.

Câu 2. Cho thông tin sau:

“Theo Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982, vùng biển nước ta có diện tích khoảng 1 triệu km², gấp 3 lần diện tích đất liền, chiếm gần 30% diện tích Biển Đông. Vùng biển nước ta có 3.000 hòn đảo lớn nhỏ được phân bố khá đều theo chiều dài bờ biển và 2 quần đảo xa bờ là Hoàng Sa, Trường Sa. Biển, đảo Việt Nam đóng vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.”

(Nguồn: Tạp chí Cộng sản)

- a) Việt Nam có chung Biển Đông với tất cả các nước Đông Nam Á.
- b) Vùng biển nước ta có hai vịnh biển quan trọng là vịnh Bắc Bộ và vịnh Thái Lan.
- c) Quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa có ý nghĩa chiến lược về mặt quân sự và kinh tế.
- d) Biển Đông không chỉ quan trọng đối với Việt Nam mà còn với nhiều quốc gia khác trong khu vực và thế giới.

II. PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. (1.5 điểm) Trình bày tình hình nông nghiệp và thủ công nghiệp nước ta dưới thời Nguyễn?

Câu 2. (1.5 điểm) Trình bày đặc điểm tài nguyên khoáng sản ở vùng biển đảo và thềm lục địa Việt Nam?

Mã đề: LS-ĐL 803

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm)

1/ Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (5 điểm). Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	A	B	B	C	A	C	B	D	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	D	B	B	B	A	B	C	B	C

2/ Trắc nghiệm đúng/sai (2 điểm)

- HS trả lời đúng 1/4 ý: 0,1 điểm
- HS trả lời đúng 2/4 ý: 0,25 điểm
- HS trả lời đúng 3/4 ý: 0,5 điểm
- HS trả lời đúng 4/4 ý: 1,0 điểm

Câu 1: Lịch sử	a)	Sai	Câu 2: Địa lí	a)	Sai
	b)	Sai		b)	Đúng
	c)	Đúng		c)	Đúng
	d)	Đúng		d)	Đúng

III. Phần tự luận (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Phần Lịch sử		1.5đ
Câu 1	* Nông nghiệp	0.5đ
	- Các vua Nguyễn thực hiện nhiều chính sách để phát triển sản xuất nông nghiệp, như khuyến khích người dân khai khẩn đất hoang, tu sửa đê điều, đào kênh mương, đặt chức Doanh điền sứ phụ trách việc khai khẩn đất hoang...	
	- Những chính sách tích cực của nhà Nguyễn đã góp phần mở rộng diện tích đất canh tác trên cả nước, nhiều đồn điền được thành lập ở các tỉnh Nam Kỳ.	
	- Phần lớn ruộng đất vẫn tập trung trong tay địa chủ, nông dân không có hoặc có ít ruộng cày cấy.	
	* Thủ công nghiệp	0.25đ

	- Nhà Nguyễn lập xưởng đúc tiền, sản xuất vũ khí, đóng tàu,... ở kinh đô Huế, Hà Nội, Gia Định và tập trung thợ giỏi ở các địa phương về làm việc.	0.25đ
	- Nghề thủ công truyền thống trong dân gian tiếp tục được duy trì, với nhiều làng nghề và sản phẩm nổi tiếng như gốm Bát Tràng, lụa Vạn Phúc (Hà Nội); lụa Bảo An (Quảng Nam),...	0.25đ
Phần Địa lí		1.5đ
Câu 2	Tài nguyên khoáng sản:	
	- Dầu mỏ, khí tự nhiên có trữ lượng khá lớn ở vùng thềm lục địa, đặc biệt là ở thềm lục địa phía nam.	0.5đ
	- Nhiều mỏ dầu khí đã được thăm dò và khai thác như Hồng Ngọc, Bạch Hổ, Rồng Đông, Đại Hùng, Lan Tây, Lan Đỏ...	0.25đ
	- Ven biển còn có ti-tan, cát thủy tinh, ...là nguyên liệu cho các ngành sản xuất vật liệu, công nghiệp và xây dựng.	0.5đ
	- Vùng biển còn có nhiều tiềm năng sản xuất muối. Đặc biệt là ven biển Nam Trung Bộ.	0.25đ



BCH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NTCM

Nguyễn Thị Thảo

(Mã đề: LS-ĐL 804)

Thời gian làm bài: 60 phút

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

1/Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (5 điểm): *Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.*

Phần Lịch sử:

Câu 1. Năm 1803, vua Gia Long đã cho tái lập trở lại hải đội nào sau đây ?

- A. Hồng Ngọc. B. Đại Hùng. C. Hoàng Sa. D. Rạng Đông.

Câu 2. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tình hình ngoại thương của Việt Nam vào đầu thế kỉ XIX?

- A. Hàng loạt các đô thị được hưng khởi. B. Hạn chế giao thương với phương Tây.
C. Thuế nhẹ, đường xá được mở mang. D. Hoạt động ngoại thương trì trệ, sa sút.

Câu 3. Nghề thủ công nào mới xuất hiện dưới thời Nguyễn?

- A. In tranh. B. Đúc đồng. C. Làm giấy. D. Làm gốm.

Câu 4. Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng tình hình xã hội Việt Nam nửa đầu thế kỉ XIX ?

- A. Xã hội vẫn coi trọng thi cử để đưa chen ra chốn quan trường.
B. Nhiều cuộc đấu tranh chống lại triều đình của nhân dân đã diễn ra.
C. Quan lại, địa chủ, cường hào những nhiều và áp bức nhân dân.
D. Hai giai cấp cơ bản trong xã hội là công nhân và nông dân.

Câu 5. Tác phẩm “Lịch triều hiến chương loại chí” do ai biên soạn?

- A. Phan Huy Chú. B. Phan Huy Ích. C. Trịnh Hoài Đức. D. Ngô Cao Lãng.

Câu 6. Dưới thời Nguyễn, cơ quan nào có nhiệm vụ sưu tầm, lưu trữ sách cổ và biên soạn các bộ sử chính thống ?

- A. Quốc tử giám. B. Quốc sử quán. C. Đô Sát Viện. D. Tông nhân phủ.

Câu 7. Để đặt cơ sở pháp lí cho nhà nước quân chủ, năm 1815, nhà Nguyễn đã

- A. thực hiện cải cách hành chính. B. đổi quốc hiệu thành Việt Nam.
C. ban hành bộ Hoàng Việt luật lệ. D. thi hành chính sách cấm đạo.

Câu 8. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng các chính sách, biện pháp khuyến khích sản xuất nông nghiệp của nhà Nguyễn?

- A. Đào nhiều sông ngòi, kênh rạch. B. Khuyến khích nhân dân khẩn hoang.
C. Thực hiện chính sách doanh điền. D. Chia ruộng đất theo chế độ quân điền.

Câu 9. Công trình kiến trúc tiêu biểu của Việt Nam dưới thời Nguyễn là

- A. thành Cổ Loa. B. Kinh thành Huế. C. thành Tây Đô. D. Thánh địa Mỹ Sơn.

Câu 10. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng nhiệm vụ của hải đội Hoàng Sa dưới triều Nguyễn?

- A. Tập trận, biểu dương lực lượng quân đội.

- B. Xác định phương hướng, khoảng cách.
- C. Vẽ hình thể, đo đạc, vẽ thành bản đồ.
- D. Thống kê các đảo, bão cát, bãi đá ngầm.

Phần Địa lí:

Câu 11. Cảng biển Dung Quất là cảng biển nước sâu, thuộc tỉnh, thành nào sau đây ở nước ta?

- A. Tỉnh Đà Nẵng.
- B. Tỉnh Quảng Ngãi.
- C. Tỉnh Quảng Ninh.
- D. Tỉnh Thừa Thiên Huế.

Câu 12. Đất bị rửa trôi, xói mòn chiếm diện tích lớn ở các vùng đồi núi là do

- A. khai thác quá mức.
- B. hạn hán kéo dài.
- C. nạn phá rừng.
- D. sử dụng nhiều phân hóa học, thuốc trừ sâu.

Câu 13. Thềm lục địa nước ta có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Nông và mở rộng dần từ phía bắc vào nam.
- B. Hẹp và sâu ở phía bắc và nam, nông và mở rộng ở miền trung.
- C. Nông và mở rộng ở phía bắc và nam, hẹp và sâu ở miền trung.
- D. Hẹp và sâu dần từ phía bắc vào nam.

Câu 14. Dòng biển ở Biển Đông có sự thay đổi theo mùa như thế nào?

- A. Mùa hè dòng biển có hướng Tây Nam – Đông Bắc.
- B. Dòng biển mùa hè chảy mạnh hơn dòng biển mùa đông.
- C. Mùa đông dòng biển có hướng Đông Nam - Tây Bắc.
- D. Dòng biển chỉ thay đổi ở khu vực biển vịnh Bắc Bộ.

Câu 15. Việt Nam có nhiều đảo và quần đảo, trong đó có hai quần đảo xa bờ là

- A. Thổ Chu và Côn Đảo.
- B. Hoàng Sa và Thổ Chu.
- C. Thổ Chu và Trường Sa.
- D. Hoàng Sa và Trường Sa.

Câu 16. Khí hậu vùng biển đảo nước ta có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Lượng mưa trên biển nhỏ hơn trên đất liền.
- B. Ít chịu ảnh hưởng bởi bão, áp thấp nhiệt đới.
- C. Gió trên biển thường yếu hơn trên đất liền.
- D. Biên độ nhiệt của vùng biển lớn vào mùa hè.

Câu 17. Phần lớn các đảo ven bờ ở nước ta có điều kiện thích hợp để phát triển ngành kinh tế nào sau đây?

- A. Du lịch, ngư nghiệp
- B. Nông – lâm nghiệp.
- C. Trồng rừng.
- D. Khai thác khoáng sản biển, ngư nghiệp.

Câu 18. Với vị trí nằm gần các tuyến hàng hải quốc tế trên biển Đông, dọc bờ biển có nhiều vịnh nước sâu, kín gió... là điều kiện để phát triển ngành

- A. du lịch biển - đảo.
- B. khai thác khoáng sản biển.
- C. nuôi trồng thủy sản
- D. giao thông vận tải biển.

Câu 19. Biện pháp nào dưới đây cấp bách, quan trọng trong việc chống thoái hóa đất?

- A. Kiểm soát, xử lý nguồn nước thải sinh hoạt.
- B. Xây dựng công trình thủy lợi.
- C. Xây dựng cơ sở vật chất.
- D. Trồng rừng.

D. bán nhật triều không đều.

Câu 2. (1.5 điểm) Trình bày đặc điểm tài nguyên sinh vật vùng biển đảo Việt Nam?

I. Phần trắc nghiệm (7 điểm)

1/ Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (5 điểm). Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	B	A	D	A	B	C	D	B	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	C	C	A	D	A	A	D	D	B

2/ Trắc nghiệm đúng/sai (2 điểm)

- HS trả lời đúng 1/4 ý: 0,1 điểm
- HS trả lời đúng 2/4 ý: 0,25 điểm
- HS trả lời đúng 3/4 ý: 0,5 điểm
- HS trả lời đúng 4/4 ý: 1,0 điểm

Câu 1: Lịch sử	a)	Sai	Câu 2: Địa lí	a)	Đúng
	b)	Sai		b)	Đúng
	c)	Đúng		c)	Đúng
	d)	Đúng		d)	Sai

IV. Phần tự luận (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Phần Lịch sử		1.5đ
Câu 1	* Thủ công nghiệp - Nhà Nguyễn lập xưởng đúc tiền, sản xuất vũ khí, đóng tàu,... ở kinh đô Huế, Hà Nội, Gia Định và tập trung thợ giỏi ở các địa phương về làm việc.	0.25đ
	- Nghề thủ công truyền thống trong dân gian tiếp tục được duy trì, với nhiều làng nghề và sản phẩm nổi tiếng như gốm Bát Tràng, lụa Vạn Phúc (Hà Nội); lụa Bảo An (Quảng Nam),...	0.25đ
	* Thương nghiệp - Đất nước thống nhất đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc trao đổi, buôn bán trong nước. - Các vua nhà Nguyễn tích cực cho sửa sang đường sá, đào	0.25đ

	sông ngòi để thuận tiện cho việc đi lại. Nhiều chợ làng, chợ huyện được mở thêm. * Ngoại thương - Nhà Nguyễn tiếp tục duy trì trao đổi, buôn bán với Trung Quốc và các nước trong khu vực như Xiêm, Mã Lai,... - Đối với các nước phương Tây, nhà Nguyễn hạn chế trao đổi buôn bán. Hoạt động giao thương với nước ngoài của tư nhân bị kìm hãm.	0.25đ 0.25đ 0.25đ
Phần Địa lí		1.5đ
Câu 2	Tài nguyên sinh vật - Sinh vật biển nước ta rất phong phú, thành phần loài đa dạng, nhiều loài quý hiếm, nhiều loài có giá trị kinh tế cao. - Vùng biển Việt Nam có hơn 2 000 loài cá, trong đó có khoảng 110 loài có giá trị kinh tế cao. Khoảng 100 loài tôm, hơn 600 loài rong biển... - Ngoài ra, còn có các loài đặc sản: đồi mồi, sò huyết, bào ngư, hải sâm, cua, rong biển... - Ở các đảo đá ven bờ còn có chim yến. - Có diện tích rừng ngập mặn lớn thứ hai thế giới, là nơi sinh sống của nhiều loài động, thực vật.	0.25đ 0.5đ 0.25đ 0.25đ 0.25đ



BCH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NTCM

Nguyễn Thị Thảo

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Ngày toàn dân phòng cháy chữa cháy là:

- A. ngày 4 tháng 10
B. ngày 14 tháng 4
C. ngày 10 tháng 4.
D. ngày 14 tháng 10

Câu 2. Đâu không phải ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Chủ động về tài chính.
B. Cân đối thu và chi hợp lí.
C. Có thể tăng khoản tiết kiệm.
D. Chi tiêu thoải mái.

Câu 3. Nội dung nào không phản ánh đúng nguy cơ dẫn đến tai nạn cháy, nổ?

- A. Bảo quản thực phẩm sai cách.
B. Hàn, khò các vật liệu dễ cháy.
C. Thiết bị điện bị quá tải, cháy.
D. Nắng nóng gay gắt, kéo dài.

Câu 4. Dùng lời nói, thái độ, làm tổn thương tới danh dự, tâm lí của thành viên gia đình là biểu hiện của hình thức bạo lực gia đình nào sau đây?

- A. Tài chính.
B. Tinh thần.
C. Tình dục.
D. Thể chất.

Câu 5. Thiết bị, phương tiện được chế tạo, sản xuất có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người được gọi là?

- A. Chất độc hại.
B. Chất gây nghiện.
C. Vũ khí.
D. Tang vật.

Câu 6. Cơ quan, tổ chức nào được nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, sửa chữa vũ khí.?

- A. Cá nhân.
B. Bộ quốc phòng- Công an.
C. Tổ chức phản động.
D. Công ty tư nhân.

Câu 7. Mức hình phạt cao nhất đối với người có hành vi phạm tội chống chính quyền nhân dân mà phá hoại cơ sở vật chất trong lĩnh vực an ninh là?

- A. Chung thân.
B. Phạt tù.
C. Cảnh cáo.
D. Tử hình.

Câu 8. Đặt kì vọng quá lớn vào con trai, bố mẹ bạn A bắt con học nhiều, khiến bạn bị trầm cảm. Hành vi của bố mẹ bạn A thuộc hình thức bạo lực gia đình nào?

- A. Tình dục.
B. Thể chất.
C. Tài chính.
D. Tinh thần.

Câu 9. Đối tượng ra Quyết định cấm tiếp xúc khi xảy ra bạo lực gia đình là ai?

- A. UBND cấp huyện
B. Chủ tịch UBND xã
C. Bố vợ
D. Trưởng thôn

Câu 10. Do ghen tuông vô cớ, anh A thường mắng nhiếc, lăng mạ vợ. Theo em, anh A đã có hành vi bạo lực gia đình trên phương diện nào?

- A. Thể chất.
B. Tình dục.
C. Tài chính.
D. Tinh thần.

Câu 11. Bạo lực gia đình có mấy hình thức phổ biến?

- A. 2. B. 5. C. 3. D. 4.

Câu 12. Khi bạo lực gia đình xảy ra, Chủ tịch UBND cấp xã phải ra quyết định cấm tiếp xúc trong khoản thời gian không quá:

- A. 03 ngày B. 04 ngày C. 05 ngày D. 02 ngày

Câu 13. Chúng ta không nên thực hiện hành vi nào khi xảy ra bạo lực gia đình?

- A. Kiểm chế cảm xúc tiêu cực. B. Sử dụng bạo lực để đáp trả.
C. Kiểm chế lời nói tiêu cực. D. Chủ động tìm người giúp đỡ.

Câu 14. Là người đứng đầu một cơ sở khi để xảy ra cháy, nổ tại cơ sở mình thì người đó phải chịu hình thức xử lý như thế nào?

- A. Phạt tiền B. Xử lý hình sự
C. Không bị gì D. Phạt tiền hoặc truy cứu TNHS

Câu 15. Việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân bao gồm bao nhiêu bước?

- A. 4 bước. B. 5 bước. C. 3 bước. D. 2 bước.

Câu 16. Khi xảy ra bạo lực gia đình, chúng ta nên hành động thế nào ?

- A. Ở lại tranh luận trực tiếp. B. Tỏ thái độ khiêu khích đối phương.
C. Thách thức đối phương. D. Tìm đến chỗ an toàn.

Câu 17. Khi xác định mục tiêu cá nhân cần đảm bảo yêu cầu nào sau đây?

- A. Thiếu tính khả thi. B. Cụ thể.
C. Không đo lường được. D. Phi thực tế.

Câu 18. Khi xảy ra bạo lực gia đình, chúng ta nên thực hiện hành vi nào?

- A. Tỏ thái độ tiêu cực, thách thức. B. Chủ động tìm người giúp đỡ.
C. Sử dụng bạo lực để đáp trả. D. Im lặng để tránh bị cười chê.

Câu 19. Phương án chữa cháy của cơ sở được tổ chức thực tập như thế nào?

- A. Ít nhất mỗi tháng/lần B. Ít nhất mỗi năm/lần
C. Ít nhất mỗi quý/lần D. Ít nhất 6 tháng/lần

Câu 20. Số điện thoại báo cháy của nước ta hiện nay là số nào sau đây?

- A. 113 B. 114 C. 116 D. 115.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 21. Bạn K sang nhà hàng xóm chơi và thấy họ dùng bếp than tổ ong để sưởi ấm trong phòng kín, cửa đóng chặt. K góp ý thì được trả lời: "Dùng than sưởi ấm nhanh lắm, đóng cửa cho đỡ tốn nhiên liệu, có sao đâu!"

- a) Việc đóng kín cửa khi dùng than giúp tiết kiệm nhiên liệu.
b) Việc làm vậy có thể gây cháy, nổ và ngạt khí.
c) Để phòng ngộ độc khí than, chỉ cần mở hé cửa sổ là được.
d) Chúng ta nên sử dụng bếp than tổ ong ở ngoài trời.

Câu 22. Chị H là một nhân viên văn phòng, thường xuyên phải làm thêm giờ. Chồng chị H vì nghi ngờ chị có quan hệ ngoài luồng nên thường xuyên kiểm tra điện thoại, yêu cầu chị báo cáo chi tiết lịch trình hàng ngày, thậm chí có lần đã lớn tiếng, mắng chị trước mặt con cái.

- a) Hành động mắng chửi vợ của anh H là hành động bạo lực về thể chất.
- b) Chồng chị H có quyền mắng chị vì đó là chuyện riêng trong gia đình.
- c) Nếu chị H im lặng, mâu thuẫn gia đình sẽ lắng xuống theo thời gian.
- d) Chị H có thể báo cáo sự việc tới Hội phụ nữ khu phố để được giúp đỡ.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

- a/ Thế nào là kế hoạch chi tiêu?
- b/ Sắp đến Tết độc lập, em hãy lập kế hoạch chi tiêu để chuẩn bị đón tết độc lập thật vui với gia đình và các bạn với kinh phí dự trù là 1000.000vnd.

Mã đề: 801

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	Lựa chọn																			
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	A	D	A	B	C	B	D	D	B	D	D	A	B	D	B	D	B	B	B	B

Câu	21				22			
	a	b	c	d	a	b	c	d
ĐA	S	Đ	S	Đ	S	S	S	Đ

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Nội dung	Điểm
a/ Khái niệm - Kế hoạch chi tiêu là một bản danh sách các khoản tiền được phân chia để sử dụng cho những mục đích cụ thể trong một khoảng thời gian nhất định.	1
b/ Các bước lập kế hoạch đủ 5 bước	0.5
Nguyên tắc rõ ràng, cụ thể	1
Có tính khả thi, phù hợp với học sinh THCS	0.5



BGH

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Bạo lực gia đình có mấy hình thức phổ biến?

- A. 4. B. 5. C. 2. D. 3.

Câu 2. Phương án chữa cháy của cơ sở được tổ chức thực tập như thế nào?

- A. Ít nhất mỗi quý/lần B. Ít nhất mỗi tháng/lần
C. Ít nhất mỗi năm/lần D. Ít nhất 6 tháng/lần

Câu 3. Đâu không phải ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Có thể định hướng tương lai. B. Vượt qua mọi khó khăn.
C. Quản lý tiền một cách hiệu quả. D. Đạt được các mục tiêu tài chính.

Câu 4. Khi xác định mục tiêu cá nhân cần đảm bảo yêu cầu nào sau đây?

- A. Cụ thể. B. Không đo lường được.
C. Thiếu tính khả thi. D. Phi thực tế.

Câu 5. Khi xảy ra bạo lực gia đình, chúng ta nên thực hiện hành vi nào?

- A. Sử dụng bạo lực để đáp trả. B. Tỏ thái độ tiêu cực, thách thức.
C. Im lặng để tránh bị cười chê. D. Chủ động tìm người giúp đỡ.

Câu 6. Thiết bị, phương tiện được chế tạo, sản xuất có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người được gọi là?

- A. Chất độc hại. B. Vũ khí. C. Tang vật. D. Chất gây nghiện.

Câu 7. Dùng lời nói, thái độ, làm tổn thương tới danh dự, tâm lý của thành viên gia đình là biểu hiện của hình thức bạo lực gia đình nào sau đây?

- A. Tình dục. B. Thể chất. C. Tài chính. D. Tinh thần.

Câu 8. Là người đứng đầu một cơ sở khi để xảy ra cháy, nổ tại cơ sở mình thì người đó phải chịu hình thức xử lý như thế nào?

- A. Xử lý hình sự B. Phạt tiền hoặc truy cứu TNHS
C. Phạt tiền D. Không bị gì

Câu 9. Khi xảy ra bạo lực gia đình, chúng ta nên hành động thế nào ?

- A. Thách thức đối phương. B. Tỏ thái độ khiêu khích đối phương.
C. Tìm đến chỗ an toàn. D. Ở lại tranh luận trực tiếp.

Câu 10. Chúng ta không nên thực hiện hành vi nào khi xảy ra bạo lực gia đình?

- A. Kiểm chế cảm xúc tiêu cực. B. Kiểm chế lời nói tiêu cực.
C. Chủ động tìm người giúp đỡ. D. Sử dụng bạo lực để đáp trả.

Câu 11. Do ghen tuông vô cớ, anh A thường mắng nhiếc, lăng mạ vợ. Theo em, anh A đã có hành vi bạo lực gia đình trên phương diện nào?

A. Tài chính. B. Thẻ chất. C. Tình dục. D. Tinh thần.

Câu 12. Đối tượng ra Quyết định cấm tiếp xúc khi xảy ra bạo lực gia đình là ai?

A. Bó vợ B. UBND cấp huyện C. Chủ tịch UBND xã D. Trưởng thôn

Câu 13. Đầu không phải ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

A. Cân đối thu và chi hợp lí. B. Chủ động về tài chính.
C. Chi tiêu thoải mái. D. Có thể tăng khoản tiết kiệm.

Câu 14. Việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân bao gồm bao nhiêu bước?

A. 5 bước. B. 4 bước. C. 2 bước. D. 3 bước.

Câu 15. Số điện thoại báo cháy của nước ta hiện nay là số nào sau đây?

A. 116 B. 114 C. 113 D. 115

Câu 16. Ngày toàn dân phòng cháy chữa cháy là:

A. ngày 14 tháng 10 B. ngày 14 tháng 4
C. ngày 10 tháng 4. D. ngày 4 tháng 10

Câu 17. Nội dung nào không phản ánh đúng nguy cơ dẫn đến tai nạn cháy, nổ?

A. Nắng nóng gay gắt, kéo dài. B. Bảo quản thực phẩm sai cách.
C. Thiết bị điện bị quá tải, cháy. D. Hàn, khò các vật liệu dễ cháy.

Câu 18. Khi bạo lực gia đình xảy ra, Chủ tịch UBND cấp xã phải ra quyết định cấm tiếp xúc trong khoản thời gian không quá:

A. 02 ngày B. 03 ngày C. 04 ngày D. 05 ngày

Câu 19. Mức hình phạt cao nhất đối với người có hành vi phạm tội chống chính quyền nhân dân mà phá hoại cơ sở vật chất trong lĩnh vực an ninh là?

A. Tử hình. B. Cảnh cáo. C. Phạt tù. D. Chung thân.

Câu 20. Cơ quan, tổ chức nào được nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, sửa chữa vũ khí.?

A. Công ty tư nhân. B. Bộ quốc phòng- Công an.
C. Tổ chức phản động. D. Cá nhân.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 21. Bạn K sang nhà hàng xóm chơi và thấy họ dùng bếp than tổ ong để sưởi ấm trong phòng kín, cửa đóng chặt. K góp ý thì được trả lời: "Dùng than sưởi ấm nhanh lắm, đóng cửa cho đỡ tốn nhiên liệu, có sao đâu!"

- a) Việc đóng kín cửa khi dùng than giúp tiết kiệm nhiên liệu.
- b) Việc làm vậy có thể gây cháy, nổ và ngạt khí.
- c) Để phòng ngộ độc khí than, chỉ cần mở hé cửa sổ là được.
- d) Chúng ta nên sử dụng bếp than tổ ong ở ngoài trời.

Câu 22. Chị H là một nhân viên văn phòng, thường xuyên phải làm thêm giờ. Chồng chị H vì nghi ngờ chị có quan hệ ngoài luồng nên thường xuyên kiểm tra điện thoại, yêu cầu chị báo cáo chi tiết lịch trình hàng ngày, thậm chí có lần đã lớn tiếng, mắng chị trước mặt con cái.

- a) Hành động mắng chửi vợ của anh H là hành động bạo lực về thể chất.
- b) Chồng chị H có quyền mắng chị vì đó là chuyện riêng trong gia đình.
- c) Nếu chị H im lặng, mâu thuẫn gia đình sẽ lắng xuống theo thời gian.
- d) Chị H có thể báo cáo sự việc tới Hội phụ nữ khu phố để được giúp đỡ.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

a/ Thế nào là bạo lực gia đình?

b/ Em hãy chỉ ra hình thức, tác hại và cách ứng phó với hành vi: “Sau khi bố mẹ li hôn, A sống với mẹ đẻ và thường xuyên bị mẹ ngăn cấm không cho liên lạc với bố và em gái”.

Mã đề: 802

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	Lựa chọn																			
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	A	C	B	A	D	B	D	B	C	D	D	C	C	A	B	D	B	B	A	B

Câu	21				22			
	a	b	c	d	a	b	c	d
ĐA	S	Đ	S	Đ	S	S	S	Đ

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Nội dung	Điểm
a. Khái niệm - Bạo lực gia đình là hành vi cố ý của thành viên gia đình gây tổn hại hoặc có khả năng gây tổn hại về thể chất, tinh thần, kinh tế đối với thành viên khác trong gia đình.	1
b/ Hình thức: Bạo lực tinh thần	0.5
Tác hại: Gây tổn thương về tâm lý nghiêm trọng cho bạn A	0.5
Cách ứng phó: + Bạn A nên tìm sự hỗ trợ từ bên ngoài, ví dụ: người thân (ông bà, các chú/bác,...), người lớn đáng tin cậy, hoặc gọi điện đến tổng đài bảo vệ trẻ em (111) hoặc chuyên gia tư vấn tâm lý học đường để nhờ sự giúp đỡ. + Chính quyền địa phương cần tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền luật Phòng, chống bạo lực gia đình và kỹ năng ứng phó với bạo lực gia đình.	1

BGH
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGỌC LÂM
NGO THỊ BÍCH LIÊN

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Mức hình phạt cao nhất đối với người có hành vi phạm tội chống chính quyền nhân dân mà phá hoại cơ sở vật chất trong lĩnh vực an ninh là?

- A. Phạt tù. B. Tử hình. C. Chung thân. D. Cảnh cáo.

Câu 2. Là người đứng đầu một cơ sở khi để xảy ra cháy, nổ tại cơ sở mình thì người đó phải chịu hình thức xử lý như thế nào?

- A. Phạt tiền hoặc truy cứu TNHS B. Xử lý hình sự
C. Phạt tiền D. Không bị gì

Câu 3. Do ghen tuông vô cớ, anh A thường mắng nhiếc, lăng mạ vợ. Theo em, anh A đã có hành vi bạo lực gia đình trên phương diện nào?

- A. Tinh thần. B. Tài chính. C. Tình dục. D. Thể chất.

Câu 4. Phương án chữa cháy của cơ sở được tổ chức thực tập như thế nào?

- A. Ít nhất mỗi tháng/lần B. Ít nhất mỗi năm/lần
C. Ít nhất mỗi quý/lần D. Ít nhất 6 tháng/lần

Câu 5. Đâu không phải ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Chủ động về tài chính. B. Cân đối thu và chi hợp lí.
C. Chi tiêu thoải mái. D. Có thể tăng khoản tiết kiệm.

Câu 6. Nội dung nào không phản ánh đúng nguy cơ dẫn đến tai nạn cháy, nổ?

- A. Hàn, khò các vật liệu dễ cháy. B. Nắng nóng gay gắt, kéo dài.
C. Thiết bị điện bị quá tải, cháy. D. Bảo quản thực phẩm sai cách.

Câu 7. Ngày toàn dân phòng cháy chữa cháy là:

- A. ngày 10 tháng 4. B. ngày 14 tháng 4
C. ngày 14 tháng 10 D. ngày 4 tháng 10

Câu 8. Đặt kì vọng quá lớn vào con trai, bố mẹ bạn A bắt con học nhiều, khiến bạn bị trầm cảm. Hành vi của bố mẹ bạn A thuộc hình thức bạo lực gia đình nào?

- A. Tài chính. B. Tình dục. C. Thể chất. D. Tinh thần.

Câu 9. Khi bạo lực gia đình xảy ra, Chủ tịch UBND cấp xã phải ra quyết định cấm tiếp xúc trong khoản thời gian không quá:

- A. 05 ngày B. 03 ngày C. 02 ngày D. 04 ngày

Câu 10. Dùng lời nói, thái độ, làm tổn thương tới danh dự, tâm lí của thành viên gia đình là biểu hiện của hình thức bạo lực gia đình nào sau đây?

- A. Tình dục. B. Tài chính. C. Thể chất. D. Tinh thần.

Câu 11. Khi xảy ra bạo lực gia đình, chúng ta nên hành động thế nào ?

- A. Tỏ thái độ khiêu khích đối phương.
- B. Tìm đến chỗ an toàn.
- C. Ở lại tranh luận trực tiếp.
- D. Thách thức đối phương.

Câu 12. Khi xác định mục tiêu cá nhân cần đảm bảo yêu cầu nào sau đây?

- A. Không đo lường được.
- B. Phi thực tế.
- C. Thiếu tính khả thi.
- D. Cụ thể.

Câu 13. Số điện thoại báo cháy của nước ta hiện nay là số nào sau đây?

- A. 113
- B. 115
- C. 116
- D. 114

Câu 14. Bạo lực gia đình có mấy hình thức phổ biến?

- A. 2.
- B. 5.
- C. 4.
- D. 3.

Câu 15. Đối tượng ra Quyết định cấm tiếp xúc khi xảy ra bạo lực gia đình là ai?

- A. Chủ tịch UBND xã
- B. Trưởng thôn
- C. Bố vợ
- D. UBND cấp huyện

Câu 16. Việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân bao gồm bao nhiêu bước?

- A. 2 bước.
- B. 5 bước.
- C. 4 bước.
- D. 3 bước.

Câu 17. Thiết bị, phương tiện được chế tạo, sản xuất có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người được gọi là?

- A. Tang vật.
- B. Chất gây nghiện.
- C. Chất độc hại.
- D. Vũ khí.

Câu 18. Cơ quan, tổ chức nào được nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, sửa chữa vũ khí.?

- A. Bộ quốc phòng- Công an.
- B. Cá nhân.
- C. Công ty tư nhân.
- D. Tổ chức phản động.

Câu 19. Chúng ta không nên thực hiện hành vi nào khi xảy ra bạo lực gia đình?

- A. Chủ động tìm người giúp đỡ.
- B. Kiểm chế lời nói tiêu cực.
- C. Sử dụng bạo lực để đáp trả.
- D. Kiểm chế cảm xúc tiêu cực.

Câu 20. Đầu không phải ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Đạt được các mục tiêu tài chính.
- B. Vượt qua mọi khó khăn.
- C. Có thể định hướng tương lai.
- D. Quản lý tiền một cách hiệu quả.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 21. Bạn K sang nhà hàng xóm chơi và thấy họ dùng bếp than tổ ong để sưởi ấm trong phòng kín, cửa đóng chặt. K góp ý thì được trả lời: "Dùng than sưởi ấm nhanh lắm, đóng cửa cho đỡ tốn nhiên liệu, có sao đâu!"

- a) Việc đóng kín cửa khi dùng than giúp tiết kiệm nhiên liệu.
- b) Việc làm vậy có thể gây cháy, nổ và ngạt khí.
- c) Để phòng ngộ độc khí than, chỉ cần mở hé cửa sổ là được.
- d) Chúng ta nên sử dụng bếp than tổ ong ở ngoài trời.

Câu 22. Chị H là một nhân viên văn phòng, thường xuyên phải làm thêm giờ. Chồng chị H vì nghi ngờ chị có quan hệ ngoài luồng nên thường xuyên kiểm tra điện thoại, yêu cầu

chị báo cáo chi tiết lịch trình hàng ngày, thậm chí có lần đã lớn tiếng, mắng chị trước mặt con cái.

- a) Hành động mắng chửi vợ của anh H là hành động bạo lực về thể chất.
- b) Chồng chị H có quyền mắng chị vì đó là chuyện riêng trong gia đình.
- c) Nếu chị H im lặng, mâu thuẫn gia đình sẽ lắng xuống theo thời gian.
- d) Chị H có thể báo cáo sự việc tới Hội phụ nữ khu phố để được giúp đỡ.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

a/ Thế nào là bạo lực gia đình?

b/ Em hãy chỉ ra hình thức, tác hại và cách ứng phó với hành vi: “*Bạn Đ (13 tuổi) bị bố ép buộc làm công việc nặng nhọc để đưa tiền cho bố uống rượu hằng ngày*”.

Mã đề: 803

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	Lựa chọn																			
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	B	A	A	B	C	D	D	D	B	D	B	D	D	C	A	B	D	A	C	B

Câu	21				22			
	a	b	c	d	a	b	c	d
ĐA	S	Đ	S	Đ	S	S	S	Đ

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Nội dung	Điểm
a. Khái niệm - Bạo lực gia đình là hành vi cố ý của thành viên gia đình gây tổn hại hoặc có khả năng gây tổn hại về thể chất, tinh thần, kinh tế đối với thành viên khác trong gia đình.	1
b/ Nhận diện: Bạo lực tinh thần, thể chất và kinh tế	0.5
b/ Tác hại: Tổn hại đến sức khỏe, ảnh hưởng đến tinh thần có thể gây sang chấn tâm lý nếu kéo dài...	0.5
Cách ứng phó: + Bạn A nên tìm sự hỗ trợ từ bên ngoài, ví dụ: người thân (ông bà, các chú/bác,...), người lớn đáng tin cậy, hoặc gọi điện đến tổng đài bảo vệ trẻ em (111) hoặc chuyên gia tư vấn tâm lý học đường để nhờ sự giúp đỡ.	0.5
+ Chính quyền địa phương cần tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền luật Phòng, chống bạo lực gia đình và kỹ năng ứng phó với bạo lực gia đình.	0.5



Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Nội dung nào không phản ánh đúng nguy cơ dẫn đến tai nạn cháy, nổ?

- A. Hàn, khò các vật liệu dễ cháy. B. Thiết bị điện bị quá tải, cháy.
C. Nắng nóng gay gắt, kéo dài. D. Bảo quản thực phẩm sai cách.

Câu 2. Điều không phải ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Cân đối thu và chi hợp lí. B. Chủ động về tài chính.
C. Có thể tăng khoản tiết kiệm. D. Chi tiêu thoải mái.

Câu 3. Khi bạo lực gia đình xảy ra, Chủ tịch UBND cấp xã phải ra quyết định cấm tiếp xúc trong khoản thời gian không quá:

- A. 04 ngày B. 03 ngày C. 05 ngày D. 02 ngày

Câu 4. Đặt kì vọng quá lớn vào con trai, bố mẹ bạn A bắt con học nhiều, khiến bạn bị trầm cảm. Hành vi của bố mẹ bạn A thuộc hình thức bạo lực gia đình nào?

- A. Tài chính. B. Thể chất. C. Tình dục. D. Tinh thần.

Câu 5. Việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân bao gồm bao nhiêu bước?

- A. 5 bước. B. 4 bước. C. 2 bước. D. 3 bước.

Câu 6. Cơ quan, tổ chức nào được nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, sửa chữa vũ khí?

- A. Tổ chức phản động. B. Công ty tư nhân.
C. Cá nhân. D. Bộ quốc phòng- Công an.

Câu 7. Khi xảy ra bạo lực gia đình, chúng ta nên thực hiện hành vi nào?

- A. Im lặng để tránh bị cười chê. B. Sử dụng bạo lực để đáp trả.
C. Tỏ thái độ tiêu cực, thách thức. D. Chủ động tìm người giúp đỡ.

Câu 8. Phương án chữa cháy của cơ sở được tổ chức thực tập như thế nào?

- A. Ít nhất 6 tháng/lần B. Ít nhất mỗi quý/lần
C. Ít nhất mỗi tháng/lần D. Ít nhất mỗi năm/lần

Câu 9. Khi xác định mục tiêu cá nhân cần đảm bảo yêu cầu nào sau đây?

- A. Cụ thể. B. Phi thực tế.
C. Thiếu tính khả thi. D. Không đo lường được.

Câu 10. Do ghen tuông vô cớ, anh A thường mắng nhiếc, lăng mạ vợ. Theo em, anh A đã có hành vi bạo lực gia đình trên phương diện nào?

- A. Thể chất. B. Tài chính. C. Tinh thần. D. Tình dục.

Câu 11. Khi xảy ra bạo lực gia đình, chúng ta nên hành động thế nào ?

- A. Ở lại tranh luận trực tiếp. B. Tìm đến chỗ an toàn.

C. Thách thức đôi phương.

D. Tỏ thái độ khiêu khích đôi phương.

Câu 12. Dùng lời nói, thái độ, làm tổn thương tới danh dự, tâm lí của thành viên gia đình là biểu hiện của hình thức bạo lực gia đình nào sau đây?

A. Tình dục.

B. Tài chính.

C. Tinh thần.

D. Thể chất.

Câu 13. Ngày toàn dân phòng cháy chữa cháy là:

A. ngày 14 tháng 4

B. ngày 4 tháng 10

C. ngày 10 tháng 4.

D. ngày 14 tháng 10

Câu 14. Điều không phải ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

A. Quản lý tiền một cách hiệu quả.

B. Vượt qua mọi khó khăn.

C. Có thể định hướng tương lai.

D. Đạt được các mục tiêu tài chính.

Câu 15. Bạo lực gia đình có mấy hình thức phổ biến?

A. 5.

B. 3.

C. 2.

D. 4.

Câu 16. Là người đứng đầu một cơ sở khi để xảy ra cháy, nổ tại cơ sở mình thì người đó phải chịu hình thức xử lý như thế nào?

A. Phạt tiền hoặc truy cứu TNHS

B. Xử lý hình sự

C. Không bị gì

D. Phạt tiền

Câu 17. Chúng ta không nên thực hiện hành vi nào khi xảy ra bạo lực gia đình?

A. Sử dụng bạo lực để đáp trả.

B. Chủ động tìm người giúp đỡ.

C. Kiểm chế lời nói tiêu cực.

D. Kiểm chế cảm xúc tiêu cực.

Câu 18. Mức hình phạt cao nhất đối với người có hành vi phạm tội chống chính quyền nhân dân mà phá hoại cơ sở vật chất trong lĩnh vực an ninh là?

A. Tử hình.

B. Cảnh cáo.

C. Chung thân.

D. Phạt tù.

Câu 19. Số điện thoại báo cháy của nước ta hiện nay là số nào sau đây?

A. 113

B. 115

C. 114

D. 116

Câu 20. Thiết bị, phương tiện được chế tạo, sản xuất có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người được gọi là?

A. Vũ khí.

B. Chất gây nghiện.

C. Tang vật.

D. Chất độc hại.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 21. Bạn K sang nhà hàng xóm chơi và thấy họ dùng bếp than tổ ong để sưởi ấm trong phòng kín, cửa đóng chặt. K góp ý thì được trả lời: "Dùng than sưởi ấm nhanh lắm, đóng cửa cho đỡ tốn nhiên liệu, có sao đâu!"

a) Việc đóng kín cửa khi dùng than giúp tiết kiệm nhiên liệu.

b) Việc làm vậy có thể gây cháy, nổ và ngạt khí.

c) Để phòng ngộ độc khí than, chỉ cần mở hé cửa sổ là được.

d) Chúng ta nên sử dụng bếp than tổ ong ở ngoài trời.

Câu 22. Chị H là một nhân viên văn phòng, thường xuyên phải làm thêm giờ. Chồng chị H vì nghi ngờ chị có quan hệ ngoài luồng nên thường xuyên kiểm tra điện thoại, yêu cầu

chị báo cáo chi tiết lịch trình hàng ngày, thậm chí có lần đã lớn tiếng, mắng chị trước mặt con cái.

- a) Hành động mắng chửi vợ của anh H là hành động bạo lực về thể chất.
- b) Chồng chị H có quyền mắng chị vì đó là chuyện riêng trong gia đình.
- c) Nếu chị H im lặng, mâu thuẫn gia đình sẽ lắng xuống theo thời gian.
- d) Chị H có thể báo cáo sự việc tới Hội phụ nữ khu phố để được giúp đỡ.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

- a/ Thế nào là lập kế hoạch chi tiêu?
- b/ Sắp đến Tết độc lập, em hãy lập kế hoạch chi tiêu để chuẩn bị đón tết độc lập thật vui với gia đình và các bạn với kinh phí dự trù là 1000.000vnd

Mã đề: 804

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	Lựa chọn																			
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	D	D	B	D	A	D	D	D	A	C	B	C	B	B	D	A	A	A	C	A

Câu	21				22			
	a	b	c	d	a	b	c	d
ĐA	S	Đ	S	Đ	S	S	S	Đ

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Nội dung	Điểm
a/ Khái niệm: Kế hoạch chi tiêu là một bản danh sách các khoản tiền được phân chia để sử dụng cho những mục đích cụ thể trong một khoảng thời gian nhất định.	1
b/ Học sinh có thể làm nhiều phương án khác nhau nhưng phải đảm bảo: - Các bước lập kế hoạch đủ 5 bước - Nguyên tắc rõ ràng, cụ thể - Có tính khả thi, phù hợp với hs THCS Đảm bảo chi tiêu hợp lý, hiệu quả	2

BGH
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGỌC LÂM
NGÔ THỊ BÍCH LIÊN

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

Name:

School year: 2024 - 2025

Class: 8A

Time allowed: 60 minutes

Code 801

Listen to some information about emojis and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to the following questions. You will hear TWICE.

Question 1. When was emoji invented?

- A. in 2009 B. in 1999 C. in the 2000s D. in the 1990s

Question 2. Where can't people send emojis to one another according to the recording?

- A. on tablets B. on communication applications
C. on smartphones D. social network platforms

Question 3. How many emojis were there by 2021?

- A. over 3000 B. nearly 3000 C. less than 3000 D. 3000

Question 4. Which emoji was chosen to be Word of the Year in 2015?

- A. tears- of- joy B. crossed fingers C. heart- eyes D. floor laughing

Listen to conversation between a customer and a customer service staff on the telephone and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to fill in each blank of the following questions. You will hear TWICE.

Question 5. The customer's name is

- A. Wenny Dark B. Jenny Park C. Kenny Park D. Jenny Bark

Question 6. The problem with the TV she's bought is

- A. the sound isn't working properly B. the remote control isn't working
C. it can't connect to Wi-fi D. there is a scratch on the screen

Question 7. The time the customer suggests is

- A. this afternoon B. tonight C. this weekend D. tomorrow

Question 8. The customer's postcode is B1 1LW. Apartment

- A. 303 B. 313 C. 300 D. 330

Four phrases/ sentences have been removed from the text below. For each question, circle the letter A, B, C or D to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 9 to 12.

Artificial Intelligence (AI) has significantly transformed the education sector, making learning more personalized and efficient. One of the biggest changes is the introduction of AI-powered tutoring systems, which provide students with real-time support outside the classroom. (9)

Moreover, AI has improved accessibility for students with disabilities. (10) For example, speech-to-text software helps visually impaired students take notes, and automated captions support those with hearing difficulties.

Another major advancement is (11) It enables automated essay scoring and plagiarism detection, reducing the workload for teachers while ensuring fair evaluations. This allows educators to focus more on interactive teaching and student engagement.

As a result, schools are adopting AI tools at a rapid pace. AI continues to shape the future of education , creating smarter classrooms and (12)

- A. the use of AI in grading and assessments
B. This technology has made classrooms more inclusive and diverse
C. These systems help students receive instant feedback and customized learning paths based on their progress.
D. enhancing the overall learning experience

Question 9. Question 10. Question 11. Question 12.

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 13 to 16.

In October 2024, Typhoon Yagi made landfall in Ha Noi, causing significant damage to the city. This powerful storm brought strong winds and heavy rain, leading to widespread flooding in many districts. It was one of the worst storms the capital city had experienced in recent years. Thousands of people were evacuated from low-lying areas to prevent further harm from rising water levels.

During the storm, many roads in the city were flooded, making transportation difficult. Schools and businesses were closed to ensure the safety of the public. The government acted **quickly** by providing emergency shelters and organizing rescue teams. Many people in affected areas received food and water supplies from these teams.

Despite the challenges, the damage could have been worse if there had not been early warnings. The authorities issued alerts days before the storm arrived, allowing people to prepare and evacuate on time. This quick response helped save lives and minimize damage to properties.

In conclusion, Typhoon Yagi in 2024 had a major impact on Ha Noi, but thanks to early preparations and quick action by the government, the city was able to recover quickly.

Question 13. According to the passage, which of the following statements is NOT true?

- A. Schools and businesses were closed during the storm
- B. Thousands of people were evacuated from low-lying areas
- C. There were few warnings before the storm arrived
- D. The storm brought heavy rain and strong winds

Question 14. What is the main idea of the passage?

- A. Typhoon Yagi and citizen's actions to prevent it.
- B. Typhoon Yagi caused the most damage in Vietnam's history.
- C. Typhoon Yagi greatly affected Ha Noi, but early warnings helped reduce its impact.
- D. The damage of Typhoon Yagi in Viet Nam was insignificant.

Question 15. What bad thing happened in many parts of Ha Noi because of the big storm?

- A. People could not find enough food in stores.
- B. Many tall buildings fell down.
- C. Too much water covered the roads.
- D. The electricity went out for a long time.

Question 16. The word "**quickly**" in the second paragraph is CLOSEST in meaning to _____

- A. swiftly
- B. slowly
- C. fastly
- D. suddenly

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 17. *Can I borrow one of your tablets?*

- A. Can I borrow you a tablet of your?
- B. Can I lend you a tablet of yours?
- C. Can you lend me a tablet of yours?
- D. Can you borrow me a tablet of mine?

Question 18. *"I will join a technology club next summer", Mike said*

- A. Mike said that he will join a technology club the next summer.
- B. Mike said that he would join a technology club next summer.
- C. Mike said that he would join a technology club the following summer.
- D. Mike said that he joined a technology club the following summer.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 19 to 20

Question 19. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

Last summer, I had an unforgettable adventure exploring the wild nature of a deep forest.

- a. As I walked quietly, I spotted a colorful bird perched on a branch, singing a beautiful melody.
 - b. Before leaving, I picked up a few fallen leaves as a reminder of this peaceful place.
 - c. The towering trees and thick bushes made the path mysterious, and I could hear the distant roar of a waterfall.
- A. c - b - a
 - B. c - a - b
 - C. a - b - c
 - D. b - c - a

Question 20. Choose the sentence that can end the text (in Question 19) most appropriately.

- A. Suddenly, dark clouds covered the sky, and I had to run to find shelter.
- B. I decided to follow a new path, eager to explore even more of the wilderness.
- C. The chirping birds and rustling leaves reminded me that the forest was full of life.
- D. Then, I took a deep breath, feeling grateful for the beauty of nature before heading back home.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 21. A. develop B. invention C. predict D. endanger

Question 22. A. webcam B. volcanic C. species D. customer

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 23. By using _____, you can attend a meeting with your 3D image instead of being there in person.

- A. voice messages B. telepathy C. holography D. social network

Question 24. He established a volunteer group to help save the _____ species.

- A. endanger B. danger C. dangerous D. endangered

Question 25. We put the trash into the bin _____ we collected it around our schoolyard.

- A. until B. after C. before D. since

Question 26. The computer shop is _____ the convenience store. You just need to cross the street to get there.

- A. behind B. between C. opposite D. next to

Question 27. The students are talking about the preparation for the party.

Nga: "Everyone must be here at 11:00 a.m. for the party, and ..." – Minh: " _____ "

- A. I couldn't help talking about having a party.
B. Oh, I don't like parties.
C. Sorry to interrupt, but I think we should be here earlier.
D. That's a great news. I think we should have a party.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 28. A. committee B. Portuguese C. refugee D. Japanese

Question 29. A. instant B. contact C. schedule D. complaint

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 30. What does the sign mean?



- A. There is a sharp turn ahead, so be careful.
B. Vehicles are not allowed to pass beyond this point.
C. There is a speed bump ahead, so slow down.
D. There is a speed bump ahead, so speed up.

Question 31. What does the notice say?



- A. Everyone is allowed to enter this area.
B. All workers must leave this area immediately.
C. Only people with permission can enter this area.
D. This area is for visitors and guests only.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 32 to 35

MOBILE PHONES: A BENEFIT OR SOCIAL NUISANCE?

Few people under 30 will be able to imagine a time before the existence of mobile phones. Neither will they (32) _____ the harmful effect that many people predicted text language would have on young people's language skills.

Interestingly, linguists nowadays believe that expressing oneself clearly in texts is evidence of a good background in grammar and sentence structure. Mobile phones are credited with (33) _____ more. They can also provide reassurance for people who are alone in dangerous situations. Some people use mobile phones as a kind of barrier to unwelcome social contact; texting can signal your unavailability to other people in the same way that wearing sunglasses and headphones does.

Some issues with mobile phones are still controversial. Talking loudly on the phone while on public transport is thought to be rude and inconsiderate by many people in the UK. (34) _____, a significant minority of people still do it, despite the sighing and (35) _____ of disapproval from their fellow passengers.

- Question 32.** A. are aware about B. be aware of C. aware of D. be aware with
- Question 33.** A. encouraging people communicate B. encouraging people to communicate
C. encourage people communicating D. encourage people to communicate
- Question 34.** A. However B. Otherwise C. Therefore D. Moreover
- Question 35.** A. other obvious signs B. other obvious sign
C. the others obvious signs D. another obvious signs

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 36 to 38

Happy Threads: Easy Returns!

We want you to be happy with your clothes from Happy Threads! If you don't like something, you can bring it back.

You can return clothes (36) _____ 7 days.

The clothes must be new and have the tags on them.

If you buy it online, fill out the form that came with your (37) _____.

We (38) _____ your money back in 3-7 days.

- Question 36.** A. for B. on C. by D. within
- Question 37.** A. sack B. delivery C. envelope D. package
- Question 38.** A. will give B. give C. gave D. are giving

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 39. *I/ would like/ try/ shop/ open-air market/ and/ learn/ how/ bargain.*

- A. I would like to try shopping at an open-air market and learn how to bargain.
B. I would like trying to shop at an open-air market and learn how to bargain.
C. I would like to try to shop at an open-air market and learn how to bargain.
D. I would like to try shopping at an open-air market and learn how bargaining.

Question 40. *While/ Tony/ friends/ go/ beach/ they/ notice/ dolphins/ swimming/ the ocean.*

- A. While Tony and his friends went to the beach, they noticed a group of dolphins swimming on the ocean.
B. While Tony and his friends were going to the beach, they noticed a group of dolphins swimming in the ocean.
C. While Tony and his friends were going to the beach, they notices a group of dolphins swimming on the ocean.
D. While Tony and his friends were going to the beach, they were noticing a group of dolphins swimming in the ocean.

----- THE END -----

Name:

School year: 2024 - 2025

Class: 8A

Time allowed: 60 minutes

Code 802

Listen to some information about emojis and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to the following questions. You will hear TWICE.

Question 1. When was emoji invented?

- A. in 1999 B. in the 1990s C. in the 2000s D. in 2009

Question 2. Where can't people send emojis to one another according to the recording?

- A. on tablets B. on communication applications
C. on smartphones D. social network platforms

Question 3. How many emojis were there by 2021?

- A. nearly 3000 B. over 3000 C. less than 3000 D. 3000

Question 4. Which emoji was chosen to be Word of the Year in 2015?

- A. crossed fingers B. floor laughing C. heart- eyes D. tears- of- joy

Listen to conversation between a customer and a customer service staff on the telephone and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to fill in each blank of the following questions. You will hear TWICE.

Question 5. The customer's name is _____.

- A. Jenny Park B. Kenny Park C. Wenny Dark D. Jenny Bark

Question 6. The problem with the TV she's bought is _____.

- A. the sound isn't working properly B. the remote control isn't working
C. it can't connect to Wi-fi D. there is a scratch on the screen

Question 7. The time the customer suggests is _____.

- A. tonight B. this weekend C. tomorrow D. this afternoon

Question 8. The customer's postcode is B1 1LW. Apartment _____.

- A. 313 B. 303 C. 300 D. 330

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 9. *Can I borrow one of your tablets?*

- A. Can you borrow me a tablet of mine? B. Can you lend me a tablet of yours?
C. Can I borrow you a tablet of your? D. Can I lend you a tablet of yours?

Question 10. *"I will join a technology club next summer", Mike said*

- A. Mike said that he joined a technology club the following summer.
B. Mike said that he would join a technology club next summer.
C. Mike said that he would join a technology club the following summer.
D. Mike said that he will join a technology club the next summer.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 11. A. develop B. predict C. endanger D. intention

Question 12. A. customer B. volcanic C. webcam D. species

Four phrases/ sentences have been removed from the text below. For each question, circle the letter A, B, C or D to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 13 to 16.

Artificial Intelligence (AI) has significantly transformed the education sector, making learning more personalized and efficient. One of the biggest changes is the introduction of AI-powered tutoring systems, which provide students with real-time support outside the classroom. (13) _____.

Moreover, AI has improved accessibility for students with disabilities. (14) _____. For example, speech-to-text software helps visually impaired students take notes, and automated captions support those with hearing difficulties.

Another major advancement is (15) _____. It enables automated essay scoring and plagiarism detection, reducing the workload for teachers while ensuring fair evaluations. This allows educators to focus more on interactive teaching and student engagement.

As a result, schools are adopting AI tools at a rapid pace. AI continues to shape the future of education , creating smarter classrooms and (16) _____.

A. This technology has made classrooms more inclusive and diverse

B. These systems help students receive instant feedback and customized learning paths based on their progress

C. the use of AI in grading and assessments

D. enhancing the overall learning experience

Question 13. _____ Question 14. _____ Question 15. _____ Question 16. _____

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 17 to 20.

MOBILE PHONES: A BENEFIT OR SOCIAL NUISANCE?

Few people under 30 will be able to imagine a time before the existence of mobile phones. Neither will they (17) _____ the harmful effect that many people predicted text language would have on young people's language skills.

Interestingly, linguists nowadays believe that expressing oneself clearly in texts is evidence of a good background in grammar and sentence structure. Mobile phones are credited with (18) _____ more. They can also provide reassurance for people who are alone in dangerous situations. Some people use mobile phones as a kind of barrier to unwelcome social contact; texting can signal your unavailability to other people in the same way that wearing sunglasses and headphones does.

Some issues with mobile phones are still controversial. Talking loudly on the phone while on public transport is thought to be rude and inconsiderate by many people in the UK. (19) _____, a significant minority of people still do it, despite the sighing and (20) _____ of disapproval from their fellow passengers.

Question 17. A. aware of B. be aware with C. be aware of D. are aware about

Question 18. A. encouraging people to communicate B. encourage people communicating
C. encourage people to communicate D. encouraging people communicate

Question 19. A. Otherwise B. Moreover C. Therefore D. However

Question 20. A. another obvious signs B. other obvious signs
C. the others obvious signs D. other obvious sign

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 21. What does the sign mean?



- A. There is a speed bump ahead, so slow down.
- B. There is a speed bump ahead, so speed up.
- C. There is a sharp turn ahead, so be careful.
- D. Vehicles are not allowed to pass beyond this point.

Question 22. What does the notice say?



- A. All workers must leave this area immediately.
- B. This area is for visitors and guests only.
- C. Everyone is allowed to enter this area.
- D. Only people with permission can enter this area.

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 23 to 26.

In October 2024, Typhoon Yagi made landfall in Ha Noi, causing significant damage to the city. This powerful storm brought strong winds and heavy rain, leading to widespread flooding in many districts. It was

one of the worst storms the capital city had experienced in recent years. Thousands of people were evacuated from low-lying areas to prevent further harm from rising water levels.

During the storm, many roads in the city were flooded, making transportation difficult. Schools and businesses were closed to ensure the safety of the public. The government acted **quickly** by providing emergency shelters and organizing rescue teams. Many people in affected areas received food and water supplies from these teams.

Despite the challenges, the damage could have been worse if there had not been early warnings. The authorities issued alerts days before the storm arrived, allowing people to prepare and evacuate on time. This quick response helped save lives and minimize damage to properties.

In conclusion, Typhoon Yagi in 2024 had a major impact on Ha Noi, but thanks to early preparations and quick action by the government, the city was able to recover quickly.

Question 23. What bad thing happened in many parts of Ha Noi because of the big storm?

- A. Many tall buildings fell down.
- B. People could not find enough food in stores.
- C. Too much water covered the roads.
- D. The electricity went out for a long time.

Question 24. According to the passage, which of the following statements is NOT true?

- A. There were few warnings before the storm arrived
- B. Schools and businesses were closed during the storm
- C. The storm brought heavy rain and strong winds
- D. Thousands of people were evacuated from low-lying areas

Question 25. The word "**quickly**" in the second paragraph is CLOSEST in meaning to _____

- A. swiftly
- B. fastly
- C. suddenly
- D. slowly

Question 26. What is the main idea of the passage?

- A. Typhoon Yagi caused the most damage in Vietnam's history.
- B. Typhoon Yagi greatly affected Ha Noi, but early warnings helped reduce its impact.
- C. The damage of Typhoon Yagi in Viet Nam was insignificant.
- D. Typhoon Yagi and citizen's actions to prevent it.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 27. A. instant B. complaint C. schedule D. contact

Question 28. A. refugee B. committee C. Portuguese D. Japanese

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 29. He established a volunteer group to help save the _____ species.

- A. dangerous
- B. endanger
- C. endangered
- D. danger

Question 30. By using _____, you can attend a meeting with your 3D image instead of being there in person.

- A. telepathy
- B. social network
- C. voice messages
- D. holography

Question 31. The students are talking about the preparation for the party.

Nga: "Everyone must be here at 11:00 a.m. for the party, and ..." – Minh: " _____ "

- A. Oh, I don't like parties.
- B. That's a great news. I think we should have a party.
- C. Sorry to interrupt, but I think we should be here earlier.
- D. I couldn't help talking about having a party.

Question 32. The computer shop is _____ the convenience store. You just need to cross the street to get there.

- A. next to
- B. between
- C. behind
- D. opposite

Question 33. We put the trash into the bin _____ we collected it around our schoolyard.

- A. after
- B. since
- C. before
- D. until

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 34. *I/ would like/ try/ shop/ open-air market/ and/ learn/ how/ bargain.*

- A. I would like to try to shop at an open-air market and learn how to bargain.
- B. I would like to try shopping at an open-air market and learn how to bargain.
- C. I would like trying to shop at an open-air market and learn how to bargain.
- D. I would like to try shopping at an open-air market and learn how bargaining.

Question 35. While/ Tony/ friends/ go/ beach/ they/ notice/ dolphins/ swimming/ the ocean.

A. While Tony and his friends were going to the beach, they notices a group of dolphins swimming on the ocean.

B. While Tony and his friends went to the beach, they noticed a group of dolphins swimming on the ocean.

C. While Tony and his friends were going to the beach, they noticed a group of dolphins swimming in the ocean.

D. While Tony and his friends were going to the beach, they were noticing a group of dolphins swimming in the ocean.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 36 to 37

Question 36. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

Last summer, I had an unforgettable adventure exploring the wild nature of a deep forest.

a. As I walked quietly, I spotted a colorful bird perched on a branch, singing a beautiful melody.

b. Before leaving, I picked up a few fallen leaves as a reminder of this peaceful place.

c. The towering trees and thick bushes made the path mysterious, and I could hear the distant roar of a waterfall.

A. a - b - c

B. b - c - a

C. c - a - b

D. c - b - a

Question 37. Choose the sentence that can end the text (in Question 36) most appropriately.

A. Suddenly, dark clouds covered the sky, and I had to run to find shelter.

B. Then, I took a deep breath, feeling grateful for the beauty of nature before heading back home.

C. I decided to follow a new path, eager to explore even more of the wilderness.

D. The chirping birds and rustling leaves reminded me that the forest was full of life.

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 38 to 40

Happy Threads: Easy Returns!

We want you to be happy with your clothes from Happy Threads! If you don't like something, you can bring it back.

You can return clothes (38) _____ 7 days.

The clothes must be new and have the tags on them.

If you buy it online, fill out the form that came with your (39) _____.

We (40) _____ your money back in 3-7 days.

Question 38. A. for

B. within

C. by

D. on

Question 39. A. envelope

B. package

C. sack

D. delivery

Question 40. A. gave

B. will give

C. are giving

D. give

----- THE END -----

Name:

School year: 2024 - 2025

Class: 8A

Time allowed: 60 minutes

Code 803

Listen to some information about emojis and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to the following questions. You will hear TWICE.

Question 1. When was emoji invented?

- A. in the 1990s B. in 1999 C. in the 2000s D. in 2009

Question 2. Where can't people send emojis to one another according to the recording?

- A. social network platforms B. on tablets
C. on communication applications D. on smartphones

Question 3. How many emojis were there by 2021?

- A. 3000 B. less than 3000 C. nearly 3000 D. over 3000

Question 4. Which emoji was chosen to be Word of the Year in 2015?

- A. crossed fingers B. tears- of- joy C. heart- eyes D. floor laughing

Listen to conversation between a customer and a customer service staff on the telephone and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to fill in each blank of the following questions. You will hear TWICE.

Question 5. The customer's name is

- A. Wenny Dark B. Jenny Park C. Kenny Park D. Jenny Bark

Question 6. The problem with the TV she's bought is

- A. there is a scratch on the screen B. the remote control isn't working
C. it can't connect to Wi-fi D. the sound isn't working properly

Question 7. The time the customer suggests is

- A. this weekend B. tonight C. this afternoon D. tomorrow

Question 8. The customer's postcode is B1 1LW. Apartment

- A. 300 B. 330 C. 313 D. 303

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 9 to 12.

MOBILE PHONES: A BENEFIT OR SOCIAL NUISANCE?

Few people under 30 will be able to imagine a time before the existence of mobile phones. Neither will they (9) _____ the harmful effect that many people predicted text language would have on young people's language skills.

Interestingly, linguists nowadays believe that expressing oneself clearly in texts is evidence of a good background in grammar and sentence structure. Mobile phones are credited with (10) _____ more. They can also provide reassurance for people who are alone in dangerous situations. Some people use mobile phones as a kind of barrier to unwelcome social contact; texting can signal your unavailability to other people in the same way that wearing sunglasses and headphones does.

Some issues with mobile phones are still controversial. Talking loudly on the phone while on public transport is thought to be rude and inconsiderate by many people in the UK. (11) _____, a significant minority of people still do it, despite the sighing and (12) _____ of disapproval from their fellow passengers.

Question 9. A. aware of B. are aware about C. be aware with D. be aware of

Question 10. A. encouraging people communicate B. encourage people to communicate
C. encouraging people to communicate D. encourage people communicating

Question 11. A. However B. Moreover C. Otherwise D. Therefore

Question 12. A. other obvious signs B. another obvious signs
C. the others obvious signs D. other obvious sign

Four phrases/ sentences have been removed from the text below. For each question, circle the letter A, B, C or D to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 13 to 16.

Artificial Intelligence (AI) has significantly transformed the education sector, making learning more personalized and efficient. One of the biggest changes is the introduction of AI-powered tutoring systems, which provide students with real-time support outside the classroom. (13) _____.

Moreover, AI has improved accessibility for students with disabilities. (14) _____. For example, speech-to-text software helps visually impaired students take notes, and automated captions support those with hearing difficulties.

Another major advancement is (15) _____. It enables automated essay scoring and plagiarism detection, reducing the workload for teachers while ensuring fair evaluations. This allows educators to focus more on interactive teaching and student engagement.

As a result, schools are adopting AI tools at a rapid pace. AI continues to shape the future of education, creating smarter classrooms and (16) _____.

A. enhancing the overall learning experience

B. This technology has made classrooms more inclusive and diverse

C. the use of AI in grading and assessments

D. These systems help students receive instant feedback and customized learning paths based on their progress

Question 13. _____ Question 14. _____ Question 15. _____ Question 16. _____

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 17 to 18

Question 17. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

Last summer, I had an unforgettable adventure exploring the wild nature of a deep forest.

a. As I walked quietly, I spotted a colorful bird perched on a branch, singing a beautiful melody.

b. Before leaving, I picked up a few fallen leaves as a reminder of this peaceful place.

c. The towering trees and thick bushes made the path mysterious, and I could hear the distant roar of a waterfall.

A. a - b - c

B. b - c - a

C. c - b - a

D. c - a - b

Question 18. Choose the sentence that can end the text (in Question 17) most appropriately.

A. I decided to follow a new path, eager to explore even more of the wilderness.

B. Then, I took a deep breath, feeling grateful for the beauty of nature before heading back home.

C. Suddenly, dark clouds covered the sky, and I had to run to find shelter.

D. The chirping birds and rustling leaves reminded me that the forest was full of life.

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 19 to 22.

In October 2024, Typhoon Yagi made landfall in Ha Noi, causing significant damage to the city. This powerful storm brought strong winds and heavy rain, leading to widespread flooding in many districts. It was one of the worst storms the capital city had experienced in recent years. Thousands of people were evacuated from low-lying areas to prevent further harm from rising water levels.

During the storm, many roads in the city were flooded, making transportation difficult. Schools and businesses were closed to ensure the safety of the public. The government acted **quickly** by providing emergency shelters and organizing rescue teams. Many people in affected areas received food and water supplies from these teams.

Despite the challenges, the damage could have been worse if there had not been early warnings. The authorities issued alerts days before the storm arrived, allowing people to prepare and evacuate on time. This quick response helped save lives and minimize damage to properties.

In conclusion, Typhoon Yagi in 2024 had a major impact on Ha Noi, but thanks to early preparations and quick action by the government, the city was able to recover quickly.

Question 19. What bad thing happened in many parts of Ha Noi because of the big storm?

A. People could not find enough food in stores.

B. Too much water covered the roads.

C. Many tall buildings fell down.

D. The electricity went out for a long time.

Question 20. What is the main idea of the passage?

A. Typhoon Yagi greatly affected Ha Noi, but early warnings helped reduce its impact.

B. The damage of Typhoon Yagi in Viet Nam was insignificant.

C. Typhoon Yagi and citizen's actions to prevent it.

D. Typhoon Yagi caused the most damage in Vietnam's history.

Question 21. The word "**quickly**" in the second paragraph is CLOSEST in meaning to _____

A. fastly

B. suddenly

C. swiftly

D. slowly

Question 22. According to the passage, which of the following statements is NOT true?

- A. Thousands of people were evacuated from low-lying areas
- B. The storm brought heavy rain and strong winds
- C. There were few warnings before the storm arrived
- D. Schools and businesses were closed during the storm

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 23. The computer shop is _____ the convenience store. You just need to cross the street to get there.

- A. behind
- B. next to
- C. between
- D. opposite

Question 24. By using _____, you can attend a meeting with your 3D image instead of being there in person.

- A. telepathy
- B. voice messages
- C. holography
- D. social network

Question 25. We put the trash into the bin _____ we collected it around our schoolyard.

- A. after
- B. since
- C. until
- D. before

Question 26. The students are talking about the preparation for the party.

Nga: "Everyone must be here at 11:00 a.m. for the party, and ..." – Minh: " _____ "

- A. Sorry to interrupt, but I think we should be here earlier.
- B. I couldn't help talking about having a party.
- C. Oh, I don't like parties.
- D. That's a great news. I think we should have a party.

Question 27. He established a volunteer group to help save the _____ species.

- A. endanger
- B. dangerous
- C. danger
- D. endangered

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 28. *While/ Tony/ friends/ go/ beach/ they/ notice/ dolphins/ swimming/ the ocean.*

A. While Tony and his friends were going to the beach, they noticed a group of dolphins swimming in the ocean.

B. While Tony and his friends were going to the beach, they were noticing a group of dolphins swimming in the ocean.

C. While Tony and his friends were going to the beach, they notices a group of dolphins swimming on the ocean.

D. While Tony and his friends went to the beach, they noticed a group of dolphins swimming on the ocean.

Question 29. *I/ would like/ try/ shop/ open-air market/ and/ learn/ how/ bargain.*

A. I would like to try shopping at an open-air market and learn how bargaining.

B. I would like trying to shop at an open-air market and learn how to bargain.

C. I would like to try to shop at an open-air market and learn how to bargain.

D. I would like to try shopping at an open-air market and learn how to bargain.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 30. A. Portuguese B. Japanese C. refugee D. committee

Question 31. A. schedule B. complaint C. instant D. contact

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 32 to 34

Happy Threads: Easy Returns!

We want you to be happy with your clothes from Happy Threads! If you don't like something, you can bring it back.

You can return clothes (32) _____ 7 days.

The clothes must be new and have the tags on them.

If you buy it online, fill out the form that came with your (33) _____.

We (34) _____ your money back in 3-7 days.

Question 32. A. within B. by C. for D. on

Question 33. A. package B. delivery C. envelope D. sack

Question 34. A. are giving B. will give C. gave D. give

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 35. What does the notice say?



- A. All workers must leave this area immediately.
- B. Only people with permission can enter this area.
- C. Everyone is allowed to enter this area.
- D. This area is for visitors and guests only.

Question 36. What does the sign mean?



- A. There is a speed bump ahead, so slow down.
- B. There is a speed bump ahead, so speed up.
- C. Vehicles are not allowed to pass beyond this point.
- D. There is a sharp turn ahead, so be careful.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

- Question 37. A. customer B. webcam C. volcanic D. species
Question 38. A. invention B. endanger C. predict D. develop

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 39. *Can I borrow one of your tablets?*

- A. Can I borrow you a tablet of your?
- B. Can you borrow me a tablet of mine?
- C. Can you lend me a tablet of yours?
- D. Can I lend you a tablet of yours?

Question 40. *"I will join a technology club next summer", Mike said*

- A. Mike said that he would join a technology club the following summer.
- B. Mike said that he would join a technology club next summer.
- C. Mike said that he will join a technology club the next summer.
- D. Mike said that he joined a technology club the following summer.

----- THE END -----

Name:

School year: 2024 - 2025

Class: 8A

Time allowed: 60 minutes

Code 804

Listen to some information about emojis and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to the following questions. You will hear TWICE.

Question 1. When was emoji invented?

- A. in the 1990s B. in 1999 C. in 2009 D. in the 2000s

Question 2. Where can't people send emojis to one another according to the recording?

- A. on tablets B. on communication applications
C. social network platforms D. on smartphones

Question 3. How many emojis were there by 2021?

- A. nearly 3000 B. 3000 C. less than 3000 D. over 3000

Question 4. Which emoji was chosen to be Word of the Year in 2015?

- A. crossed fingers B. tears- of- joy C. heart- eyes D. floor laughing

Listen to conversation between a customer and a customer service staff on the telephone and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to fill in each blank of the following questions. You will hear TWICE.

Question 5. The customer's name is _____.

- A. Jenny Bark B. Jenny Park C. Kenny Park D. Wenny Dark

Question 6. The problem with the TV she's bought is _____.

- A. it can't connect to Wi-fi B. there is a scratch on the screen
C. the remote control isn't working D. the sound isn't working properly

Question 7. The time the customer suggests is _____.

- A. tomorrow B. this afternoon C. tonight D. this weekend

Question 8. The customer's postcode is B1 1LW. Apartment _____.

- A. 300 B. 303 C. 330 D. 313

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 9 to 12.

MOBILE PHONES: A BENEFIT OR SOCIAL NUISANCE?

Few people under 30 will be able to imagine a time before the existence of mobile phones. Neither will they (9) _____ the harmful effect that many people predicted text language would have on young people's language skills.

Interestingly, linguists nowadays believe that expressing oneself clearly in texts is evidence of a good background in grammar and sentence structure. Mobile phones are credited with (10) _____ more. They can also provide reassurance for people who are alone in dangerous situations. Some people use mobile phones as a kind of barrier to unwelcome social contact; texting can signal your unavailability to other people in the same way that wearing sunglasses and headphones does.

Some issues with mobile phones are still controversial. Talking loudly on the phone while on public transport is thought to be rude and inconsiderate by many people in the UK. (11) _____, a significant minority of people still do it, despite the sighing and (12) _____ of disapproval from their fellow passengers.

Question 9. A. aware of B. be aware of C. are aware about D. be aware with

Question 10. A. encouraging people to communicate B. encourage people to communicate
C. encourage people communicating D. encouraging people communicate

Question 11. A. Therefore B. Moreover C. Otherwise D. However

Question 12. A. the others obvious signs B. other obvious sign
C. other obvious signs D. another obvious signs

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 13. A. complaint B. instant C. contact D. schedule

Question 14. A. refugee B. Portuguese C. committee D. Japanese

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 15 to 18.

In October 2024, Typhoon Yagi made landfall in Ha Noi, causing significant damage to the city. This powerful storm brought strong winds and heavy rain, leading to widespread flooding in many districts. It was one of the worst storms the capital city had experienced in recent years. Thousands of people were evacuated from low-lying areas to prevent further harm from rising water levels.

During the storm, many roads in the city were flooded, making transportation difficult. Schools and businesses were closed to ensure the safety of the public. The government acted **quickly** by providing emergency shelters and organizing rescue teams. Many people in affected areas received food and water supplies from these teams.

Despite the challenges, the damage could have been worse if there had not been early warnings. The authorities issued alerts days before the storm arrived, allowing people to prepare and evacuate on time. This quick response helped save lives and minimize damage to properties.

In conclusion, Typhoon Yagi in 2024 had a major impact on Ha Noi, but thanks to early preparations and quick action by the government, the city was able to recover quickly.

Question 15. What bad thing happened in many parts of Ha Noi because of the big storm?

- A. Many tall buildings fell down.
- B. Too much water covered the roads.
- C. People could not find enough food in stores.
- D. The electricity went out for a long time.

Question 16. According to the passage, which of the following statements is NOT true?

- A. The storm brought heavy rain and strong winds
- B. Schools and businesses were closed during the storm
- C. There were few warnings before the storm arrived
- D. Thousands of people were evacuated from low-lying areas

Question 17. What is the main idea of the passage?

- A. Typhoon Yagi caused the most damage in Vietnam's history.
- B. The damage of Typhoon Yagi in Viet Nam was insignificant.
- C. Typhoon Yagi and citizen's actions to prevent it.
- D. Typhoon Yagi greatly affected Ha Noi, but early warnings helped reduce its impact.

Question 18. The word "**quickly**" in the second paragraph is CLOSEST in meaning to _____

- A. fastly
- B. swiftly
- C. suddenly
- D. slowly

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 19. "*I will join a technology club next summer*", Mike said

- A. Mike said that he joined a technology club the following summer.
- B. Mike said that he would join a technology club the following summer.
- C. Mike said that he will join a technology club the next summer.
- D. Mike said that he would join a technology club next summer.

Question 20. *Can I borrow one of your tablets?*

- A. Can I borrow you a tablet of your?
- B. Can I lend you a tablet of yours?
- C. Can you borrow me a tablet of mine?
- D. Can you lend me a tablet of yours?

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 21. What does the sign mean?



- A. Vehicles are not allowed to pass beyond this point.
- B. There is a sharp turn ahead, so be careful.
- C. There is a speed bump ahead, so slow down.
- D. There is a speed bump ahead, so speed up.

Question 22. What does the notice say?



- A. This area is for visitors and guests only.
- B. Only people with permission can enter this area.
- C. Everyone is allowed to enter this area.
- D. All workers must leave this area immediately.

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 23 to 25

Happy Threads: Easy Returns!

We want you to be happy with your clothes from Happy Threads! If you don't like something, you can bring it back.

You can return clothes (23) _____ 7 days.

The clothes must be new and have the tags on them.

If you buy it online, fill out the form that came with your (24) _____.

We (25) _____ your money back in 3-7 days.

- Question 23. A. by B. within C. for D. on
- Question 24. A. sack B. package C. envelope D. delivery
- Question 25. A. will give B. are giving C. gave D. give

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 26. *I/ would like/ try/ shop/ open-air market/ and/ learn/ how/ bargain.*

- A. I would like trying to shop at an open-air market and learn how to bargain.
- B. I would like to try shopping at an open-air market and learn how to bargain.
- C. I would like to try to shop at an open-air market and learn how to bargain.
- D. I would like to try shopping at an open-air market and learn how bargaining.

Question 27. *While/ Tony/ friends/ go/ beach/ they/ notice/ dolphins/ swimming/ the ocean.*

- A. While Tony and his friends were going to the beach, they notices a group of dolphins swimming on the ocean.
- B. While Tony and his friends were going to the beach, they noticed a group of dolphins swimming in the ocean.
- C. While Tony and his friends were going to the beach, they were noticing a group of dolphins swimming in the ocean.
- D. While Tony and his friends went to the beach, they noticed a group of dolphins swimming on the ocean.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 28 to 29

Question 28. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

Last summer, I had an unforgettable adventure exploring the wild nature of a deep forest. _____.

- a. As I walked quietly, I spotted a colorful bird perched on a branch, singing a beautiful melody.
- b. Before leaving, I picked up a few fallen leaves as a reminder of this peaceful place.
- c. The towering trees and thick bushes made the path mysterious, and I could hear the distant roar of a waterfall.

- A. b - c - a B. a - b - c C. c - a - b D. c - b - a

Question 29. Choose the sentence that can end the text (in Question 28) most appropriately.

- A. Then, I took a deep breath, feeling grateful for the beauty of nature before heading back home.
- B. I decided to follow a new path, eager to explore even more of the wilderness.
- C. Suddenly, dark clouds covered the sky, and I had to run to find shelter.
- D. The chirping birds and rustling leaves reminded me that the forest was full of life.

Four phrases/ sentences have been removed from the text below. For each question, circle the letter A, B, C or D to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 30 to 33.

Artificial Intelligence (AI) has significantly transformed the education sector, making learning more personalized and efficient. One of the biggest changes is the introduction of AI-powered tutoring systems, which provide students with real-time support outside the classroom. (30) _____.

Moreover, AI has improved accessibility for students with disabilities. (31) _____. For example, speech-to-text software helps visually impaired students take notes, and automated captions support those with hearing difficulties.

Another major advancement is (32) _____. It enables automated essay scoring and plagiarism detection, reducing the workload for teachers while ensuring fair evaluations. This allows educators to focus more on interactive teaching and student engagement.

As a result, schools are adopting AI tools at a rapid pace. AI continues to shape the future of education, creating smarter classrooms and (33) _____.

A. the use of AI in grading and assessments

B. These systems help students receive instant feedback and customized learning paths based on their progress

C. enhancing the overall learning experience

D. This technology has made classrooms more inclusive and diverse

Question 30. _____ Question 31. _____ Question 32. _____ Question 33. _____

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 34. By using _____, you can attend a meeting with your 3D image instead of being there in person.

A. holography

B. telepathy

C. social network

D. voice messages

Question 35. The computer shop is _____ the convenience store. You just need to cross the street to get there.

A. between

B. next to

C. opposite

D. behind

Question 36. The students are talking about the preparation for the party.

Nga: "Everyone must be here at 11:00 a.m. for the party, and ..." – Minh: "_____"

A. Oh, I don't like parties.

B. Sorry to interrupt, but I think we should be here earlier.

C. That's a great news. I think we should have a party.

D. I couldn't help talking about having a party.

Question 37. We put the trash into the bin _____ we collected it around our schoolyard.

A. until

B. before

C. since

D. after

Question 38. He established a volunteer group to help save the _____ species.

A. endangered

B. endanger

C. dangerous

D. danger

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 39. A. customer

B. webcam

C. species

D. volcanic

Question 40. A. endanger

B. predict

C. invention

D. develop

----- THE END -----

PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 – 2025

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 2
MÔN TIẾNG ANH – KHỐI 8

** Đề kiểm tra gồm 40 câu TNKQ - Tổng điểm: 8 điểm*

MÃ ĐỀ: 801

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	D	A	A	A	B	B	D	A
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	C	B	A	D	C	C	C	A
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	C	C	B	D	B	C	C	A
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	B	C	C	A	D	C	C	B
Question	33	34	35	36	37	38	39	40
Answer	B	A	A	D	D	A	A	B

MÃ ĐỀ: 802

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	B	A	B	D	A	B	C	B
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	B	C	D	D	B	A	C	D
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	C	A	D	B	A	D	C	A
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	A	B	B	B	B	D	C	D
Question	33	34	35	36	37	38	39	40
Answer	A	B	C	C	B	B	B	B

MÃ ĐỀ: 803

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	A	B	D	B	B	B	D	D
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	D	C	A	A	D	B	C	A
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	D	B	B	A	C	C	D	C
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	A	A	A	A	D	D	B	A
Question	33	34	35	36	37	38	39	40
Answer	A	B	B	A	D	A	C	A

MÃ ĐỀ: 804

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	A	A	D	B	B	C	A	B
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	B	A	D	C	A	C	B	C
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	D	B	B	D	C	B	B	B
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	A	B	B	C	A	B	D	A
Question	33	34	35	36	37	38	39	40
Answer	C	A	C	B	D	B	C	C

MÃ ĐỀ: 805

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	C	B	A	B	B	A	A	B
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	D	A	D	A	C	B	D	A
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	B	B	B	C	A	A	B	D
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	A	D	A	A	C	C	B	D
Question	33	34	35	36	37	38	39	40
Answer	C	C	B	B	D	B	D	B

Tapecripts

Listening 1.

Emoji has become integral to digital communication in the past few decades. Invented in the 1990s in Japan, emoji was originally a collection of 176 symbols. These little pictures that people can send to one another are on every smartphone, social network platform and communication application. Its popularity exploded after Apple included emojis in their latest smartphone in 2011. By 2021, there had been more than 3000 emojis representing many different emotions, people, food, jobs... Emoji has become so important to the way we communicate that the Oxford Dictionary chose the tears-of-joy emoji to be Word of the Year in 2015. Some written phrases can usually be understood with a single emoji. However, not everyone supports the increasing usage of emojis. Critics said that this type of communication made people lazy and it destroyed languages.

Listening 2.

Customer service staff: Hello. This is Argos Perry Barr. How can I help?

Customer: Oh hello. I'm calling to ask for an exchange. I bought a TV yesterday at your shop but it's broken.

Customer service staff: I'm so sorry to hear that. Can I have your name, please?

Customer: It's Jenny Park. J-E-DOUBLE N-Y P-A-R-K.

Customer service staff: And your phone number?

Customer: 0783850093.

Customer service staff: Can I also have your billing number?

Customer: Sure. It's AR8TV015.

Customer service staff: Can you tell me exactly which problems you're having with the TV?

Customer: The TV itself is fine, but the remote control isn't working.

Customer service staff: I got it. So, what I suggest is that you send us back the remote control, and we'll replace it with a new one this afternoon. Is that alright?

Customer: That's great. I'm working this afternoon, so can you send it tomorrow?

Customer service staff: Absolutely. And one last thing, can I have your postcode?

Customer: It's B1 1LW. Apartment 303.

Customer service staff: Great! Is there anything... [fading]



Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Quỳnh Diệp

NHÓM TRƯỞNG

Đào Thị Quỳnh Anh

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng trong các câu sau vào giấy kiểm tra:

Câu 1: Gieo ngẫu nhiên một con xúc xắc 6 mặt 30 lần ta được kết quả sau

Mặt	1 chấm	2 chấm	3 chấm	4 chấm	5 chấm	6 chấm
Số lần	4	5	3	10	2	6

Xác suất thực nghiệm của biến cố “Mặt xuất hiện của xúc xắc có số chấm là chẵn” bằng:

A. 0,4.

B. 0,3.

C. 0,7.

D. 0,5

Câu 2: Một tổ sản xuất mỗi ngày cần phải làm x sản phẩm theo kế hoạch. Nhờ cải tiến kĩ thuật, mỗi ngày tổ làm được nhiều hơn 3 sản phẩm so với kế hoạch. Khi đó, số sản phẩm sản xuất được mỗi ngày theo thực tế là:

A. $3x$ (sản phẩm).

B. $x + 3$ (sản phẩm).

C. $x - 3$ (sản phẩm).

D. $\frac{x}{3}$ (sản phẩm).

Câu 3: Phương trình nào sau đây là phương trình bậc nhất một ẩn?

A. $3x^2 + 2 = 0$.

B. $\frac{3}{x} + x = 0$.

C. $5x - 7 = 0$.

D. $2x + 5y = 0$.

Câu 4: Giá trị $x = -1$ là nghiệm của phương trình:

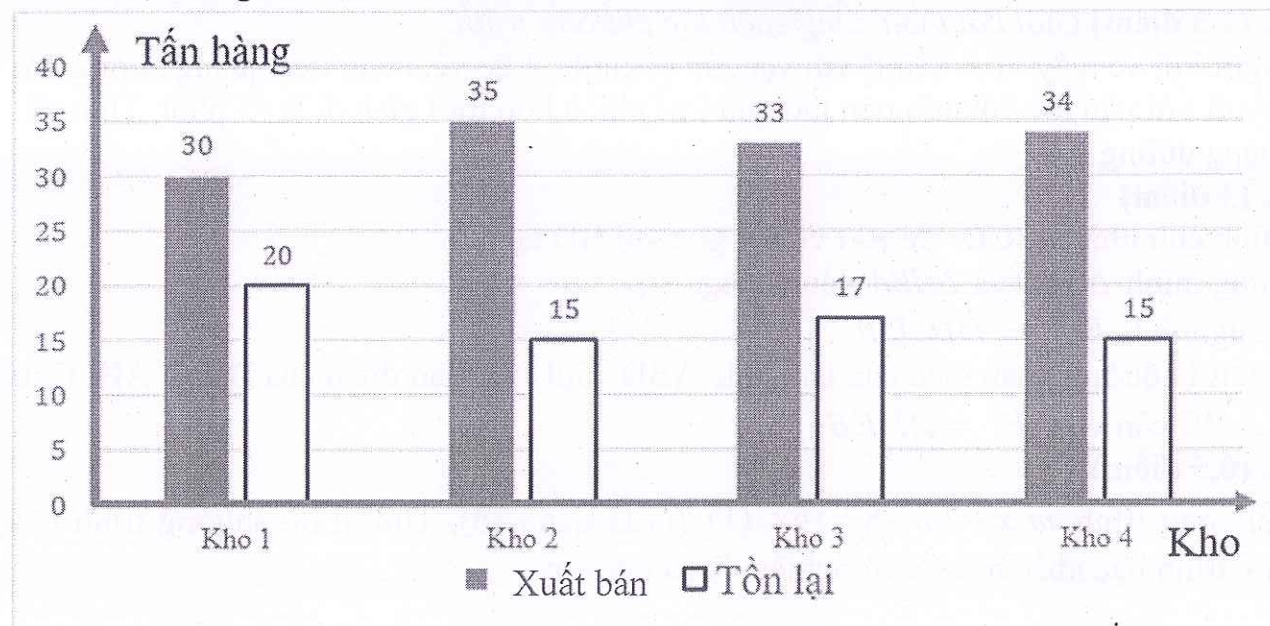
A. $x^2 = 9$

B. $4x - 1 = 3x - 2$

C. $x + 1 = 2(x - 3)$

D. $x^2 + 1 = 3$

Câu 5: Một công ty kinh doanh vật liệu xây dựng có bốn kho hàng, mỗi kho hàng có 50 tấn hàng. Biểu đồ cột kép dưới đây biểu diễn số lượng vật liệu đã xuất bán và số lượng vật liệu còn tồn lại trong kho sau tuần lễ kinh doanh đầu tiên.



Kế toán đã ghi nhầm số liệu của một kho trong biểu đồ cột kép. Theo em kế toán đã ghi nhầm số liệu ở kho nào?

A. Kho 1

B. Kho 2

C. Kho 3

D. Kho 4

Câu 6: Phương trình $2x - 7 = 3$ có nghiệm là:

A. $x = 3$

B. $x = 4$

C. $x = 5$

D. $x = 2$

Câu 7: Cho $\triangle DEF \sim \triangle HKI$, khi đó ta có:

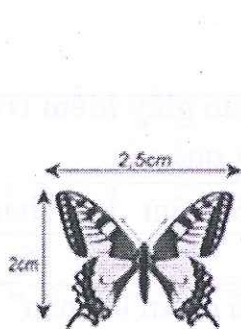
A. $\frac{DE}{HK} = \frac{DF}{KI}$.

B. $\frac{DE}{HK} = \frac{EF}{HI}$.

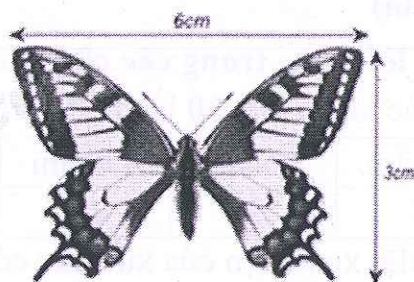
C. $\frac{EF}{KI} = \frac{DF}{HI}$.

D. $\frac{DF}{HI} = \frac{EF}{HK}$.

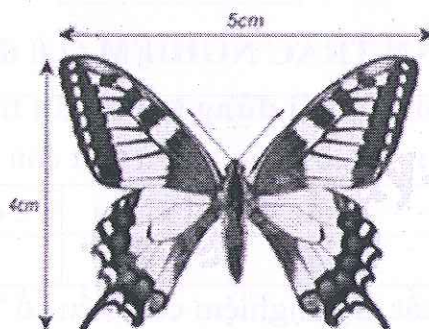
Câu 8: Chọn ra hình đồng dạng với hình a trong các hình còn lại:



Hình a



Hình b



Hình c

A. Hình b

B. Hình c .

C. Cả hình b, c

D. Không có hình nào.

II. PHẦN TỰ LUẬN : (8,0 điểm)

Bài 1. (1,5 điểm)

Một hộp có 1 quả bóng màu xanh, 1 quả bóng màu đỏ, 1 quả bóng màu vàng; các quả bóng có kích thước và khối lượng như nhau. Mỗi lần bạn Hùng lấy ngẫu nhiên 1 quả bóng trong hộp, ghi lại màu của quả bóng lấy ra và bỏ lại quả bóng đó vào hộp. Trong 40 lần lấy bóng liên tiếp, quả bóng màu xanh xuất hiện 12 lần, quả bóng màu đỏ xuất hiện 17 lần.

a) Tính xác suất thực nghiệm của biến cố: “Quả bóng lấy ra là quả bóng màu vàng”.

b) Khi số lần lấy ra ngẫu nhiên một quả bóng ngày càng lớn thì xác suất thực nghiệm của biến cố “Quả bóng lấy ra là quả bóng màu vàng” ngày càng gần với số thực nào?

Bài 2. (1,5 điểm) Giải các phương trình sau:

a) $3x + 5 = x - 9$.

b) $8 - (5x - 7) = 2(8 - 4x)$

c) $\frac{x+1}{3} - \frac{x-7}{4} = \frac{3+2x}{12}$

Bài 3. (1,5 điểm) Giải bài toán bằng cách lập phương trình.

Một người đi xe máy từ A đến B với vận tốc 40km/h. Lúc về, cũng trên quãng đường đó xe máy đi với vận tốc 30km/h nên thời gian về nhiều hơn thời gian đi là 45 phút. Tính độ dài quãng đường AB.

Bài 4. (3 điểm)

Cho hình chữ nhật ABCD. Kẻ AH vuông góc với BD tại H.

a) Chứng minh $\triangle ABD$ và $\triangle HBA$ đồng dạng.

b) Chứng minh $BC^2 = DH \cdot DB$

c) Kẻ DE là đường phân giác của tam giác ABD. Gọi I là giao điểm của DE và AH. Chứng minh $\triangle AIE$ cân và $AE^2 = IH \cdot EB$.

Bài 5. (0,5 điểm).

Cho phương trình $m^2x + 2m - 8 = 16x$ (1) (m là tham số). Tìm m để phương trình (1) là phương trình bậc nhất ẩn x và có nghiệm là số nguyên.

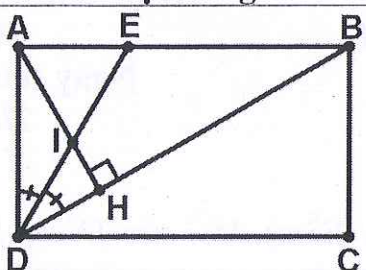
----- Chúc các con thi tốt! -----

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2 điểm). Mỗi câu TN trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	B	C	B	D	C	C	B

II. PHẦN TỰ LUẬN (8,0 điểm)

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
Bài 1 (1,5đ)	a	Số lần xuất hiện quả bóng màu vàng là: 11 Xác suất thực nghiệm của biến cố...là: $\frac{11}{40}$	0,5 0,5
	b	Xác suất của biến cố “Quả bóng lấy ra màu vàng” là: $\frac{1}{3}$ Khi số lần lấy ra ngẫu nhiên một quả bóng ngày càng lớn thì xác suất thực nghiệm của biến cố “Quả bóng lấy ra là quả bóng màu vàng” ngày càng gần với xác suất của biến cố đó là $\frac{1}{3}$	0,25 0,25
Bài 2 (1,5đ)	a	$3x + 5 = x - 9$. Tìm được nghiệm $x = -7$.	0,5
	b	$8 - (5x - 7) = 2(8 - 4x)$ $8 - 5x + 7 = 16 - 8x$ $3x = 1$ suy ra $x = \frac{1}{3}$. Vậy phương trình có nghiệm $x = \frac{1}{3}$.	0,5
	c	$\frac{x+1}{3} - \frac{x-7}{4} = \frac{3+2x}{12}$ $4x + 4 - 3x + 21 = 3 + 2x$ $x = -4$. Vậy phương trình có nghiệm $x = -4$.	0,5
Bài 3 (1,5đ)		Gọi độ dài quãng đường AB là x (km, $x > 0$)	0,25
		Thời gian xe máy đi từ A đến B là $\frac{x}{40}$ (giờ)	0,25
		Thời gian xe máy đi từ B về A là $\frac{x}{30}$ (giờ)	0,25
		Vì thời gian về nhiều hơn thời gian đi là $45(\text{phút}) = \frac{3}{4}$ nên ta có phương trình $\frac{x}{30} - \frac{x}{40} = \frac{3}{4}$	0,25
		$4x - 3x = 90$ nên $x = 90$ (tm)	0,25
		Vậy độ dài quãng đường AB là 90km.	0,25

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
Bài 4 (3,0đ)		 Vẽ hình đúng đến câu a) được 0,25đ	0,25
	a	Chứng minh $\triangle ABD \sim \triangle HBA$ (g.g)	1
	b	Xét $\triangle ABD$ và $\triangle HAD$ có: $\widehat{BAD} = \widehat{AHD} = 90^\circ$ (cmt); Chung $\widehat{ADH}$ $\Rightarrow \triangle ABD \sim \triangle HAD$ (g.g)	0,5
		$\Rightarrow \frac{AD}{DH} = \frac{BD}{AD} \Rightarrow AD^2 = BD.DH$	0,25
		Mà $AD = BC$ (do ABCD là hình chữ nhật) nên $BC^2 = BD.DH$	0,25
		Vì DE là đường phân giác của tam giác ABD nên $\widehat{ADI} = \widehat{HDI}$. Chứng minh $\triangle HDI \sim \triangle ADE$ (g.g) nên $\widehat{DIH} = \widehat{IEA}$ Mà $\widehat{DIH} = \widehat{AIE}$ (đối đỉnh) suy ra $\widehat{IEA} = \widehat{AIE}$. Vậy $\triangle AIE$ cân tại A Xét $\triangle ADH$, có: DI là đường phân giác $\Rightarrow \frac{IH}{IA} = \frac{DH}{DA}$. Mà $AE = AI$ ($\triangle AIE$ cân tại A) (4)	0,25
	c	Từ câu b, ta có: $\frac{AD}{DH} = \frac{BD}{AD} \Rightarrow \frac{AD}{BD} = \frac{DH}{DA}$. (5) Từ (4) và (5) suy ra $\Rightarrow \frac{IH}{EA} = \frac{AD}{BD}$. (*) Xét $\triangle ADB$, có: DE là đường phân giác $\Rightarrow \frac{AE}{EB} = \frac{AD}{BD}$ (**). Từ (*) và (**) suy ra $\frac{IH}{AE} = \frac{AE}{EB} \Rightarrow AE^2 = IH.EB$	0,25 0,25
Bài 5 (0,5đ)		$(m^2 - 16)x = -2m + 8 \Rightarrow (m - 4)(m + 4)x = -2(m - 4)$ Pt(1) là phương trình bậc nhất thì $m \neq \pm 4$. Khi đó, nghiệm của phương trình là $x = \frac{-2}{m + 4}$. Phương trình có nghiệm nguyên $m + 4 \in U(-2)$ $\Rightarrow m + 4 \in \{\pm 1; \pm 2\} \Rightarrow m \in \{-5; -3; -6; -2\}$	0,25 0,25

Ghi chú: Mọi cách giải khác đúng, phù hợp với chương trình đều chấm điểm tối đa.

BGH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Phạm Thị Hải Yến

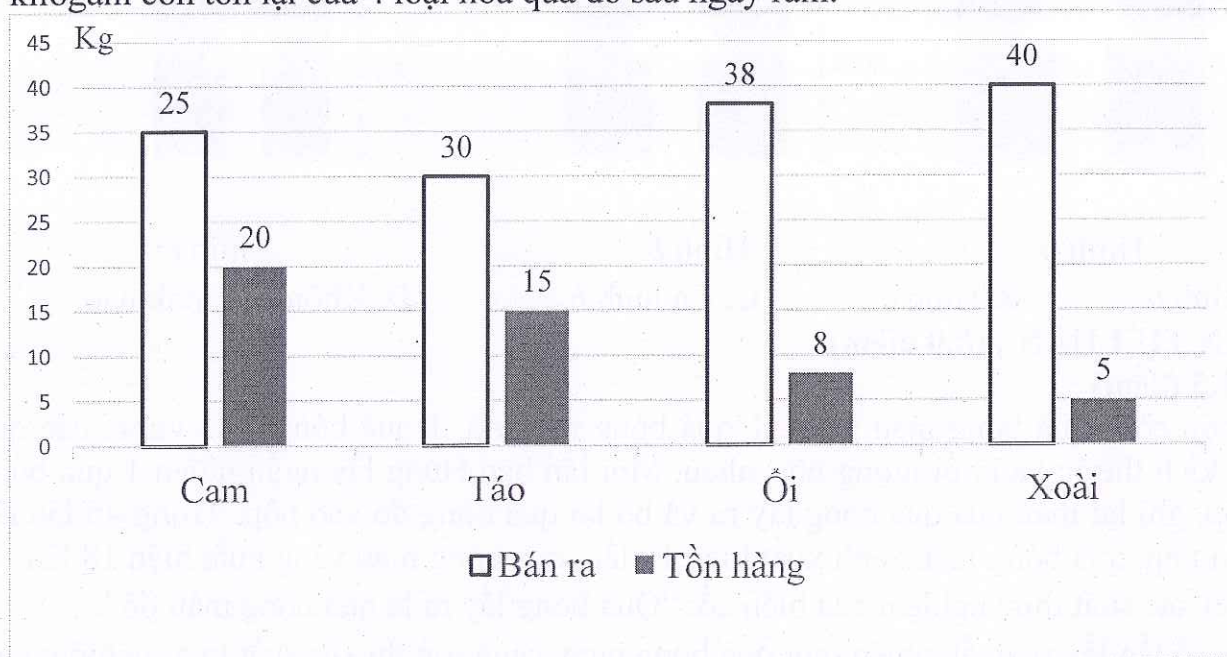
Người ra đề

Nguyễn Thị Hanh

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng trong các câu sau vào giấy kiểm tra:

Câu 1: Ngày rằm tháng riêng năm 2025, một cửa hàng nhập 4 loại quả mỗi loại 45kg gồm cam, táo, ổi, xoài về bán. Biểu đồ cột kép dưới đây biểu diễn số kilogram đã bán và số kilogram còn tồn lại của 4 loại hoa quả đó sau ngày rằm.



Cô chủ cửa hàng đã ghi nhầm số liệu của một loại quả trong biểu đồ cột kép. Theo em cô chủ cửa hàng đã ghi nhầm số liệu của loại quả nào?

- A. Cam B. Táo C. Ổi D. Xoài

Câu 2: Gieo ngẫu nhiên một con xúc xắc 6 mặt 30 lần ta được kết quả sau

Mặt	1 chấm	2 chấm	3 chấm	4 chấm	5 chấm	6 chấm
Số lần	4	5	3	10	2	6

Xác suất thực nghiệm của biến cố “Mặt xuất hiện của xúc xắc có số chấm là lẻ” bằng:

- A. 0,4. B. 0,3. C. 0,7. D. 0,5

Câu 3: Phương trình $3x + 4 = 13$ có nghiệm là:

- A. $x=3$ B. $x=4$ C. $x=5$ D. $x=2$

Câu 4: Phương trình nào sau đây là phương trình bậc nhất một ẩn?

- A. $x^2 + x = 0$. B. $\frac{2}{x} + 3x = 0$. C. $5x - 7y = 0$. D. $2x - 5 = 0$.

Câu 5: Giá trị $x = -2$ là nghiệm của phương trình:

- A. $x^2 = 9$ B. $4x - 1 = 3x - 2$ C. $2(x - 3) = x - 8$ D. $x^2 + 1 = 3$

Câu 6: Một tổ sản xuất mỗi ngày cần phải làm x sản phẩm theo kế hoạch. Nhờ cải tiến kĩ thuật, mỗi ngày tổ làm được nhiều hơn 15 sản phẩm so với kế hoạch. Khi đó, số sản phẩm sản xuất được mỗi ngày theo thực tế là:

- A. $15x$ (sản phẩm). B. $x - 15$ (sản phẩm).

C. $x + 15$ (sản phẩm).

D. $\frac{x}{15}$ (sản phẩm).

Câu 7: Cho $\triangle DEF \sim \triangle HIK$, khi đó ta có:

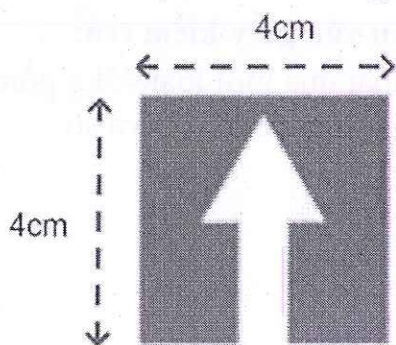
A. $\frac{DE}{HI} = \frac{DF}{KI}$.

B. $\frac{DE}{HI} = \frac{EF}{IK}$.

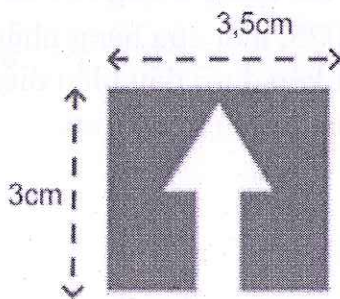
C. $\frac{EF}{KI} = \frac{DF}{HI}$.

D. $\frac{DF}{HI} = \frac{EF}{HK}$.

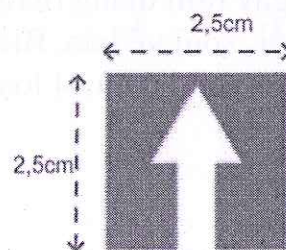
Câu 8: Chọn ra hình đồng dạng với hình a trong các hình còn lại:



Hình a



Hình b



Hình c

A. Hình b

B. Hình c .

C. Cả hình b, c

D. Không có hình nào.

II. PHẦN TỰ LUẬN : (8,0 điểm)

Bài 1. (1,5 điểm)

Một hộp có 1 quả bóng màu xanh, 1 quả bóng màu đỏ, 1 quả bóng màu vàng; các quả bóng có kích thước và khối lượng như nhau. Mỗi lần bạn Hùng lấy ngẫu nhiên 1 quả bóng trong hộp, ghi lại màu của quả bóng lấy ra và bỏ lại quả bóng đó vào hộp. Trong 45 lần lấy bóng liên tiếp, quả bóng màu xanh xuất hiện 13 lần, quả bóng màu vàng xuất hiện 18 lần.

a) Tính xác suất thực nghiệm của biến cố: “Quả bóng lấy ra là quả bóng màu đỏ”.

b) Khi số lần lấy ra ngẫu nhiên một quả bóng ngày càng lớn thì xác suất thực nghiệm của biến cố “Quả bóng lấy ra là quả bóng màu đỏ” ngày càng gần với số thực nào?

Bài 2. (1,5 điểm) Giải các phương trình sau:

a) $3 + 5x = x - 7$.

b) $1 - (11x + 7) = 2(8 - 3x)$

c) $\frac{2x+1}{3} - \frac{x-4}{15} = \frac{x+7}{5}$

Bài 3. (1,5 điểm) Giải bài toán bằng cách lập phương trình.

Một người đi xe máy từ A đến B với vận tốc 40km/h. Lúc về, cũng trên quãng đường đó xe máy đi với vận tốc 48km/h nên thời gian về ít hơn thời gian đi là 15 phút. Tính độ dài quãng đường AB.

Bài 4. (3 điểm)

Cho hình chữ nhật ABCD. Kẻ CI vuông góc với BD tại I.

a) Chứng minh $\triangle DIC$ và $\triangle DCB$ đồng dạng.

b) Chứng minh $AD^2 = BI \cdot BD$

c) Kẻ BE là đường phân giác của tam giác BDC. Gọi H là giao điểm của BE và CI. Chứng minh $\triangle CEH$ cân và $EC^2 = IH \cdot DE$.

Bài 5. (0,5 điểm).

Cho phương trình $m^2x + 3m - 6 = 4x$ (1) (m là tham số). Tìm m để phương trình (1) là phương trình bậc nhất ẩn x và có nghiệm là số nguyên.

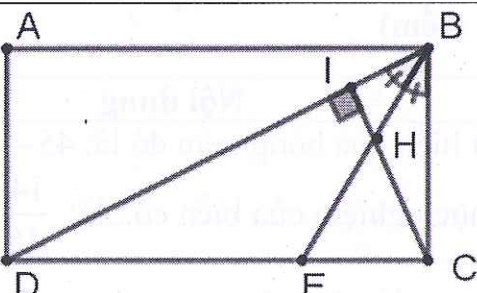
----- Chúc các con thi tốt! -----

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2 điểm). Mỗi câu TN trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	B	A	D	C	C	B	B

II. PHẦN TỰ LUẬN (8,0 điểm)

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
Bài 1 (1,5đ)	a	Số lần xuất hiện quả bóng màu đỏ là: $45 - 31 = 14$ Xác suất thực nghiệm của biến cố...là: $\frac{14}{45}$	0,5 0,5
	b	Xác suất của biến cố “Quả bóng lấy ra màu đỏ” là: $\frac{14}{45}$ Khi số lần lấy ra ngẫu nhiên một quả bóng ngày càng lớn thì xác suất thực nghiệm của biến cố “Quả bóng lấy ra là quả bóng màu đỏ” ngày càng gần với xác suất của biến cố đó là $\frac{14}{45}$	0,25 0,25
Bài 2 (1,5đ)	a	$3 + 5x = x - 7$. Tìm được nghiệm $x = -\frac{5}{2}$.	0,5
	b	$1 - (11x + 7) = 2(8 - 3x)$ $1 - 11x - 7 = 16 - 6x$ $-5x = 22$ suy ra $x = \frac{-22}{5}$. Vậy pt có nghiệm $x = \frac{-22}{5}$.	0,5
	c	$\frac{2x+1}{3} - \frac{x-4}{15} = \frac{x+7}{5}$ $10x + 5 - x + 4 = 3x + 21$ $x = 2$. Vậy phương trình có nghiệm $x = 2$	0,5
Bài 3 (1,5đ)		Gọi độ dài quãng đường AB là x (km, $x > 0$)	0,25
		Thời gian xe máy đi từ A đến B là $\frac{x}{40}$ (giờ)	0,25
			0,25

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
		Thời gian xe máy đi từ B về A là $\frac{x}{48}$ (giờ) Vì thời gian về nhiều hơn thời gian đi là 15(phút) = $\frac{1}{4}$ nên ta có phương trình $\frac{x}{40} - \frac{x}{48} = \frac{1}{4}$ $6x - 5x = 60$ nên $x = 60$ (tm)	0,25 0,25
		Vậy độ dài quãng đường AB là 60km.	0,25
		 Vẽ hình đúng đến câu a) được 0,25đ	0,25
Bài 4 (3,0đ)	a	Chứng minh $\triangle DIC \sim \triangle DCB$ (g.g)	1
	b	Xét $\triangle BIC$ và $\triangle BCD$ có: $\widehat{BIC} = \widehat{BCD} = 90^\circ$ (cmt); Chung $\widehat{IBC}$ $\Rightarrow \triangle BIC \sim \triangle BCD$ (g.g)	0,5
		$\Rightarrow \frac{BI}{BC} = \frac{BC}{BD} \Rightarrow BC^2 = BD \cdot BI$	0,25
		Mà $AD = BC$ (do ABCD là hình chữ nhật) nên $AD^2 = BD \cdot BI$	0,25
		Vì BE là đường phân giác của tam giác BDC nên $\widehat{DBE} = \widehat{CBE}$. Chứng minh $\triangle BIH \sim \triangle BCE$ (g.g) nên $\widehat{BHI} = \widehat{BEC}$ Mà $\widehat{BHI} = \widehat{EHC}$ (đối đỉnh) $\Rightarrow \widehat{BEC} = \widehat{EHC} \Rightarrow \triangle EHC$ cân tại C Xét $\triangle BCI$, có: BH là đường phân giác $\Rightarrow \frac{BC}{BI} = \frac{CH}{IH}$. Mà $HC = EC$ ($\triangle EHC$ cân tại C) (4)	0,25
	c	Từ câu b, ta có: $\frac{BI}{BC} = \frac{BC}{BD} \Rightarrow \frac{BC}{BI} = \frac{BD}{BC}$ (5) Từ (4) và (5) $\Rightarrow \frac{EC}{IH} = \frac{BD}{BC}$. (*) Xét $\triangle BCD$, có: BE là đường phân giác $\Rightarrow \frac{BD}{BC} = \frac{DE}{EC}$ (**) Từ (*) và (**) suy ra $\frac{EC}{IH} = \frac{DE}{EC} \Rightarrow EC^2 = IH \cdot DE$	0,25 0,25
Bài 5 (0,5đ)		$m^2x + 3m - 6 = 4x$ (1) $\Rightarrow (m - 2)(m + 2)x = -3(m - 2)$ Pt(1) là phương trình bậc nhất thì $m \neq \pm 2$. Khi đó, nghiệm của phương trình là $x = \frac{-3}{m+2}$.	0,25

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
		Phương trình có nghiệm nguyên $m+2 \in U(-3)$ $\Rightarrow m+2 \in \{\pm 1; \pm 3\} \Rightarrow m \in \{-1; -3; 1; -5\}$	0,25

Ghi chú: Mọi cách giải khác đúng, phù hợp với chương trình đều chấm điểm tối đa.



BGH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Phạm Thị Hải Yến

Người ra đề

Nguyễn Thị Hanh

Mã đề: 01

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)
Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

MÙA THU VÀ MẸ
(Lương Đình Khoa)

Mẹ gom lại từng trái chín trong vườn
Rồi rong ruổi trên nẻo đường vắng lẽ
Ôi, những trái na, hồng, ổi, thị
Có ngọt ngào năm tháng mẹ vất vả.

Con nghe mùa thu vọng về những thương yêu.
Giọt mồ hôi rơi trong chiều của mẹ
Nắng mong manh đậu bên thềm khế
Đôi vai gầy nghiêng nghiêng!

Heo may thổi xào xạc trong đêm
Không gian vắng im...
Con chẳng thể chớp mắt
Mẹ trở mình trong tiếng ho thao thức
Sương vô tình đậu trên mắt rưng rưng!

(Nguồn: [https://www.thivien.net/Luong-Dinh-Khoa/Mùa-thu-và-mẹ/](https://www.thivien.net/Luong-Dinh-Khoa/Mua-thu-va-me/))

Câu 1 (0,5 điểm). Xác định phương thức biểu đạt chính của bài thơ trên.

Câu 2 (0,5 điểm). Gọi tên và chỉ rõ một thành phần biệt lập có trong khổ thơ sau:

Mẹ gom lại từng trái chín trong vườn
Rồi rong ruổi trên nẻo đường vắng lẽ
Ôi, những trái na, hồng, ổi, thị
Có ngọt ngào năm tháng mẹ vất vả.

Câu 3 (2 điểm). Chỉ ra một biện pháp tu từ trong câu thơ “Ôi, những trái na, hồng, ổi, thị.../ Có ngọt ngào năm tháng mẹ vất vả”? Nêu giá trị biểu đạt của biện pháp tu từ đó?

Câu 4 (1,0 điểm). Thông điệp em tâm đắc nhất được gợi ra từ bài thơ trên?

PHẦN II: VIẾT (6 ĐIỂM)

Câu 1 (2 điểm) Viết đoạn văn theo cách phối hợp, khoảng 12 câu phân tích khổ thơ cuối của văn bản *Mùa thu và mẹ* trong phần đọc hiểu.

Câu 2 (4 điểm). Giáo sư Ngô Bảo Châu đã từng nói rằng “Trong cuộc sống có cả cái ngọt ngào và đắng cay. Mình phải biết là ngay cả cái đắng cay đó cũng nằm trong hạnh phúc”. Em hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 2 trang giấy) trình bày ý kiến của bản thân về mối quan hệ giữa thành công và hạnh phúc.

Phần I	Câu	Đáp án	Điểm
	1	Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm	0,5
	2	HS chỉ đúng TPBL cảm thán: <i>ôi</i>	0,5
	3	- Biện pháp tu từ: liệt kê hoặc ẩn dụ - Tác dụng: + gợi vị ngọt của trái chín + vị ngọt ngào của tình yêu thương, đức hi sinh; của sự vất vả, tảo tần	1 1
	4	Thông điệp em tâm đắc nhất là: - Hãy luôn trân trọng, nâng niu những khoảng thời gian bên mẹ - Hãy biết ơn và hiếu thảo với mẹ... Lưu ý: Học sinh nêu được 2 thông điệp cho điểm tối đa.	1
Phần II	Câu		6đ
	1(2đ)	- Yêu cầu về hình thức: + Xác định đúng vấn đề cần nghị luận; đoạn văn phối hợp; dung lượng. + Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp + Lập luận chặt chẽ, có tính thuyết phục cao: dẫn chứng và lí lẽ... - Yêu cầu về nội dung: + Khái quát: khổ thơ diễn tả tâm trạng, cảm xúc lo lắng, thương yêu của con khi nghĩ về mẹ. + Bối cảnh thời gian, không gian: đêm lặng im, khuya vắng, gió heo may xao xác; không gian tĩnh lặng khiến người con lắng sâu vào cảm xúc, suy tư về mẹ. + Tâm trạng, cảm xúc của con: không ngủ “<i>chẳng thể chợp mắt</i>”, rung rung, xúc động nghẹn ngào bởi nỗi thương yêu, sự lo lắng, bồn chồn, xót xa khi “<i>Mẹ trở mình trong tiếng ho thao thức</i>”. Đó là tình yêu thương mẹ sâu nặng, tha thiết, chân thành. + Ẩn dụ “<i>Sương vô tình đậu trên mắt rung rung</i>”... giọt nước mắt của người con như sương đêm đậu trên khóe mắt rung rung..., lời thơ, ý thơ sâu sắc. - Về nghệ thuật: + Thể thơ tự do, giọng thơ thiết tha sâu lắng	0,5 1 0.5

		+ Các từ lấy giàu giá trị biểu cảm, gợi tả không gian, thời gian, trạng thái cảm xúc của người con... + Ấn tượng sâu sắc, hình ảnh thơ giàu sức gợi (Lưu ý: HS có thể triển khai ý một cách linh hoạt)	
2(4đ)		a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài Xác định được yêu cầu của kiểu bài: nghị luận xã hội.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận	0,5
		Dàn ý tham khảo: 1. Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận: Mối quan hệ giữa thành công và hạnh phúc trong cuộc sống. 2. Thân bài: * Giải thích các khái niệm Lý giải thế nào là thành công, thế nào là hạnh phúc? - Ở nghĩa cơ bản, thành công được hiểu là sự hoàn thành, đạt được một hay nhiều mục tiêu nào đó. Với nhiều người, đó là thước đo giá trị vật chất, là kết quả nhìn nhận, đánh giá về một việc làm. - Hạnh phúc là một trạng thái cảm xúc của con người khi được thỏa mãn một nhu cầu nào đó mang tính trừu tượng. Hạnh phúc là một cảm xúc bậc cao chỉ có ở loài người, nó mang tính nhân bản sâu sắc và thường chịu tác động của lý trí. * Bàn về mối quan hệ hai chiều của thành công và hạnh phúc: - Thành công có giúp chúng ta hạnh phúc? + Thành công được xem là đường dẫn đưa ta đến hạnh phúc + Thành công cũng là một phần trong những đích đến của một cuộc sống hạnh phúc. - Hạnh phúc có phải là sự thành công? Khi bạn có thái độ sống tích cực, tìm thấy hạnh phúc trong cuộc sống và công việc, thì con đường đến thành công sẽ là con đường hạnh phúc. - Đánh giá xem thành công hay hạnh phúc giữ vai trò nền tảng, là yếu tố quan trọng hơn, là cái đích hướng đến - Nêu một số dẫn chứng thực tế cuộc sống mà em biết. * Bàn về mối quan hệ hai chiều của thành công và hạnh phúc: - Thành công có giúp chúng ta hạnh phúc? + Thành công được xem là đường dẫn đưa ta đến hạnh phúc + Thành công cũng là một phần trong những đích đến của một cuộc sống hạnh phúc. - Hạnh phúc có phải là sự thành công? + Khi bạn có thái độ sống tích cực, tìm thấy hạnh phúc trong cuộc sống và công việc, thì con đường đến thành công sẽ là con đường hạnh phúc. - Đánh giá xem thành công hay hạnh phúc giữ vai trò nền tảng, là yếu tố quan trọng hơn, là cái đích hướng đến - Nêu một số dẫn chứng thực tế cuộc sống mà em biết. 3. Kết bài: Bài học nhận thức và hành động: Làm gì để có thành công và hạnh phúc?	1,0
		d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:	1,5

	- Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng. <i>Lưu ý: HS có thể trình bày suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với đề bài đưa ra.</i>	
	<i>đ. Diễn đạt</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.	0,25
	<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
Tổng điểm		10,0



BCH DUYỆT

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Hán Thu Huyền

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)

Đọc đoạn văn bản sau:

THÔI ĐỪNG TRÁCH MÙA THU....

(Trần Nhuận Minh(1))

Thôi đừng trách mùa thu nhiều mây trắng

Sân trường hẹp lại, biển lùi xa...

Cây phượng gù quên nắng mưa dầu dãi

Nở như thời thơ ấu

những chùm hoa...

Thôi đừng nghe tiếng ve kêu cháy ruột

Để người lính bình yên nằm dưới cánh rừng già

Phút chạm lửa, chợt nhớ tà áo mỏng

Bay qua cổng trường như một ánh sương sa...

Thôi đừng nhớ gió heo may xao xác

Thối nao lòng trong sách giáo khoa xưa

Thầy cô ơi, xin người đừng già vội

Nụ cười hiền, mái tóc chớm màu mưa...

Thôi đừng xa mái trường như bóng mẹ

Lặng lẽ thương ta, dạy ta lớn thành người

Chao ôi nhớ, tấm bảng xanh bát ngát

Mở đường bay cho những tuổi đôi mươi...

(Dẫn theo tạp chí Thơ, Hội Nhà văn Việt Nam)

Câu 1(0,5 điểm). Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

Câu 2 (0,5 điểm). Gọi tên và chỉ rõ một thành phần biệt lập có trong khổ thơ sau:

Thôi đừng nhớ gió heo may xao xác

Thối nao lòng trong sách giáo khoa xưa

Thầy cô ơi, xin người đừng già vội

Nụ cười hiền, mái tóc chớm màu mưa...

Câu 3 (2 điểm). Chỉ ra và làm rõ hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ được sử dụng trong các dòng thơ in đậm trên?

Câu 4 (1 điểm). Thông điệp em tâm đắc nhất trong văn bản trên là gì?

PHẦN II: VIẾT (6 ĐIỂM)

Câu 1. (2 điểm) Viết đoạn văn theo cách diễn dịch, khoảng 12 câu nêu cảm nhận của em về bức tranh mùa thu và tình cảm của nhân vật trữ tình trong bài thơ *Thôi đừng trách mùa thu* của Trần Nhuận Minh.

Câu 2. (4 điểm) Em hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 2 trang giấy) phản đối quan niệm: *Cuộc sống chỉ cần gia đình, không cần bạn bè*

Phần I	Câu	Đáp án	Điểm 4đ
	1	Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm	0,5
	2	HS xác định được TPBL gọi đáp: <i>Thầy cô ơi, xin người đừng già vội</i>	0,5
	3	- BPTT: <i>thôi đừng</i> được lặp lại 4 lần ở đầu mỗi câu thơ - Tác dụng + tạo nên nhịp điệu chậm rãi, buồn bã, thể hiện sự tiếc nuối, lưu luyến của nhân vật trữ tình khi phải rời xa mái trường thân yêu + nhấn mạnh nỗi niềm day dứt, băn khoăn của nhân vật trước sự thay đổi của thời gian, gợi cảm giác băng khuâng, man mác buồn khiến người đọc đồng cảm với tâm trạng nhân vật trữ tình	0,5 0,5 0,5
	4	HS có thể nêu được những thông điệp sau: - hãy trân trọng những kỷ niệm đẹp dễ của tuổi thơ - kỷ niệm là những động lực để chúng ta vượt qua những khó khăn thử thách - gìn giữ những kỷ niệm của tuổi thơ cũng là gìn giữ những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Lưu ý: Học sinh nêu được 2 thông điệp cho điểm tối đa.	1
Phần II	Câu		6đ
	1	* Yêu cầu về hình thức: - Xác định đúng vấn đề cần nghị luận; đoạn văn diễn dịch; dung lượng. - Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp - Lập luận chặt chẽ, có tính thuyết phục cao: dẫn chứng và lí lẽ... *Yêu cầu về nội dung: - Một số từ ngữ, hình ảnh miêu tả kí ức tuổi học trò: <i>Sân trường hẹp lại</i> <i>Cây phượng gù, những chùm hoa; Tiếng ve kêu cháy ruột, tà áo mỏng bay qua cổng trường; Sách giáo khoa xưa, nụ cười hiền, mái tóc chớm màu mưa....</i> - Tình cảm của nhân vật trữ tình: + Đó là nỗi nhớ nhung, tiếc nuối tuổi học trò ngây thơ, trong sáng; + Là tình yêu sâu sắc với mái trường, thầy cô, bạn bè và những kỷ niệm đẹp dễ thời học sinh; + Đồng thời là sự trân trọng với những giá trị tinh thần đã góp phần nuôi dưỡng tâm hồn mình. -Nghệ thuật sáng tạo hình ảnh trong bài thơ độc đáo, tinh tế, góp phần khắc họa tâm trạng hoài niệm, biết ơn và yêu thương.	0,5 0,5 0,5
	2	a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài	0,25

	Xác định được yêu cầu của kiểu bài: nghị luận xã hội.	
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận	0,5
	- Quan điểm này bày tỏ cách hiểu: cuộc sống của mỗi người chỉ cần gia đình chăm sóc, nuôi dưỡng, không cần bạn bè. - Bày tỏ quan điểm phản đối vì: bạn bè cùng trang lứa sẽ dễ dàng giúp ta tìm được sự chia sẻ, niềm vui, học hỏi lẫn nhau, Dàn ý tham khảo: 1. Mở bài: Nêu lí do muốn chia sẻ vấn đề đời sống cần bàn trong bài nghị luận (thể hiện ý kiến phản đối một quan niệm, một cách hiểu khác về vấn đề). - Gia đình và bạn bè đều có một vai trò vô cùng quan trọng đối với mỗi chúng ta, không thể thiếu đi một trong hai. 2. Thân bài - Vấn đề gọi ra cách hiểu nào? + Quan điểm này bày tỏ cách hiểu: Cuộc sống của mỗi người chỉ cần gia đình chăm sóc nuôi dưỡng không cần đến bạn bè. - Vì sao cần bày tỏ thái độ phản đối một quan niệm, một cách hiểu khác về vấn đề? Đây là cách nghĩ sai lệch không phù hợp với thực tế cuộc sống. Bởi vì gia đình nuôi dưỡng, chăm sóc, dạy dỗ ta nên người nhưng bạn bè là nơi ta tìm được sự sẻ chia, tìm được niềm vui, tiếng nói chung... - Những lí lẽ và bằng chứng nào cần đưa ra để chứng tỏ ý kiến phản đối một quan niệm, một cách hiểu khác về vấn đề là xác đáng? + Ý 1: Vai trò của gia đình đối với mỗi người: Gia đình là tổ ấm của mỗi người, là nơi chúng ta được yêu thương và chia sẻ tình yêu thương, có vai trò quan trọng, từ định hướng, nuôi dưỡng nhân cách cũng như giáo dục con người từ khi sinh ra đến lúc trưởng thành, trở thành những công dân có ích đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của xã hội. + Ý 2: Vai trò của gia đình đối với mỗi người: Bạn bè không chỉ là người cùng chúng ta học tập, làm việc mà còn vui chơi, trải nghiệm. Bạn bè cũng là người cho ta học tập, làm việc mà còn vui chơi, trải nghiệm. Bạn bè cũng là người cho ta thứ tình cảm ấm áp. Người bạn tốt sẽ sẵn sàng ở bên động viên, an ủi, giúp đỡ trong những giây phút khó khăn, cay đắng nhất của cuộc đời. + Ý 3: Hãy thử tưởng tượng nếu không có bạn bè cuộc sống sẽ ra sao? Liệu bạn có cảm giác buồn tẻ và cô đơn hay không? Sẽ chẳng có ai ở bên cạnh để lắng nghe bạn tâm sự những chuyện trong cuộc sống và bạn sẽ cảm thấy thấm thía sự cô độc đến nhường nào. Cần phải giữ gìn tình cảm gia đình thiêng liêng và cũng phải tìm cho mình những người bạn chân thành, tri kỉ, bạn tốt. - Bài học nhận thức và hành động: Cần đối xử với những người bạn của mình bằng tất cả sự chân thành và không ngừng giúp đỡ nhau vươn lên trong cuộc sống. 3. Kết bài: Nêu ý nghĩa của việc thể hiện ý kiến phản đối Khẳng định vai trò của tình bạn cũng như tình cảm gia đình đối với mỗi người trong cuộc sống	1,0

	d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau: - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng. <i>Lưu ý: HS có thể trình bày suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với đề bài đưa ra.</i>	1,5
	đ. Diễn đạt Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.	0,25
	e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
Tổng điểm		10,0



BCH DUYỆT

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Hán Thu Huyền